



BỘ CÔNG AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN NINH NHÂN DÂN



BÀI DỰ THI

Tìm hiểu **LUẬT DỮ LIỆU** *Trong Công An Nhân Dân*

NHÓM TÁC GIẢ DỰ THI:
Chiến sĩ An ninh dữ liệu số - T04

Quyển 4
DIGITAL DATA



TP. HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025



BỘ CÔNG AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC AN NINH NHÂN DÂN



BÀI DỰ THI

Tìm hiểu **LUẬT DỮ LIỆU** *Trong Công An Nhân Dân*

NHÓM TÁC GIẢ DỰ THI:
Chiến sĩ An ninh dữ liệu số - T04

Quyển 4
DIGITAL DATA

TP. HỒ CHÍ MINH - NĂM 2025

CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ



PHẠM VĂN TỰ

Năm sinh: 29/05/1980

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Thượng tá

Chức vụ: Giảng viên chính

Đơn vị: Khoa Ngoại ngữ - Tin học – Trường Đại học An ninh nhân dân

Số điện thoại: 0938.950.948



MAI HOÀNG NHU

Năm sinh: 10/09/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B1 – Trường Đại học An ninh nhân dân

Số điện thoại: 0814.768.391



TỐNG GIA KHÁNH

Năm sinh: 16/12/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B2 – Trường Đại học An ninh nhân dân

Số điện thoại: 0904.369.038



NGUYỄN XUÂN VƯỢNG

Năm sinh: 25/11/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30B2 – Trường Đại học An ninh nhân dân

Số điện thoại: 0374.009.946



ĐẶNG HOÀNG KHẢI

Năm sinh: 21/08/2003

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Cấp bậc: Học viên

Đơn vị: Trung đội D30C2 – Trường Đại học An ninh nhân dân

Số điện thoại: 0346.940.451



Mục lục

LỜI MỞ ĐẦU	04
PHẦN 1. NHÓM “CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ”	06
I. Sơ lược về nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”	07
II. Hành trình tham gia cuộc thi	13
PHẦN 2. LƯỢC SỬ VỀ CÔNG NGHỆ DỮ LIỆU	23
PHẦN 3. CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM VỚI DỮ LIỆU	70
PHẦN 4. SƯU TẦM MỘT SỐ VĂN BẢN, BÀI VIẾT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU VÀ LUẬT DỮ LIỆU	98
I. Xây dựng, hoàn thiện và ban hành Luật Dữ liệu	102
II. Phân tích một số quy định, hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu	127
III. Trung tâm dữ liệu quốc gia	170
IV. Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia	180
V. Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu	189
VI. Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia	200
VII. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an	214
VIII. Danh mục các cơ sở dữ liệu dự kiến được xây dựng, sử dụng ở Việt Nam trong thời gian tới	219



Lời mở đầu

Trong bối cảnh Đảng và Nhà nước ta đang quyết liệt đẩy mạnh công cuộc chuyển đổi số quốc gia, việc hoàn thiện hành lang pháp lý để thu thập, lưu trữ, khai thác, quản lý và bảo vệ dữ liệu đã trở thành một yêu cầu cấp thiết. Hàng loạt các nghị quyết, quyết định quan trọng của Trung ương, Quốc hội và Chính phủ đã được ban hành, tạo ra nền tảng vững chắc cho sự ra đời của Luật Dữ liệu năm 2024. Nổi bật trong số đó là Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022, Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021, Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020... Đồng thời, với nỗ lực không ngừng nghỉ của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò tiên phong của lực lượng Công an nhân dân, việc triển khai các chủ trương, chính sách về dữ liệu đã và đang đạt được nhiều kết quả tích cực, sâu rộng.

Hưởng ứng tinh thần đó, và trong khuôn khổ cuộc thi “*Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân*”, chúng tôi đã nghiên cứu, xây dựng **“Quyển 4: Digital Data”**, với mong muốn không chỉ nhằm giới thiệu tri thức về dữ liệu dưới góc độ lịch sử, pháp luật và công nghệ, mà còn để khẳng định một thông điệp cốt lõi: *dữ liệu không còn là khái niệm kỹ thuật đơn thuần, mà đã trở thành nguồn tài nguyên chiến lược, gắn trực tiếp với chủ quyền, an ninh và phát triển quốc gia.*

Cấu trúc của Quyển 4 được triển khai theo bốn phần mạch lạc:

Phần 1. Nhóm “Chiến sĩ An ninh Dữ liệu số” - nơi chúng tôi giới thiệu tập thể tham gia dự thi, lý giải ý nghĩa tên gọi, chia sẻ cảm nghĩ của từng thành viên về dữ liệu, Luật Dữ liệu và chuyển đổi số, qua đó phản ánh góc nhìn đa chiều và sinh động.



Phần 2. Lược sử về công nghệ dữ liệu - trình bày quá trình hình thành và phát triển của công nghệ lưu trữ, quản lý dữ liệu qua các giai đoạn lịch sử nhân loại.

Phần 3. Công an nhân dân Việt Nam với dữ liệu - nêu bật những thành tựu, dấu ấn của lực lượng Công an trong việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, ứng dụng công nghệ vào đấu tranh phòng chống tội phạm và đảm bảo an ninh quốc gia.

Phần 4. Sơu tầm một số văn bản, bài viết có liên quan đến dữ liệu và Luật Dữ liệu - hệ thống hóa các văn bản, bài viết ở Việt Nam và một số quốc gia, khu vực tiêu biểu, giúp độc giả có cái nhìn toàn diện về bối cảnh quốc tế và con đường riêng mà Việt Nam đang lựa chọn.

Thông qua bố cục ấy, chúng tôi mong muốn kết nối **lý luận - thực tiễn - kinh nghiệm quốc tế**, từ đó khẳng định vai trò tiên phong của Công an nhân dân trên mặt trận bảo vệ và khai thác dữ liệu, góp phần xây dựng quốc gia số, xã hội số và công dân số trong kỷ nguyên mới.

Với tất cả sự trân trọng và niềm tự hào, nhóm tác giả hy vọng rằng đây không chỉ là một “*bài dự thi*” đơn thuần, mà còn có thể phục vụ thiết thực cho công tác nghiên cứu, tuyên truyền và triển khai pháp luật trong thực tiễn. Chúng tôi mong muốn được góp một phần nhỏ bé vào việc nâng cao nhận thức xã hội về vai trò chiến lược của dữ liệu trong thời đại ngày nay, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn và mục tiêu xây dựng một quốc gia giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên số.

Nhóm tác giả trân trọng nhận được sự góp ý của quý Ban giám khảo và bạn đọc./.

Chào thân ái và quyết thắng!

Nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”

Trường Đại học An ninh nhân dân

PHẦN 1

NHÓM “CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ”





I. Sơ lược về nhóm “Chiến sĩ An ninh dữ liệu số”

Chúng tôi - những cán bộ, giảng viên và học viên Trường Đại học An ninh nhân dân - tham gia cuộc thi với tên nhóm và khẩu hiệu **“Chiến sĩ An ninh dữ liệu số - Vững niềm tin, bảo vệ chủ quyền dữ liệu, kiến tạo kỷ nguyên số Việt Nam!”**. Tên gọi ấy không chỉ gợi nhớ đến truyền thống “*vì nước quên thân, vì dân phục vụ*” của lực lượng Công an nhân dân, mà còn thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm trong bối cảnh mới: bảo vệ an ninh dữ liệu, bảo đảm chủ quyền không gian mạng, góp phần đưa Luật Dữ liệu đi vào đời sống thực tiễn, phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia.

Tên gọi **“CHIẾN SĨ AN NINH DỮ LIỆU SỐ”** không chỉ là sự kết hợp ngẫu nhiên của những khái niệm, mà chứa đựng trong đó ý nghĩa, trách nhiệm và khát vọng của mỗi thành viên trong nhóm. Trước hết, từ **“Chiến sĩ”** là sự khẳng định bản lĩnh, lý tưởng và truyền thống của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam - những con người luôn kiên trung, tận tụy, sẵn sàng hy sinh vì sự bình yên của nhân dân, vì độc lập, tự do của Tổ quốc. “Chiến sĩ” ở đây cũng đồng nghĩa với sự kỷ luật, kiên định, và quyết tâm hoàn thành sứ mệnh trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Cụm từ **“An ninh”** là sứ mệnh cốt lõi, gắn liền với chức năng của lực lượng Công an nhân dân. Nếu trước đây, an ninh chủ yếu gắn với trật tự xã hội, biên cương lãnh thổ, thì trong kỷ nguyên số, an ninh dữ liệu trở thành một phần tất yếu của an ninh quốc gia. Việc lựa chọn từ “An ninh” vừa thể hiện màu áo của từng thành viên trong nhóm, vừa để nhấn mạnh trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong việc bảo vệ tài nguyên dữ liệu - nguồn lực sống còn của quốc gia.

Thành tố **“dữ liệu”** chính là *“mạch máu”* của nền kinh tế số và xã hội số. Dữ liệu vừa là tài sản, vừa là nguồn lực chiến lược, là căn cứ để hoạch



định chính sách, quản lý xã hội, phát triển kinh tế và bảo đảm quốc phòng - an ninh. Nhóm chúng tôi chọn “dữ liệu” như một cách khẳng định ý thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc bảo vệ, quản lý và khai thác dữ liệu trong thời đại mới.

Cuối cùng, cụm từ **“Số”** không chỉ gắn với *“chuyển đổi số”*, mà còn phản ánh bối cảnh, không gian và phương thức hành động của thế hệ trẻ hôm nay. “Số” chính là không gian mới, nơi dữ liệu được số hóa, lưu trữ, phân tích và khai thác; nơi mỗi cán bộ, chiến sĩ phải vừa vững vàng về chuyên môn, vừa nhạy bén trước các nguy cơ mới của thời đại công nghệ.

Khi ghép lại, bốn cụm từ *“Chiến sĩ - An ninh - Dữ liệu - Số”* tạo thành một thông điệp xuyên suốt: chúng tôi - những chiến sĩ An ninh nhân dân trong kỷ nguyên số - không chỉ bảo vệ an ninh trật tự truyền thống, mà còn là những người tiên phong trên mặt trận bảo vệ an ninh dữ liệu quốc gia. Đây không chỉ là tên gọi của một nhóm dự thi, mà còn là lời hứa, là cam kết, là khát vọng cống hiến của một thế hệ.

Trong tập thể ấy, mỗi thành viên mang một câu chuyện, một suy tư, một cảm nghĩ khác nhau, cùng nhau hòa quyện thành bản hùng ca của thế hệ chiến sĩ trong kỷ nguyên số.

Thạc sĩ, Giảng viên chính Phạm Văn TỰ, với nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy, nhận thấy trong Luật Dữ liệu một hành lang pháp lý mới mẻ, vững chắc để gắn kết công tác đào tạo với thực tiễn bảo vệ an ninh quốc gia. Đồng chí chia sẻ: *“Nếu trước đây bài giảng chủ yếu xoay quanh các khái niệm truyền thống về an ninh thông tin, thì nay Luật Dữ liệu đã mở ra cơ hội để giảng viên và học viên tiếp cận các tiêu chuẩn quốc tế như GDPR của EU hay PIPL của Trung Quốc, từ đó nâng cao khả năng so sánh, vận dụng và sáng tạo”*. Với anh, tham gia cuộc thi chính là cơ hội để



biến tri thức giảng dạy thành hành động cụ thể, gắn kết khoa học pháp lý với nghiệp vụ Công an.

PHẠM VĂN TỰ

Năm sinh : 29/05/1980

Giới tính : Nam

Dân tộc : Kinh

Cấp bậc : Thượng tá

Chức vụ : Giảng viên chính

Đơn vị : Khoa Ngoại ngữ - Tin học – Trường Đại học An ninh nhân dân



MAI HOÀNG NHU

Năm sinh : 10/09/2003

Giới tính : Nam

Dân tộc : Kinh

Cấp bậc : Học viên

Đơn vị : Trung đội D30B1 – Trường Đại học An ninh nhân dân



Học viên Mai Hoàng Nhu, khi nghiên cứu về truyền thông và giáo dục pháp luật, cho rằng: “*Luật Dữ liệu chỉ thực sự sống trong đời sống*”



nhân dân khi mỗi người dân hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình. Chúng ta không chỉ bảo vệ dữ liệu bằng công nghệ, mà còn phải tạo dựng niềm tin bằng tri thức, bằng truyền thông pháp luật gần gũi, trực quan và sinh động”. Đồng chí xem cuộc thi là cơ hội để tập luyện khả năng truyền đạt, biến những quy định “khô khan” thành câu chuyện dễ hiểu, để người dân cùng đồng hành với lực lượng Công an trong bảo vệ an ninh dữ liệu, đưa dữ liệu thực sự trở thành tài nguyên chiến lược quan trọng của quốc gia.

TỔNG GIA KHÁNH

Năm sinh : 16/12/2003

Giới tính : Nam

Dân tộc : Kinh

Cấp bậc : Học viên

Đơn vị : Trung đội D30B2 – Trường Đại học An ninh nhân dân



Học viên Tổng Gia Khánh, tuổi trẻ nhiệt huyết, lại mang đến góc nhìn gần gũi hơn: “Dữ liệu là tài nguyên sống, là dòng chảy hiện diện ngay trong từng thao tác hàng ngày của mỗi công dân số. Khi bước vào cuộc thi, tôi mới nhận ra trách nhiệm của thế hệ trẻ không chỉ học để hiểu luật, mà còn phải biết bảo vệ dữ liệu của chính mình, của cộng đồng, không chia sẻ bừa bãi, không tiếp tay cho tội phạm mạng.” Với Khánh, Luật Dữ liệu chính là kim chỉ nam để thế hệ học viên Công an nhân dân rèn luyện bản lĩnh, kỹ năng, ý thức pháp luật trong môi trường số hóa.



Học viên Nguyễn Xuân Vượng chia sẻ về khía cạnh kỹ thuật, hạ tầng dữ liệu: *“An ninh dữ liệu không dừng lại ở những khẩu hiệu, mà phải được hiện thực hóa qua các nền tảng như Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, hệ thống định danh VNeID. Chỉ khi hạ tầng được xây dựng vững chắc, có khả năng chống chịu, dữ liệu mới thực sự trở thành tài sản chiến lược của đất nước”*. Vượng nhận thấy cuộc thi chính là cơ hội để mình hệ thống lại kiến thức, tiếp cận những thành tựu kỹ thuật mới trên thế giới, từ đó củng cố niềm tin vào vai trò của Công an nhân dân trong bảo vệ hạ tầng dữ liệu quốc gia, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu.

NGUYỄN XUÂN VƯỢNG

Năm sinh : **25/11/2003**

Giới tính : **Nam**

Dân tộc : **Kinh**

Cấp bậc : **Học viên**

Đơn vị : **Trung đội D30B2 – Trường Đại học An ninh nhân dân**



Học viên Đặng Hoàng Khải lại rất quan tâm đến chủ đề kinh tế dữ liệu. Đồng chí chia sẻ: *“Trong bối cảnh thế giới đang hình thành các sàn giao dịch dữ liệu ở Trung Quốc, Singapore hay Liên minh Châu Âu, Việt Nam cũng cần phát triển thị trường dữ liệu một cách minh bạch, có trách nhiệm. Tôi mong rằng Luật Dữ liệu sẽ không chỉ bảo vệ mà còn tạo hành lang pháp lý để dữ liệu trở thành động lực mới của tăng trưởng kinh tế.”*



Khải coi cuộc thi là dịp để học hỏi kinh nghiệm quốc tế, đồng thời khẳng định khát vọng đóng góp vào một nền kinh tế dữ liệu công bằng và an toàn. Đặc biệt, **Trang thông tin điện tử tuyên truyền Luật Dữ liệu** do chính đồng chí Khải nghiên cứu, xây dựng và Khải mong muốn sẽ phát triển mạnh mẽ hơn nữa những mô hình tương tự không chỉ để phổ biến sâu rộng pháp luật trong toàn xã hội, mà còn góp phần đưa Việt Nam tiến gần hơn đến với xã hội số.

ĐẶNG HOÀNG KHẢI

Năm sinh : **21/8/2003**

Giới tính : **Nam**

Dân tộc : **Kinh**

Cấp bậc : **Học viên**

Đơn vị : **Trung đội D30C2 – Trường Đại học An ninh nhân dân**



Năm con người, năm cá tính, năm góc nhìn - nhưng tất cả đều hội tụ trong một khát vọng chung, đó là trở thành những “**Chiến sĩ An ninh dữ liệu số**” bản lĩnh, kiên định và sáng tạo. Chúng tôi học được từ thế giới tinh thần thượng tôn pháp luật và cách xây dựng cơ chế, khung pháp lý hiệu quả, nhưng quan trọng hơn cả, chúng tôi ý thức rằng trách nhiệm bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu của Việt Nam trước hết phải bắt đầu từ chính mỗi cán bộ, học viên Công an nhân dân - những người được trao trọng trách là “*lá chắn thép*” của Tổ quốc trong kỷ nguyên số.



II. Hành trình tham gia cuộc thi

Trong kỷ nguyên số, dữ liệu đã trở thành một nguồn tài nguyên chiến lược, định hình lại trật tự kinh tế và địa chính trị toàn cầu. Nhận thức được tầm quan trọng đó, một làn sóng pháp lý mạnh mẽ đã lan tỏa khắp thế giới nhằm thiết lập chủ quyền quốc gia về dữ liệu và bảo vệ quyền riêng tư của công dân. Điển hình, năm 2016, Liên minh châu Âu ban hành Quy định chung về Bảo vệ dữ liệu (GDPR), được xem như trở thành “chuẩn mực toàn cầu” đối với bảo vệ dữ liệu cá nhân; xu hướng này đã nhanh chóng được tiếp nối bởi các cường quốc như Trung Quốc với Luật Bảo vệ Thông tin cá nhân (PIPL) 2021, Ấn Độ với Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu cá nhân Kỹ thuật số (DPDPA) 2023, cùng nhiều quốc gia khác trong và ngoài khu vực.

Hòa chung dòng chảy đó, Việt Nam đang thực hiện một cuộc chuyển mình chiến lược, quyết tâm thoát khỏi mô hình kinh tế dựa trên chi phí thấp để vươn lên thành một trung tâm đổi mới, sáng tạo của châu Á. Tham vọng này được thể hiện qua những cam kết đầu tư quy mô lớn vào các lĩnh vực trụ cột của tương lai như công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, năng lượng tái tạo và hạ tầng số. Những dự án hạ tầng tỷ đô như đường sắt cao tốc Bắc - Nam, các trung tâm tài chính quốc tế, hay sự hiện diện của những tập đoàn công nghệ hàng đầu như Qualcomm tại Hà Nội không chỉ là minh chứng cho tiềm lực kinh tế, mà còn phản ánh một tầm nhìn chiến lược dài hạn. Động lực phát triển này càng được củng cố khi Việt Nam ngày càng trở thành điểm đến hấp dẫn trong chuỗi cung ứng toàn cầu, thông qua việc tăng cường hợp tác sâu rộng trên lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với các đối tác chiến lược toàn diện như Hoa Kỳ và Hàn Quốc.

Sự phát triển kinh tế - công nghệ sôi động đó đã đặt ra một yêu cầu cấp thiết, đó là phải nhanh chóng xây dựng một hành lang pháp lý vững



chắc, vừa hài hòa với các tiêu chuẩn quốc tế, vừa phù hợp với thực tiễn và mục tiêu an ninh - phát triển của quốc gia. Quá trình này đã chứng kiến những bước tiến tuần tự và ngày càng hoàn thiện. Nếu Luật Công nghệ Thông tin 2006 và Luật An toàn thông tin mạng 2015 đặt những viên gạch nền móng đầu tiên, thì Luật An ninh mạng 2018 là một bước đi mang tính khẳng định chủ quyền số, dù yêu cầu lưu trữ dữ liệu đã tạo ra những cuộc tranh luận đa chiều.

Bước ngoặt thực sự đến với sự ra đời của Nghị định 13/2023/NĐ-CP về Bảo vệ dữ liệu cá nhân - văn bản chuyên sâu đầu tiên, đưa Việt Nam chính thức hội nhập với các tiêu chuẩn chung của thế giới về quyền riêng tư đối với thông tin cá nhân. Tuy nhiên, đỉnh cao của quá trình hoàn thiện pháp lý chính là việc Quốc hội thông qua **Luật Dữ liệu năm 2024** (có hiệu lực từ tháng 07/2025). Đây là một đạo luật quan trọng, mang tính tổng thể, lần đầu tiên Nhà nước cho ra đời một khung pháp lý thống nhất cho cả dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân, công nhận các quyền về dữ liệu và thiết lập cơ chế quản lý chặt chẽ đối với các dữ liệu xuyên biên giới. Sự ra đời của Luật Dữ liệu tại Việt Nam, vì thế không chỉ là một sự kiện lập pháp thông thường, mà là một bước đi chiến lược, một lời tuyên ngôn mạnh mẽ về chủ quyền số và khát vọng vươn lên trong chuỗi giá trị toàn cầu. Nó không chỉ giải quyết những khoảng trống pháp lý trước đây mà còn mở đường cho sự phát triển của một thị trường dữ liệu minh bạch, tạo đà cho các ngành kinh tế số, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo. Tuy nhiên, hành trình phía trước vẫn còn nhiều thách thức. Việc đưa luật vào cuộc sống đòi hỏi một bài toán cân bằng phức tạp giữa bảo vệ quyền riêng tư, bảo đảm an ninh quốc gia và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Thành công trong việc giải quyết bài toán này sẽ là yếu tố then chốt, quyết định khả năng Việt Nam hiện



thực hóa khát vọng trở thành một quốc gia số phát triển, có vị thế trong khu vực và trên thế giới.

Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên và học viên Trường Đại học An ninh nhân dân, việc nghiên cứu, quán triệt sâu sắc các nội dung của Luật Dữ liệu thông qua cuộc thi “Tìm hiểu Luật Dữ liệu trong Công an nhân dân” là một đợt sinh hoạt chính trị - pháp luật quan trọng. Đây không chỉ là hoạt động chuyên môn học thuật đơn thuần, mà còn là quá trình trau dồi nhận thức, nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức rõ ràng về trọng trách lịch sử mà Đảng, Nhà nước và Ngành đã tin tưởng giao phó cho lực lượng Công an nhân dân trong giai đoạn mới.

Quá trình tiếp cận Luật Dữ liệu đã mở ra cho chúng tôi một chân trời tri thức đa chiều, buộc chúng tôi phải vượt ra khỏi khuôn khổ của những điều luật đơn thuần để đặt nó trong một bức tranh toàn cảnh phức tạp. Chúng tôi nhận ra rằng, Luật Dữ liệu của Việt Nam không ra đời trong một không gian biệt lập. Nó là kết quả của một quá trình nghiên cứu sâu sắc, chọn lọc kinh nghiệm quốc tế và điều chỉnh cho phù hợp với bản sắc, thể chế chính trị và mục tiêu phát triển riêng. Việc đối chiếu với các mô hình đi trước như GDPR của Châu Âu, với triết lý lấy con người làm trung tâm, hay PIPL của Trung Quốc, nhấn mạnh vai trò quản lý của nhà nước và an ninh quốc gia, đã giúp chúng tôi thấu hiểu con đường đặc thù và cũng không ít khó khăn mà Việt Nam phải lựa chọn. Đó là con đường cân bằng động, một sự kết hợp hài hòa giữa ba trụ cột: ***thúc đẩy phát triển kinh tế số; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và tôn trọng, bảo vệ quyền con người***. Đây không phải là một bài toán dễ dàng, mà là một nghệ thuật lập pháp đòi hỏi tầm nhìn và bản lĩnh, làm sao để dữ liệu vừa là nguồn lực cho đổi mới sáng tạo, vừa không trở thành công cụ để các thế lực thù địch, tội phạm lợi dụng để xâm phạm an ninh quốc gia hay vũ khí trong các cuộc chiến tranh phi truyền thống.



Từ góc nhìn đó, chúng tôi càng thấy rõ hơn vai trò của Luật Dữ liệu như một bản **“hiến pháp”** của thời đại kỹ nguyên số, kiến tạo nền tảng cho mọi hoạt động trong tương lai. Nó không chỉ điều chỉnh hành vi, mà còn định hình một chuẩn mực xã hội mới, một “nét văn hóa dữ liệu” mới cho toàn xã hội. Luật Dữ liệu chính là chất xúc tác để biến những mục tiêu vĩ mô như kinh tế số chiếm 30% GDP, chính phủ số vận hành hiệu quả, xã hội số an toàn và văn minh trở thành hiện thực. Nền tảng định danh điện tử VNeID, dưới sự bảo trợ pháp lý của Luật, sẽ không chỉ là một ứng dụng, mà sẽ trở thành **“huyết mạch”** của mọi giao dịch, kết nối công dân với một hệ sinh thái dịch vụ công minh bạch, hiệu quả, giảm thiểu mọi rào cản hành chính. Dữ liệu, khi được khai thác một cách khoa học và có trách nhiệm, sẽ trở thành một tư liệu sản xuất mới, có khả năng tạo ra những giá trị đột phá, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và cải thiện đời sống của người dân.

Trong bối cảnh đó, vai trò của lực lượng Công an nhân dân hiện lên một cách toàn diện và sâu sắc hơn bao giờ hết. Chúng tôi không chỉ nhìn thấy hình ảnh người chiến sĩ trên mặt trận đấu tranh với tội phạm hữu hình, mà còn là những **“người gác cổng”** thầm lặng bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Lực lượng Công an chính là nòng cốt trong việc xây dựng, quản lý và bảo vệ các cơ sở dữ liệu trọng yếu của quốc gia, là tấm lá chắn ngăn chặn các cuộc tấn công mạng, hoạt động gián điệp, khủng bố nhắm vào hạ tầng thông tin. Hơn thế nữa, trong một thế giới đầy biến động, nơi chiến tranh thông tin và các chiến dịch gây ảnh hưởng có thể làm lung lay cả một thể chế, việc bảo vệ sự toàn vẹn, chính xác của dữ liệu chính là bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ sự ổn định chính trị và niềm tin của nhân dân.

Hành trình nghiên cứu để tham gia cuộc thi vì thế đã nên vô cùng đặc biệt. Những đêm dài thảo luận, tranh biện về một khái niệm mới hay phân tích một tình huống giả định không chỉ mang lại kiến thức, mà còn hun đúc



trong mỗi chúng tôi tư duy phản biện, khả năng liên kết đa ngành và một ý thức trách nhiệm sâu sắc. Niềm tự hào khi được tiếp cận với những vấn đề mang tầm vóc quốc gia luôn song hành cùng với áp lực phải hiểu đúng, hiểu sâu, để mỗi lập luận đưa ra đều có sức nặng và giá trị. Cuộc thi này, với chúng tôi, không phải là một đích đến, mà là điểm khởi đầu cho một hành trình cống hiến lâu dài. Từ những trang sách, chúng tôi đã nhìn thấy con đường sự nghiệp tương lai, cam kết sẽ không ngừng tôi luyện để trở thành những người sĩ quan Công an vừa hồng, vừa chuyên, có đủ trí tuệ, bản lĩnh và sự nhạy bén để bảo vệ Tổ quốc và phục vụ Nhân dân trong một kỷ nguyên số đầy cơ hội nhưng cũng không ít thách thức.

Trong tiến trình đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, Đảng ta đã xác định chuyển đổi số quốc gia là một trong những đột phá chiến lược, là động lực then chốt để phát triển đất nước nhanh và bền vững. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, việc xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật đồng bộ là yêu cầu có tính tất yếu khách quan. Sự ra đời của **Luật Dữ liệu** chính là bước đi cụ thể hóa chủ trương của Đảng, tạo dựng hành lang pháp lý vững chắc, thống nhất để quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và bảo vệ dữ liệu, đưa nguồn tài nguyên chiến lược này phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Quán triệt sâu sắc chỉ đạo của Đảng, phát biểu tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ Nhất của Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh tầm quan trọng của dữ liệu trong kỷ nguyên số: *“Chúng ta đang sống trong kỷ nguyên số, nơi dữ liệu đã trở thành tài nguyên, tư liệu sản xuất quan trọng, là một loại “dầu mỏ” mới, thậm chí là “máu” của nền kinh tế số. Chuyển đổi số, với dữ liệu là trung tâm, đang làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, làm việc và phát triển”*. Lực lượng Công an nhân dân luôn khẳng định vai trò là một trong những đơn vị tiên phong, đi đầu, không chỉ trong việc tham mưu xây dựng thể chế, chính sách



mà còn trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số quốc gia. Những kết quả nổi bật trong xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, triển khai định danh và xác thực điện tử, và nay là xây dựng, vận hành Trung tâm Dữ liệu quốc gia là minh chứng rõ nét cho vai trò nòng cốt đó.

Sự phát triển của khoa học công nghệ và chuyển đổi số đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ hết sức nặng nề đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Các thách thức về an ninh mạng, nguy cơ tấn công, xâm phạm, làm lộ, lọt dữ liệu của công dân, cơ quan, tổ chức ngày càng diễn biến phức tạp, tinh vi. Điều này đòi hỏi vai trò, trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân phải được thể hiện một cách toàn diện hơn. Nhiệm vụ của lực lượng không chỉ dừng lại ở việc đấu tranh, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, mà còn phải chủ động, tích cực trong tham mưu chiến lược, hoàn thiện thể chế, trực tiếp vận hành và bảo vệ tuyệt đối an toàn các hệ thống dữ liệu trọng yếu của đất nước. Bảo vệ dữ liệu, trong giai đoạn hiện nay, chính là bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Nhận thức sâu sắc về vai trò và trách nhiệm đó, ngay từ trên ghế nhà trường, mỗi học viên Trường Đại học An ninh nhân dân chúng tôi đã được trang bị những nền tảng tri thức và tư tưởng vững chắc. Quá trình đào tạo bài bản về lý luận chính trị, pháp luật, nghiệp vụ và công nghệ đã giúp chúng tôi hiểu rõ, chuyển đổi số thành công có yếu tố quyết định là con người - những cán bộ có nhận thức đúng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, thượng tôn pháp luật và có đủ năng lực để làm chủ công nghệ. Dưới sự dìu dắt, giảng dạy tận tình của các thầy cô giáo, những người không chỉ truyền thụ kiến thức mà còn là tấm gương về trí tuệ, trách nhiệm và tâm huyết, chúng tôi được tiếp cận tri thức một cách có hệ thống, gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn. Việc nghiên cứu Luật Dữ liệu, vì thế, trở thành một nhiệm vụ học tập nghiêm túc, một bước chuẩn bị cần thiết cho chặng đường công tác sau này.



Khi khoác trên mình màu áo của lực lượng An ninh nhân dân, mỗi chúng tôi không chỉ mang niềm tự hào mà còn gánh vác một lời cam kết thiêng liêng trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong kỷ nguyên số, lời cam kết ấy đòi hỏi người sĩ quan Công an phải không ngừng rèn luyện để có sự tỉnh táo trước các mối đe dọa an ninh phi truyền thống, có sự chính xác, kỷ luật trong từng thao tác nghiệp vụ, và có sự kiên định, vững vàng trong việc bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ kính yêu: ***“Vì nước quên thân, vì dân phục vụ”***, và quán triệt mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị khóa XIII về ***“Đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”***, bản thân mỗi chúng tôi nguyện không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt. Chúng tôi sẽ nỗ lực để trở thành người cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực, có bản lĩnh chính trị kiên định, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, đồng thời có trình độ pháp luật, nghiệp vụ và tư duy đổi mới, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trước một đạo luật mới, việc học tập sẽ đi đôi với thực hành, bảo đảm vận dụng các quy định của pháp luật một cách đúng đắn, sáng tạo và hiệu quả vào thực tiễn công tác, góp phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp chung của toàn lực lượng, góp phần quyết đưa nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

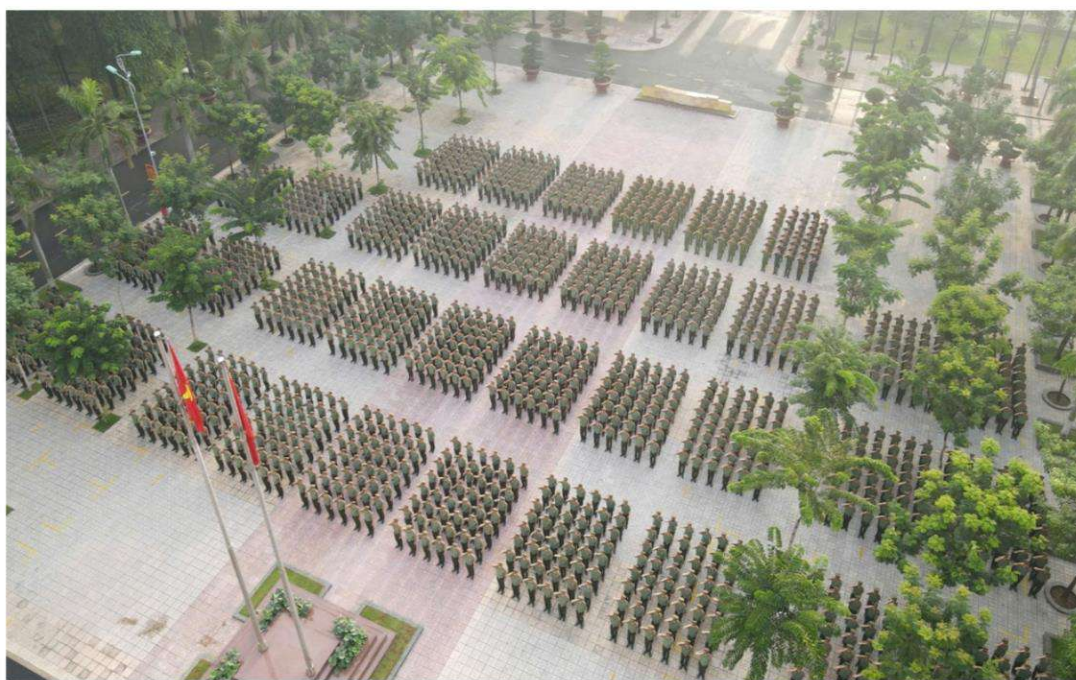
- Chiến sĩ An ninh dữ liệu số -



BÀI DỰ THI *Tìm Hiểu* LUẬT DỮ LIỆU TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN



Thông tin Chính Phủ
Người chụp: Quang Anh



Tuổi trẻ An ninh “vững bước, bức phá” trong kỷ nguyên số.



“Triển khai hiệu quả công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh số, an ninh dữ liệu, an ninh kết nối, an ninh xã hội, an ninh các địa bàn chiến lược, trọng điểm” - trích bài viết “80 năm - Vinh quang Công an nhân dân Việt Nam” của Tổng bí thư Tô Lâm.

PHẦN 2

LƯỢC SỬ VỀ CÔNG NGHỆ DỮ LIỆU





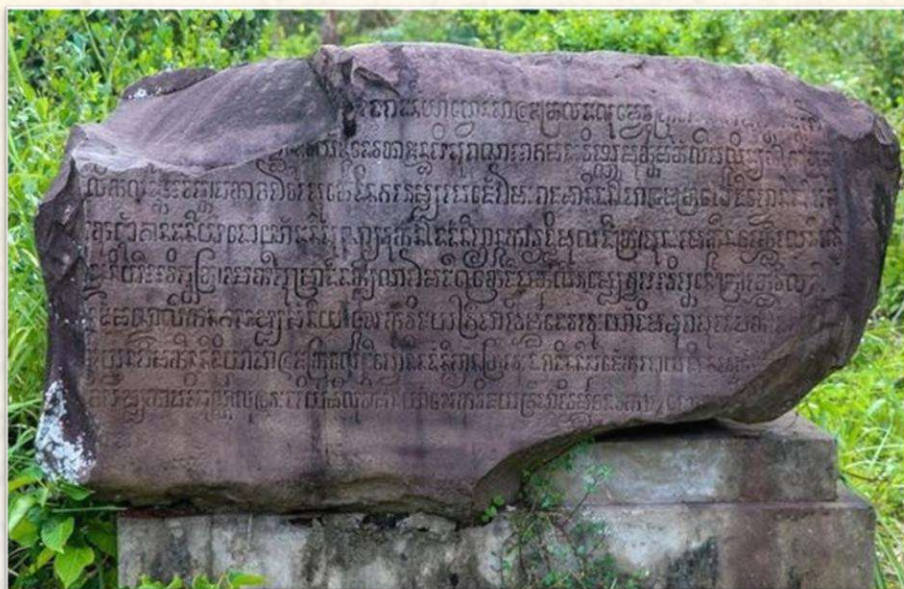
Hình 1. Quipu - Hệ thống thông tin được ghi chép bằng dây và nút thắt bởi người Inca vào khoảng năm 1400 Trước Công nguyên.

(Nguồn: National Endowment for the Humanities,
<https://www.neh.gov/project/quipus-inca-language-knots>)



Hình 2. Que đếm thời cổ đại, thường làm bằng gỗ hoặc xương có khắc các nấc, mỗi nấc đại diện cho một đơn vị hoặc một số lượng. Que đếm được sử dụng trong giao dịch tài chính, quản lý tài khoản và truyền đạt thông tin.

(Nguồn: The Gower Initiative for Modern Money Studies,
<https://gimms.org.uk/2019/03/08/history-english-tally>)



Hình 3. Chữ Chăm cổ được chạm khắc trên đá.

(Nguồn: Báo Hải Phòng, <https://baohaiphong.vn/bi-an-chu-viet-tren-bia-da-cham-co-o-quang-nam-143962.html>)



Hình 4. Cuộn giấy cỏi lưu trữ các tài liệu thời Ai Cập cổ đại.

(Nguồn: Báo Điện tử Thể thao và Văn hóa, <https://thethaovanhoa.vn/ai-cap-cong-bo-cuon-sach-con-nguyen-ven-tu-2000-nam-truoc-nhin-chu-doc-vi-nguoi-viet-20230225115845832.htm>)



Hình 5. Dữ liệu được lưu trữ bằng các thẻ chỉ mục (Index card) tại thư viện.

(Nguồn: Wikimedia Commons)



Hình 6. Một phương thuốc được lưu trữ trong sách cổ.

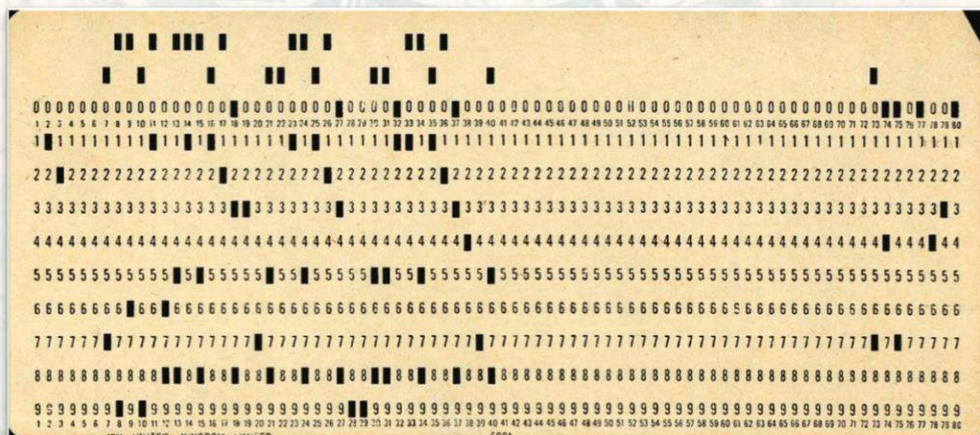
(Nguồn: Báo VnExpress, <https://vnexpress.net/phuong-thuoc-bi-an-2000-nam-giau-trong-sach-co-3230457.html>)



Hình 7. Các bài nhạc, âm thanh được lưu trong băng từ được sử dụng vào những năm 1930.

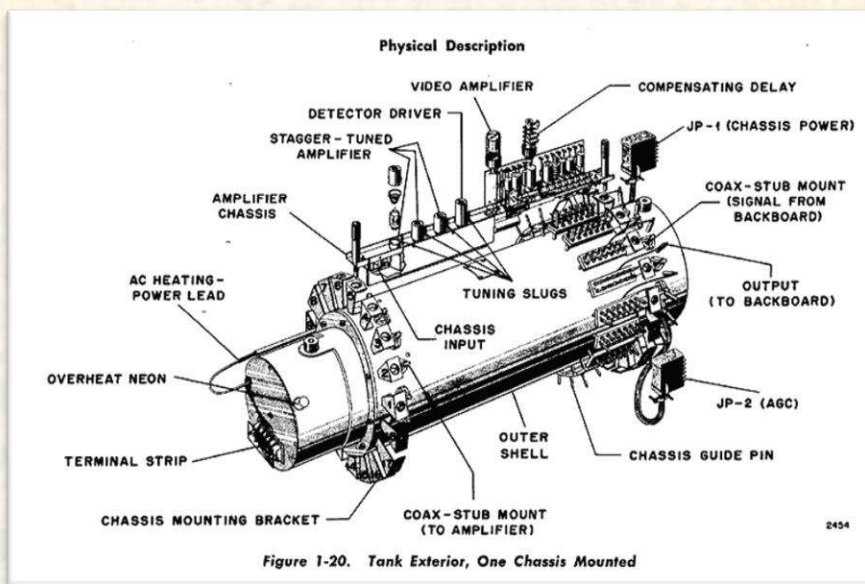
(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/258>)



Hình 8. Dữ liệu được lưu trữ bằng thẻ đục lỗ Jacquard.

(Nguồn: Wikimedia Commons)



Hình 9. Bộ nhớ đường trễ thủy ngân (Mercury delay lines) được sử dụng làm bộ nhớ chính trong các siêu máy tính EDVAC và UNIVAC I.

(Nguồn: Ed-Thelen,

<https://www.ed-thelen.org/comp-hist/vs-univac-mercury-memory.html>)



Hình 10. Máy hát ống trụ (Phonograph Cyclinder) được sáng chế bởi Th.Edison vào những năm 1900 có thể lưu trữ lên đến 2 phút âm thanh.

(Nguồn: Wikipedia, https://en.wikipedia.org/wiki/Phonograph_cylinder)



Zu der Patentschrift 643 803
Kl. 43a Gr. 12

Fig. 1

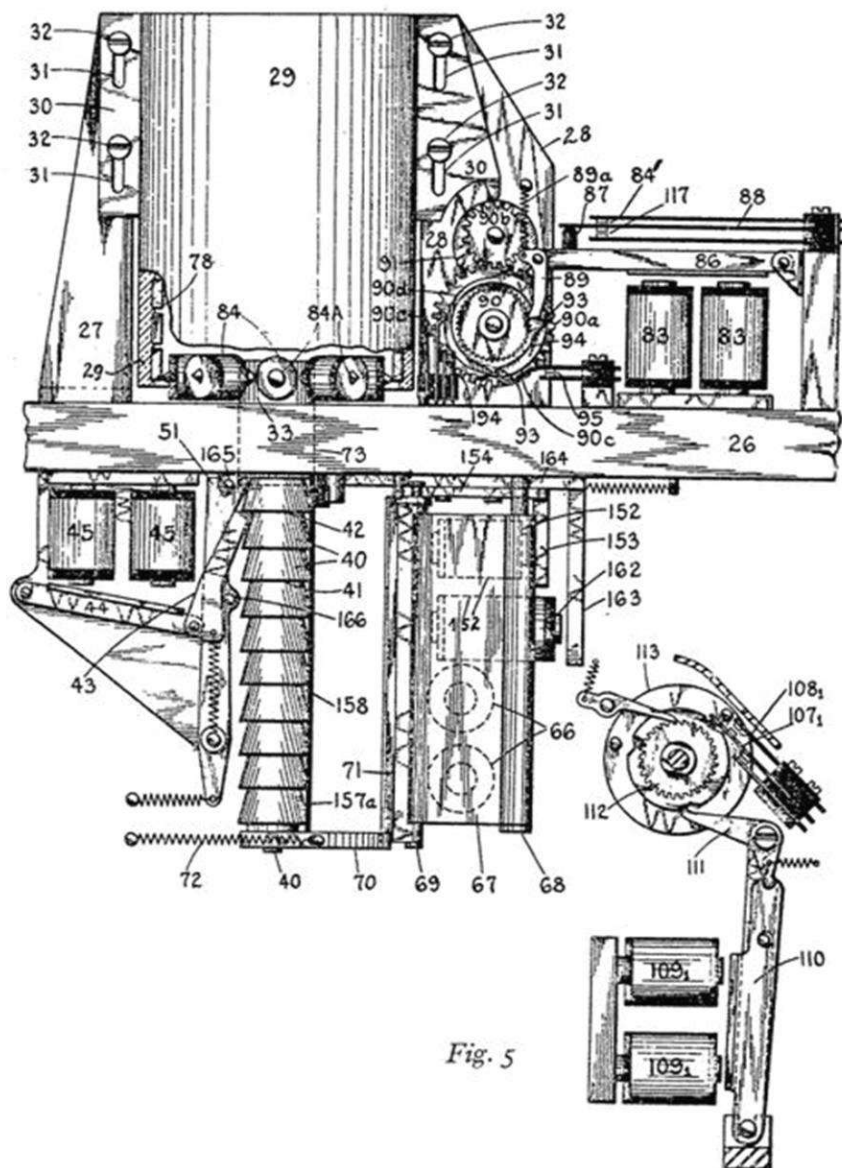
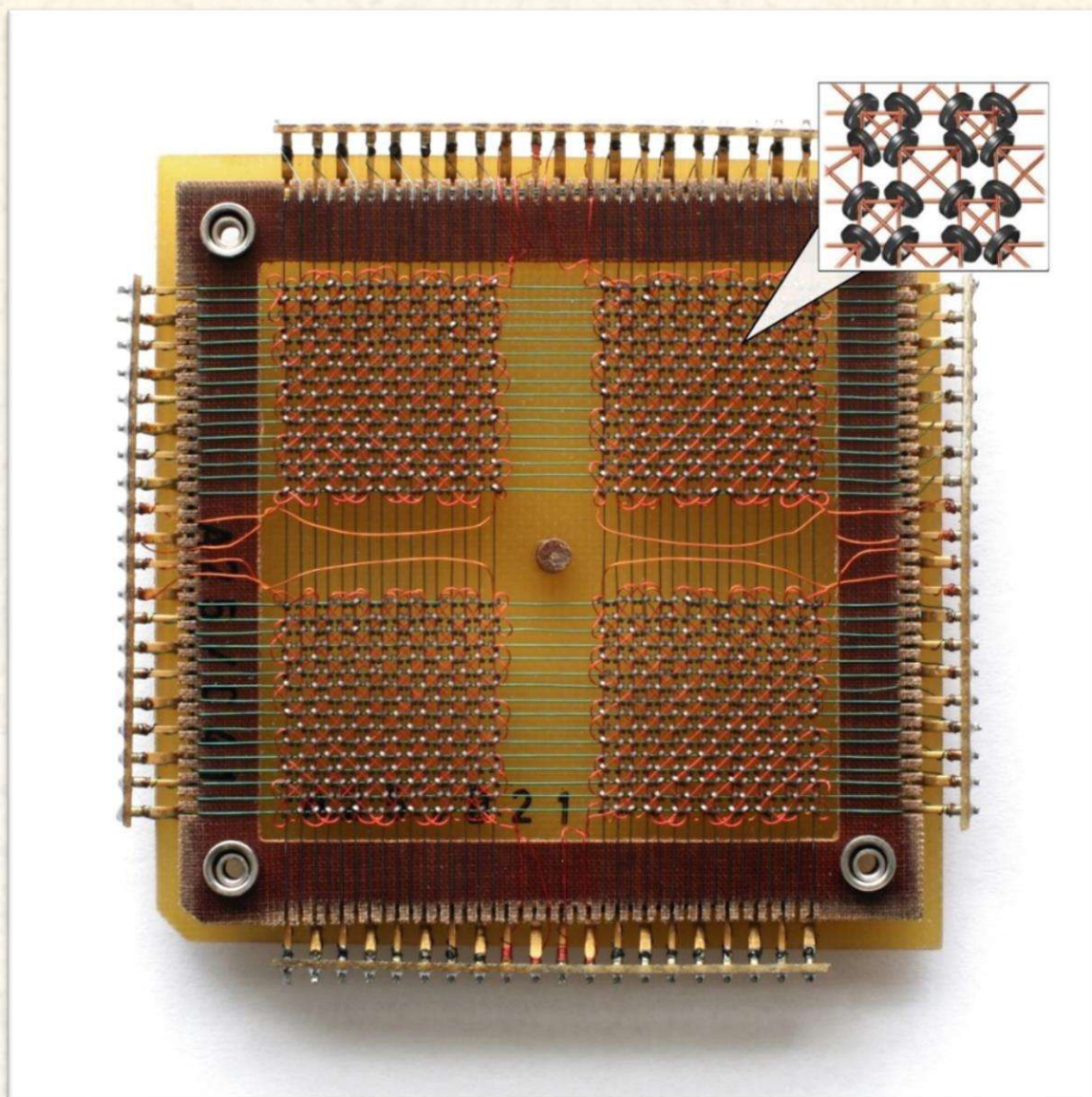


Fig. 5

Hình 11. Bộ nhớ trống từ (Magnetic drum memory) được sáng chế bởi Gustav Tauschek năm 1932, mỗi trống có thể lưu lên đến 32KB dữ liệu.

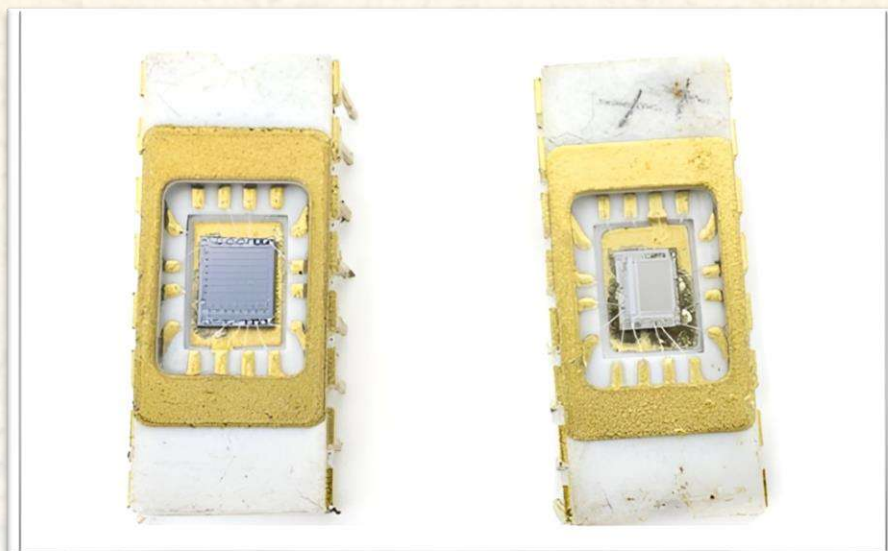
(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/252/954>)



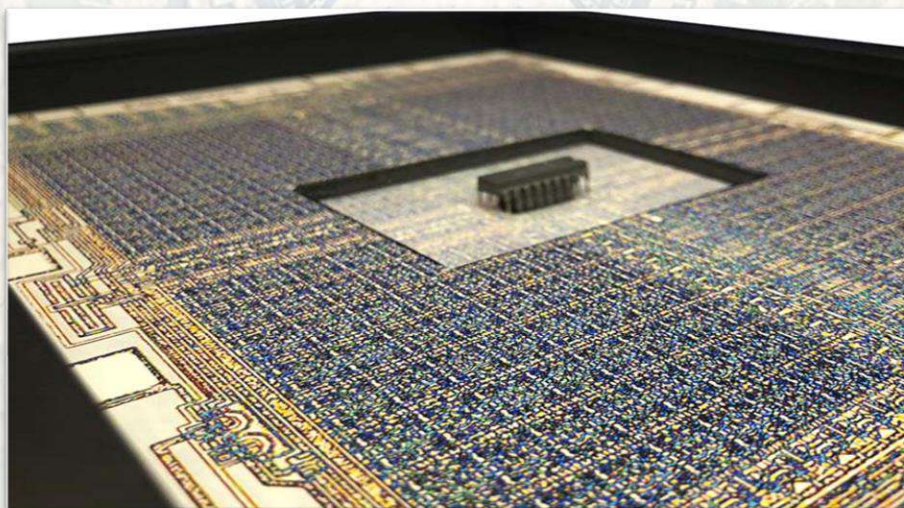
**Hình 12. Bộ nhớ bán dẫn tiên tiến (SAM) chứa 16 chip nhớ 64-bit.
Công nghệ này đã thất bại do khó khăn trong việc gắn từng chip riêng
lẻ vào bộ nhớ.**

(Nguồn: Wikipedia, https://en.wikipedia.org/wiki/Magnetic-core_memory)



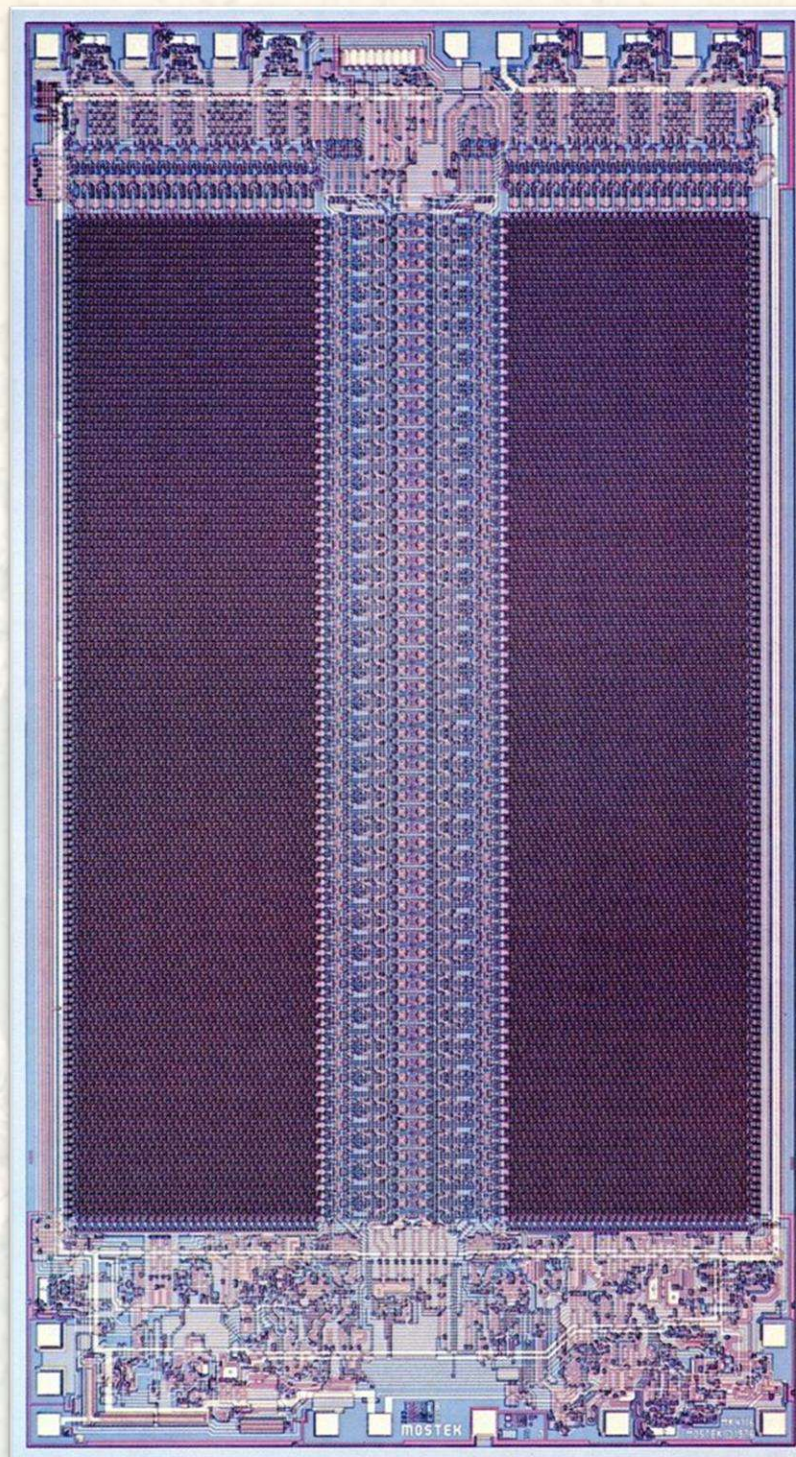
Hình 13. Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên tĩnh lưỡng cực 256-bit (256-bit bipolar SRAM) được tạo ra bởi công ty Fairchild Semiconductor vào năm 1971, là nền tảng để công ty này tạo nên siêu máy tính ILLAC IV - máy tính đầu tiên có toàn bộ bộ nhớ bằng bán dẫn.

*(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/digital-logic/12/280/1471>)*



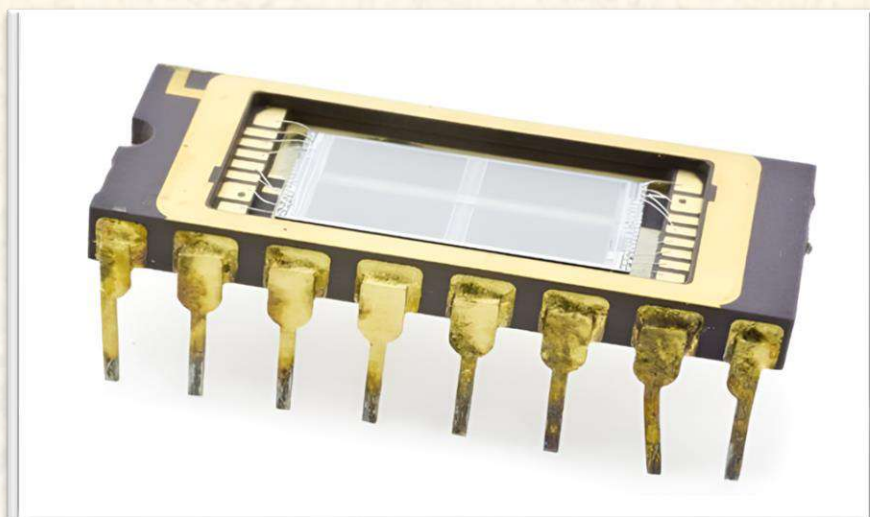
Hình 14. Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (DRAM) Intel 1103 với dung lượng 1K bit là DRAM đầu tiên trên thế giới của Intel và được sử dụng cho máy tính VAX 11/780.

*(Nguồn: Computer History Museum,
www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/311)*



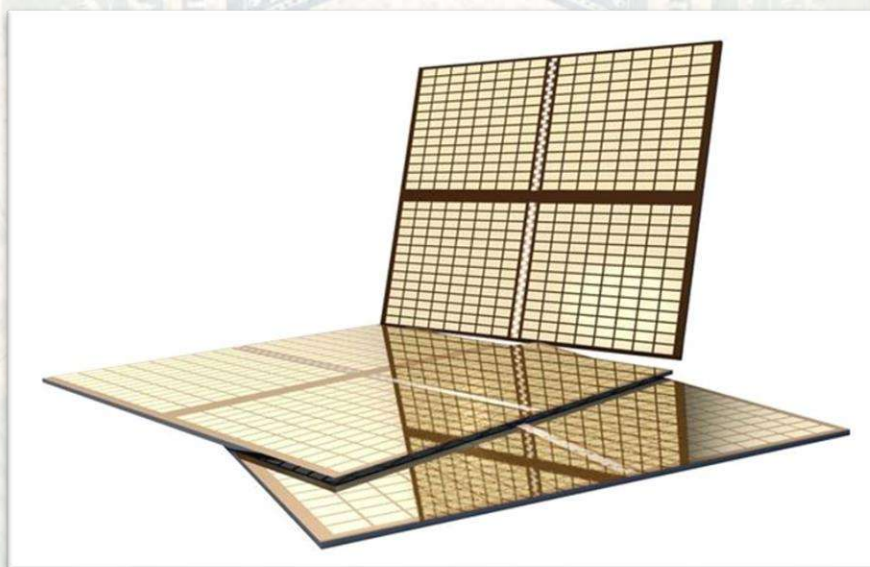
Hình 15. Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (DRAM) 16K bit của Mostek, có thể lưu trữ 2 trang A4 chỉ có chữ.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/1013>)



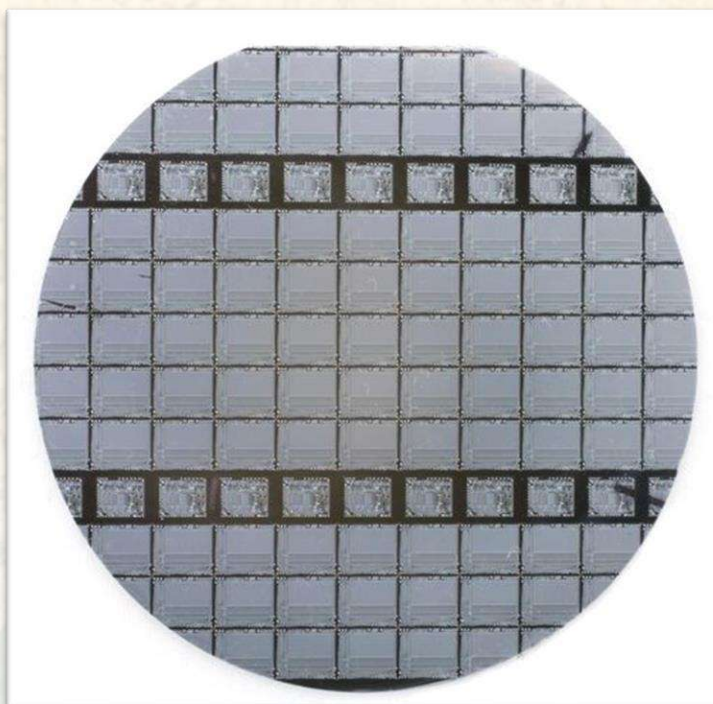
Hình 16. Được chính phủ Nhật Bản khuyến khích, Hitachi, NEC, Fujitsu, Mitsubishi và Toshiba đã thành lập một liên minh nghiên cứu để chiếm lĩnh thị trường DRAM ở mức mật độ 64K bit trở lên.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/1014>)



Hình 17. Bộ nhớ 1 tỷ bit của Micron (1GB, tương đương 125MB) thông tin, đủ để lưu trữ khoảng 25 bài hát. Kiến trúc đồng bộ đặc biệt “DDR3” cho phép truyền dữ liệu với tốc độ rất cao.

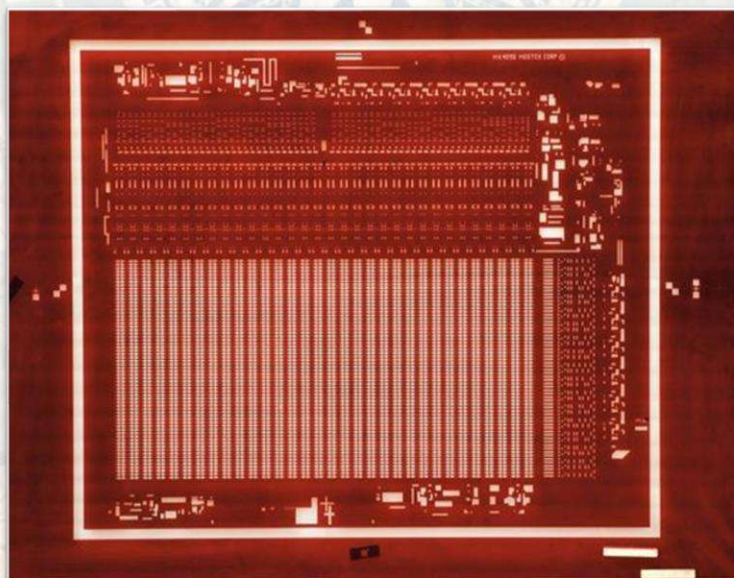
(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/1015>)



Hình 18. Tấm wafer silicon 2 inch của Mostek dùng để sản xuất các DRAM 4K bit.

(Nguồn: Computer History Museum

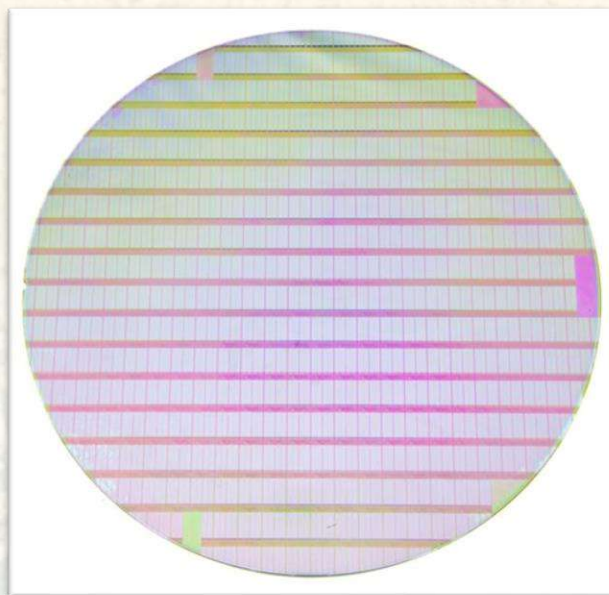
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/989>)



Hình 19. Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên động (DRAM) 4K bit của Mostek.

(Nguồn: Computer History Museum,

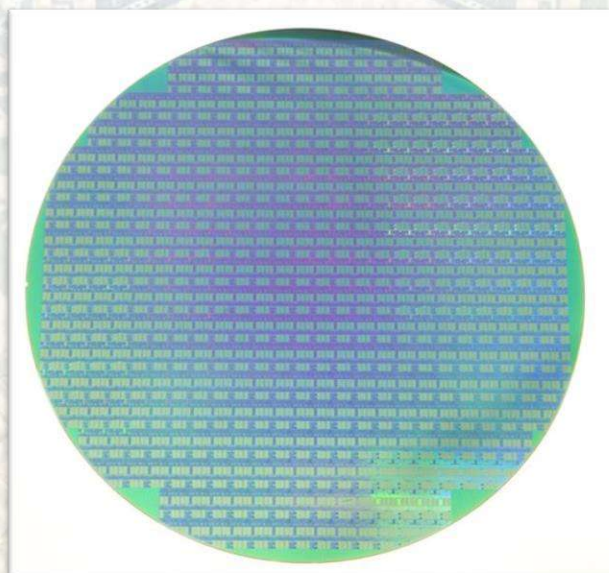
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/1012>)



Hình 20. Tấm wafer silicon 200 mm (8 inch) của Micron dùng để sản xuất bộ nhớ flash.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/994>)



Hình 21. Tấm wafer silicon 200 mm (8 inch) của Micron dùng để sản xuất các DRAM.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/368/993>)



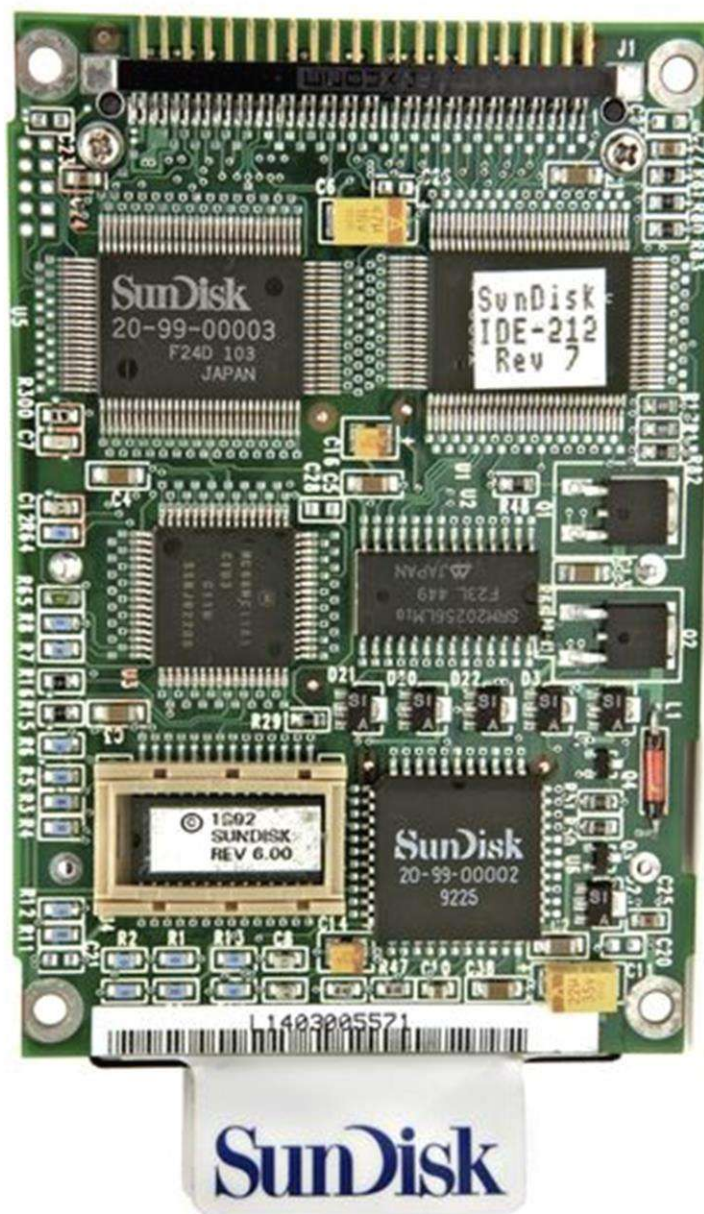
Fujio Masuoka (1943) - kỹ sư người Nhật, cha đẻ của bộ nhớ flash (được đặt tên nhờ khả năng xóa dữ liệu trong nháy mắt) - một thành phần không thể thiếu trong máy ảnh kỹ thuật số, điện thoại và các máy nghe nhạc di động ngày nay.



Hình 22. Ổ cứng HDD lưu trữ dữ liệu bằng từ tính trên đĩa quay.

(Nguồn: Thế giới di động,

<https://www.thegioididong.com/tin-tuc/o-cung-la-gi-co-may-loai--590183>)



Hình 23. Ổ cứng SSD sử dụng các chip nhớ không bay hơi để thay thế các đĩa quay của ổ cứng truyền thống (HDD).

Đây là một mô-đun SSD nguyên mẫu được chế tạo để IBM đánh giá.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/256/1010>)



Hình 24. Một thư viện lưu trữ dữ liệu bằng các băng từ, cứ mỗi 9 cuộn băng có thể chứa lên đến 160MB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/257/1019>)



Hình 25. Cuộn băng từ của IBM có thể lưu trữ lên đến 160MB dữ liệu, đặt ra tiêu chuẩn cho đường kính băng từ là 10.5 inch trong suốt 25 năm.

(Nguồn: Computer History Museum,

www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/258/1034)



Hình 26. Hệ thống IBM 3480 có thể đọc và ghi đồng thời 18 rãnh dữ liệu trên băng từ rộng 0.5 inch. Mỗi hộp băng có thể chứa lên đến 200MB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/258/1033>)



Hình 27. Hệ thống lưu trữ IBM 3850 có đến 4720 ô đựng băng từ được thiết kế theo hình tổ ong, lưu trữ lên đến 236GB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/258/1031>)

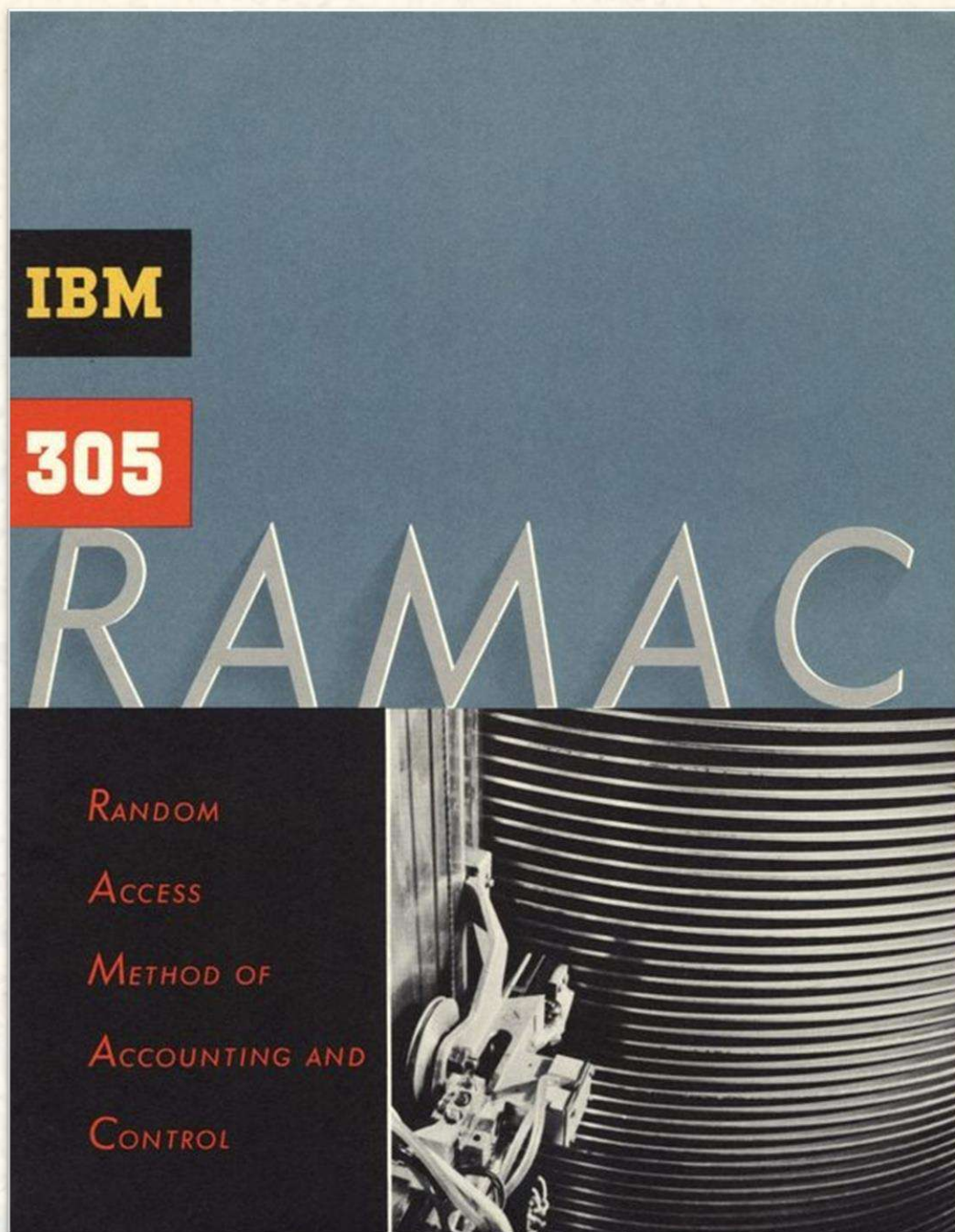


Hình 28. Băng cát sét dùng để lưu trữ 1.2MB dữ liệu của Verbatim
(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/258/1039>)



Hình 29. Ổ đĩa RA80 dung lượng 120MB là ổ đĩa cố định dung lượng lớn đầu tiên của DEC, sử dụng cụm đĩa cứng (HDA) kiểu “vỏ sò” với bộ truyền động nam châm di động độc đáo. Những ổ đĩa này được dùng làm lưu trữ dung lượng lớn cho các hệ thống PDP-11, VAX và DEC.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1066>)



Hình 30. IBM đã tích cực quảng bá RAMAC thông qua các tờ rơi, phim, bài báo trên tạp chí và các buổi giới thiệu công khai, mô tả ổ đĩa này là “một bộ nhớ kỳ diệu”.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1045>)



**Hình 31. IBM 1301 có một đầu đọc “bay” khí động học trên bề mặt mỗi đĩa.
Hệ thống đặt chỗ hàng không SABRE đã sử dụng 16 thiết bị, mỗi thiết bị
có thể chứa lên đến 28 MB.**

*(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1041>)*



Hình 32. Ổ đĩa IBM 1311 sử dụng các bộ đĩa rời để cho phép lưu trữ ngoại tuyến không giới hạn. Dữ liệu có thể dễ dàng chuyển sang một máy tính khác hoặc thay đổi để chạy một chương trình ứng dụng khác.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1061>)



Hình 33. Một bộ đĩa trong hệ thống bộ nhớ IBM 1316 chứa sáu đĩa từ đường kính 14 inch, lưu trữ chỉ khoảng 2 triệu ký tự.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1070>)



Hình 34. Hệ thống lưu trữ dữ liệu IBM 2314 gồm 8 ổ đĩa (cộng một ổ dự phòng) với các bộ đĩa rời dung lượng 29MB. Khi được kết nối với máy tính System/360, hệ thống này hỗ trợ các ứng dụng như ngân hàng trực tuyến máy rút tiền tự động (ATM).

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1046>)



Hình 35. Hộp đĩa của hệ thống lưu trữ IBM 2315 cung cấp khả năng lưu trữ cá nhân dễ dàng mang theo cho người dùng của những máy tính nhỏ.

(Nguồn: Computer History Museum,

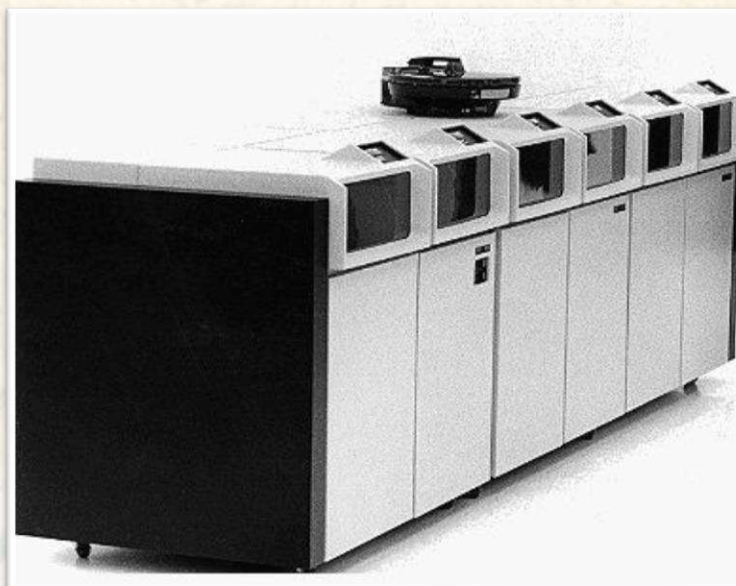
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1060>)



Hình 36. Mô-đun lưu trữ dữ liệu của hệ thống IBM 3340 gồm các đầu đọc nhẹ sẽ đáp an toàn lên bề mặt đĩa được bôi trơn khi tắt nguồn, hầu hết ổ cứng ngày nay vẫn hoạt động theo cách này.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1069>)



Hình 37. Hệ thống lưu trữ IBM 3340, đây là hệ thống lưu trữ cuối cùng của IBM với các bộ đĩa rời dung lượng lớn. Các cụm từ 2 đến 8 ổ 3340 có thể được kết nối với một máy tính lớn (mainframe) của IBM, cung cấp dung lượng lưu trữ lên tới 280 triệu byte cho mỗi cụm.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1043>)



Hình 38. Công ty Diablo System đã cải tiến hộp đĩa của IBM 2315 thành một hộp có thể chứa 30 đĩa cùng lúc, với tốc độ xử lý nhanh hơn.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1068>)



Now, a 675 Mbyte disk drive with an SMD interface...

...from the people who invented the SMD.

Control Data's new 9775 Fixed Module Drive is at the peak of today's capacity range — 675 Mbytes plus an optional 1.9 Mbytes of fixed-head-per-track storage for fast access.

And better yet, it comes with our popular SMD interface. So it can be attached to the same controller that you probably are using already. That means you don't have to change your basic system design every time your storage requirements change. That means easier system integration and simple field upgrades.

Control Data knows the whole range of OEM storage requirements. One application may demand the compact size and removable media

of our 8" Lark™ Module Drive (LMD). Or the larger capacity of our Cartridge Module Drive (CMD). Perhaps your application needs the fixed media of our Mini-Module Drive (MMD). Or the 40, 80, 150 or 300 Mbyte capacity of our Storage Module Drives (SMD). So that as your requirements vary and grow—we can grow along with you. All the way to 675 Mbytes on a single spindle.

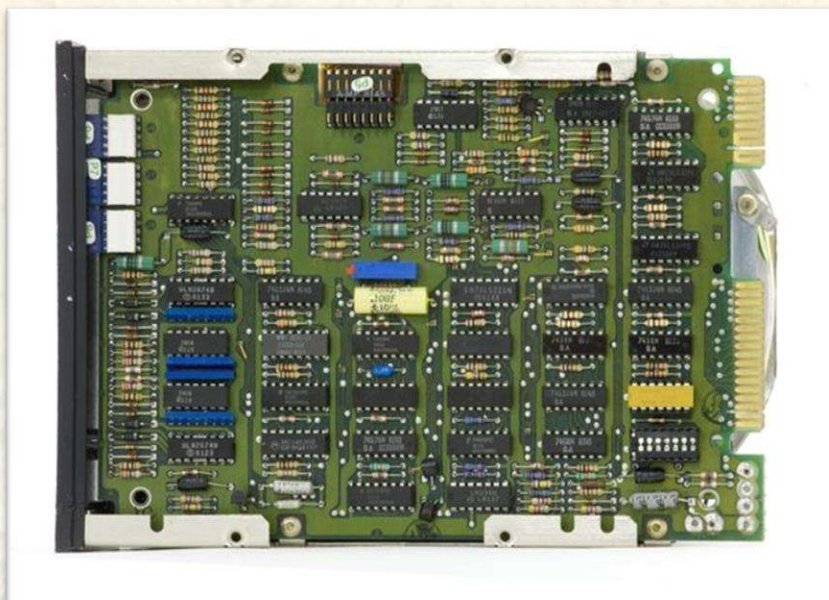
We'd like to tell you more about how we can help you put quality behind your nameplate. Call us at 612/853-8087. Or write, OEM Product Sales, FMD Information, HQN111, Control Data Corporation, P.O. Box 0, Minneapolis, MN 55440.

CD CONTROL DATA CORPORATION

202540 Addressing society's major unmet needs.

Hình 39. Một quảng cáo ổ cứng của CDC. CDC là một trong những nhà sản xuất ổ đĩa lớn nhất từ những năm 1960 đến những năm 1980. Các ổ đĩa SMD (storage module device) của CDC đóng vai trò quan trọng đối với thị trường máy tính lớn và máy tính mini.

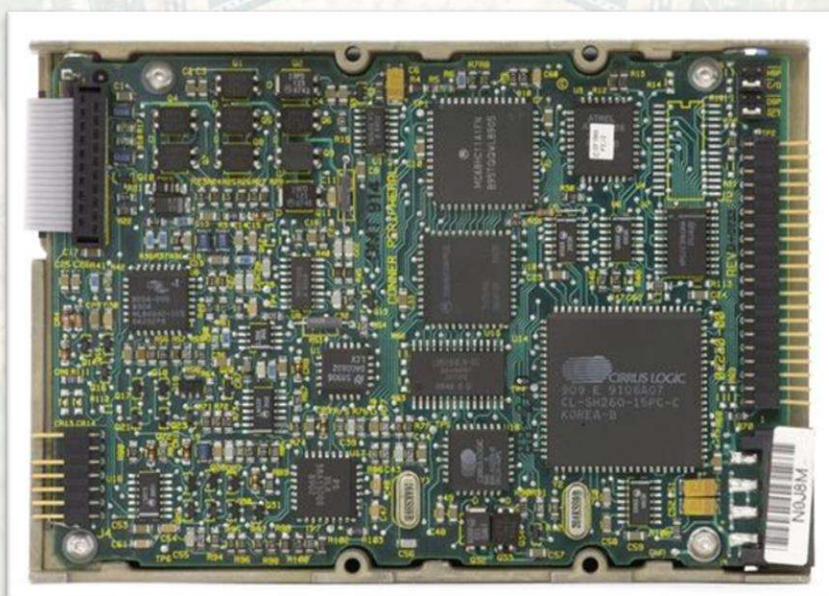
(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1071>)



Hình 40. Mạch điều khiển của ổ cứng loại HDD mang tên ST-506 của Seagate có thể lưu trữ 5MB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1064>)



Hình 41. Mạch điều khiển của ổ cứng loại HDD mang tên CP-344 của Conner Peripherals có thể lưu trữ đến 42MB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1059>)



Hình 42. Ổ cứng mini (microdrive) của IBM được thiết kế cho các sản phẩm tiêu dùng như máy ảnh kỹ thuật số, ổ cứng này sử dụng một đĩa từ đường kính 1 inch và có khả năng lưu trữ tới vài GB dữ liệu.

*(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1055>)*



Hình 43. Ổ cứng HDD MK5002MAL do Toshiba sản xuất, có khả năng lưu trữ lên đến 5GB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1058>)



Hình 44. iPod đầu tiên của Apple, có thể lưu trữ lên đến 10GB dữ liệu âm thanh đã tạo nên làn sóng “lưu 1000 bài hát trong túi”.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1067>)



Hình 45. MS PRO Duo là một định dạng bộ nhớ flash được SanDisk và Sony cùng phát triển để sử dụng trong các thiết bị điện tử tiêu dùng của Sony, khả năng lưu trữ lên đến 1GB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/259/1056>)



Hình 46. Ổ đĩa mềm 5.25 inch SA-400 của công ty Shugart Associates.

(Nguồn: Computer History Museum,

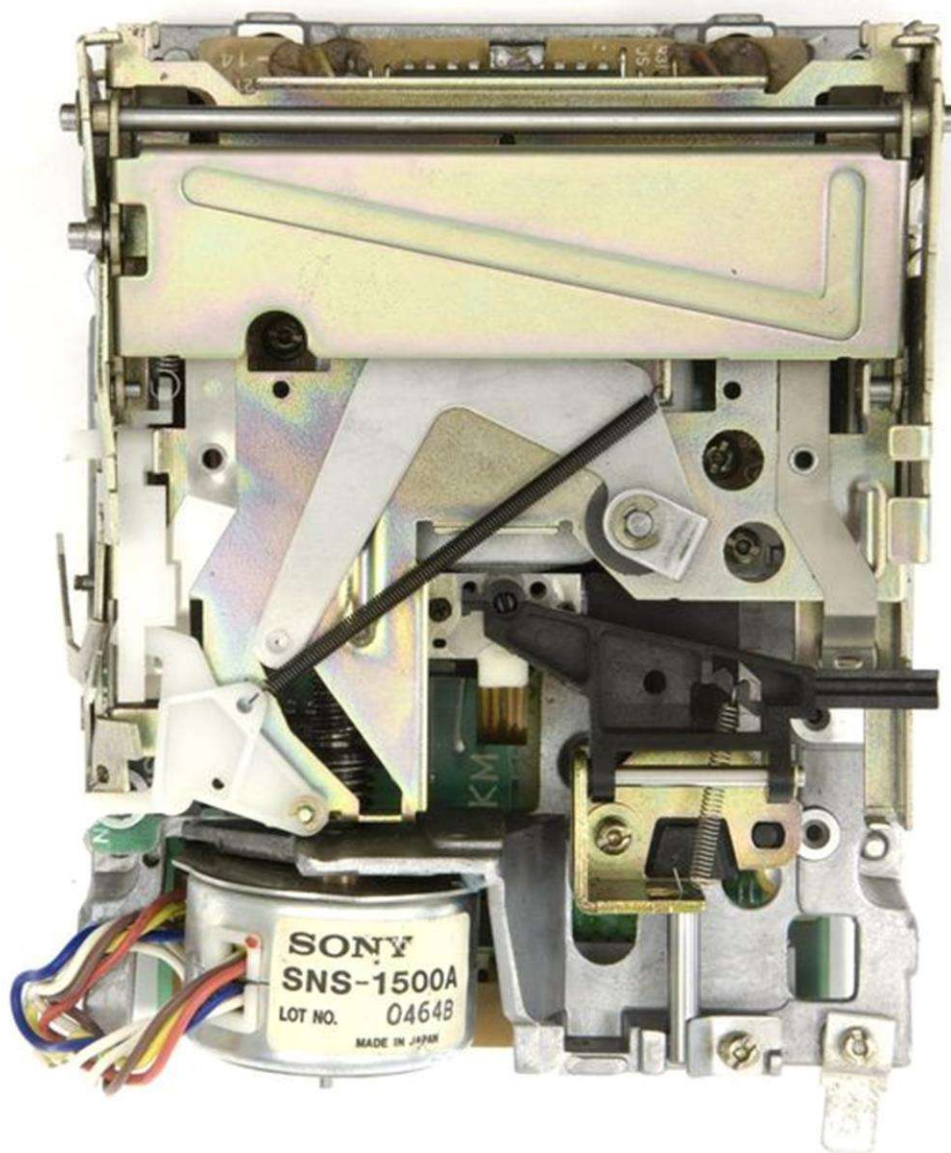
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1085>)



Hình 47. Đĩa mềm 8 inch do Memorex sản xuất, có thể lưu trữ lên đến 80KB dữ liệu.

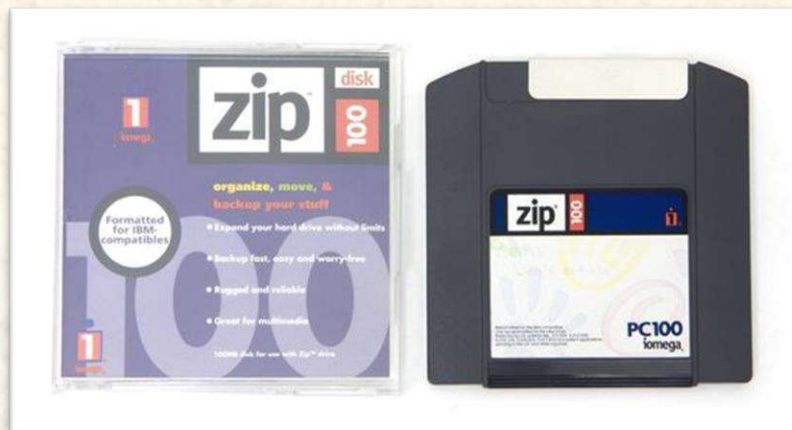
(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1079>)



Hình 48. Ổ đĩa mềm 3.5 inch được sản xuất bởi Sony, là loại ổ đĩa mềm cuối cùng được sản xuất. Đĩa mềm sau đó dần bị lỗi thời và bị thay thế bởi đĩa CD và bộ nhớ flash.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1078>)



Hình 49. Đĩa zip đầu tiên do Iomega sản xuất với kích thước 3.25 inch và có thể lưu trữ lên đến 100MB dữ liệu, đĩa zip mang đặc tính nhỏ gọn của đĩa mềm với khả năng lưu trữ tương đương một số ổ đĩa cứng.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1081>)



Hình 50. Cùng với đĩa zip của mình, Iomega cũng cho ra đời đầu đọc đĩa zip đầu tiên, đánh dấu một bước tiến trong công nghệ.

(Nguồn: Computer History Museum,

<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1082>)



Hình 51. Đĩa mềm cuối cùng được sản xuất, sau đó dần lỗi thời và bị thay thế.
(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/261/1083>)



Hình 52. Đĩa Lazer được MCA và Philips giới thiệu vào năm 1978 với tên gọi “Discovision”. Chiếc đĩa lazer đầu tiên được bán ở Bắc Mỹ là bộ phim “Hàm Cá Mập” (Jaws), đây là tiền thân của CD và DVD.
(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/262/1088>)



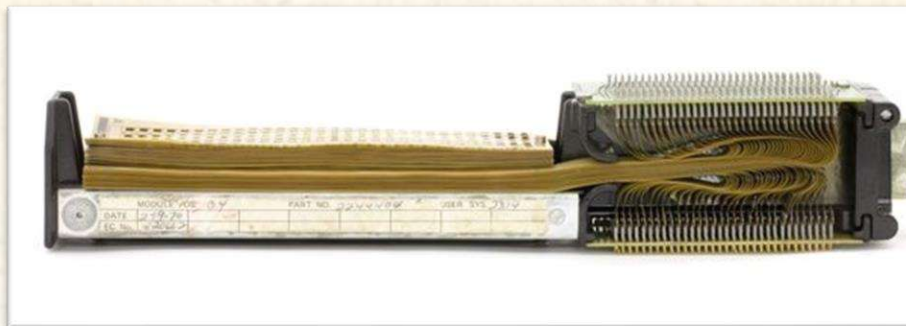
Hình 53. Đĩa DVD (Digital Video Disc) đầu tiên được sản xuất vào năm 1995 bởi công ty TDK, có thể lưu trữ lên đến 4.7GB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/262/1086>)



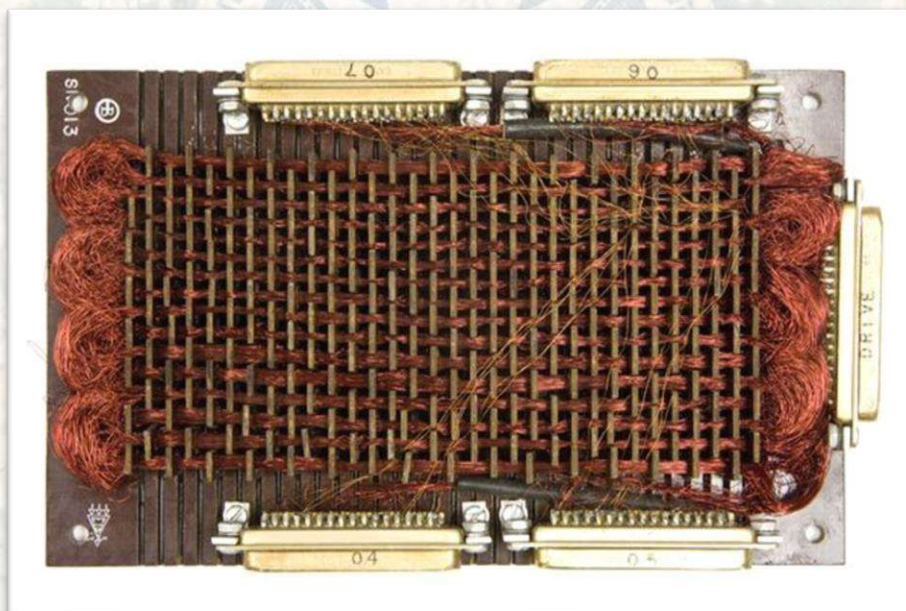
Hình 54. Đĩa Compact Disc (CD) được Sony và Philips phát triển vào năm 1982 để phân phối âm nhạc. Sau đó, đĩa CD được dùng để lưu trữ dữ liệu máy tính, và nó đã trở thành phương tiện phân phối tiêu chuẩn cho phần mềm.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/262/1089>)



Hình 55. Mô-đun bộ nhớ chỉ đọc kiểu máy biến áp (TROS) do IBM sản xuất, Mỗi bit của bộ nhớ chỉ đọc dùng cho vi mã này là một máy biến áp từ tính nhỏ. Các lỗ đục trên các thanh mylar điều khiển việc dòng điện đi qua hay đi vòng quanh máy biến áp, tương ứng với giá trị 0 hoặc 1.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1105>)



Hình 56. Một mô-đun bộ nhớ dây (rope memory) nguyên mẫu do Burroughs chế tạo cho Phòng Thí nghiệm Thiết bị của MIT nhằm phục vụ việc phát triển máy tính dẫn đường cho Apollo vào năm 1963.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1093>)



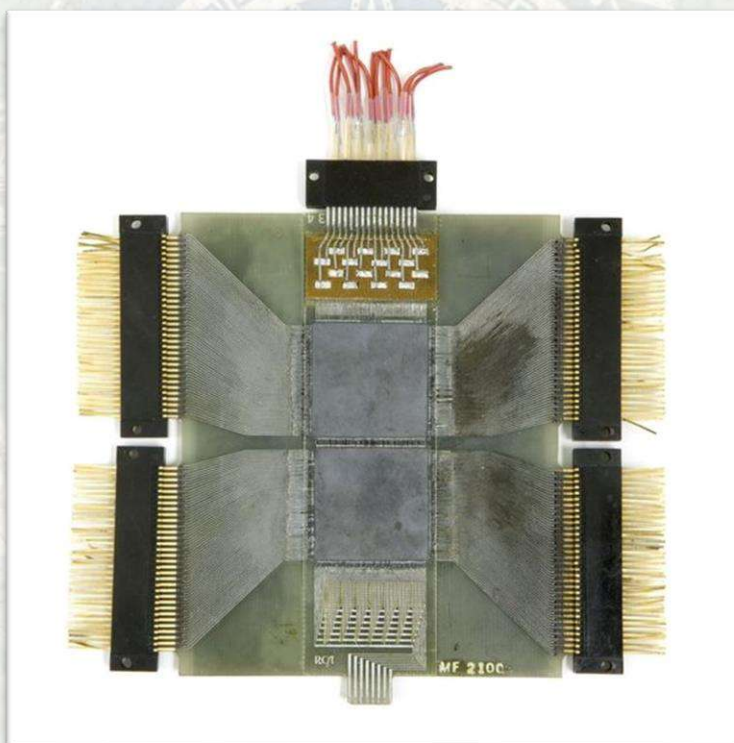
Hình 57. Nhờ vào máy tính dẫn đường cho tàu không gian, Mỹ đã phóng thành công tàu không gian Apollo 11 vào ngày 16 tháng 7 năm 1969.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1092>)



Hình 58. Một bộ nhớ bong bóng từ tính (Bubble magnetic memory) 4 triệu bit được sản xuất bởi Intel Magnetic, một vài bộ nhớ bong bóng từ tính đã được thương mại hóa và được sử dụng trong các trò chơi điện tử và bộ điều khiển máy công cụ.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1101>)



Hình 59. Bộ nhớ màng mỏng được sản xuất bởi công ty Phát thanh, Truyền hình Hoa Kỳ vào khoảng những năm 1960, được sử dụng trong một số máy tính quân sự vì tốc độ xử lý nhanh và có khả năng chống chịu được bức xạ.

(Nguồn: Computer History Museum
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1110>)



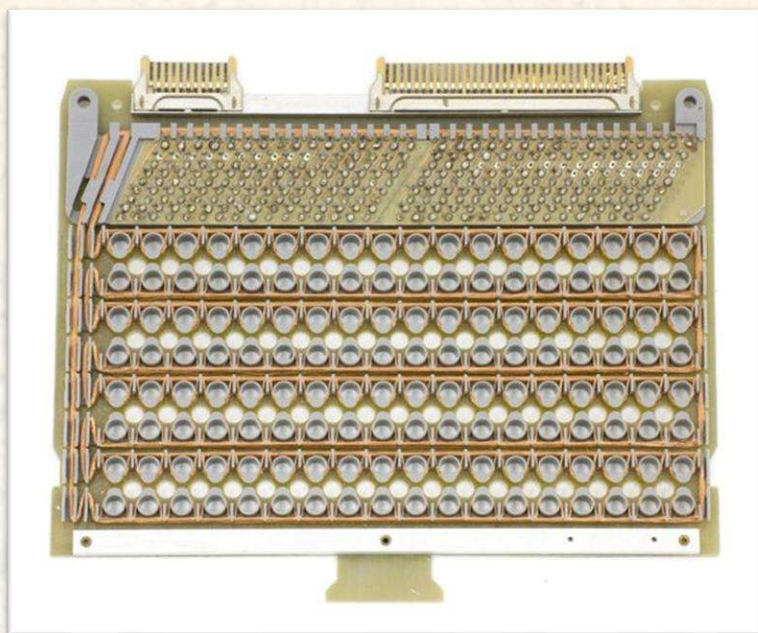
**Hình 60. Hệ thống lưu trữ hình ảnh kỹ thuật số IBM 1360
có thể lưu trữ 160GB dữ liệu.**

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/263/1104>)



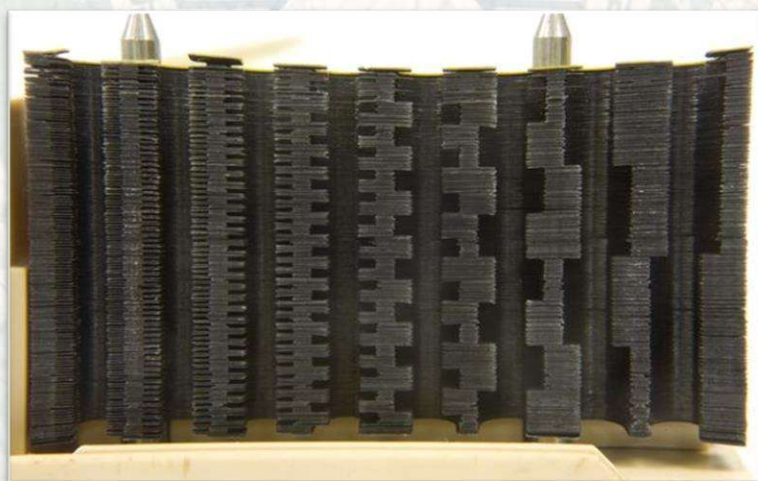
**Hình 61. Bộ nhớ dây mạ (Plated wire memory) được sản xuất bởi công ty
Honeywell và được sử dụng trong một máy tính cải tiến của tên lửa
Minuteman III của Mỹ.**

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/264/1114>)



Hình 62. Hệ thống lưu trữ Nixdorf 820/23 dùng để lưu trữ các hệ điều hành của máy tính doanh nghiệp Nixdorf 820.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/264/1116>)



Hình 63. Bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên dạng thẻ (CRAM) gồm các thẻ Mylar được treo trên các thanh, các thanh này sẽ lựa chọn và thả từng thẻ một để xử lý. Mỗi cụm CRAM gồm 256 thẻ ghi được khoảng 5,5MB dữ liệu.

(Nguồn: Computer History Museum,
<https://www.computerhistory.org/revolution/memory-storage/8/264/1112>)



Hình 64. USB có dung lượng 1TB của Kingston, là một dạng bộ nhớ flash, phổ biến vì kích thước nhỏ gọn và khả năng lưu trữ dữ liệu to lớn. Hiện nay, trên thị trường có các USB có dung lượng từ 2GB cho đến 1TB.

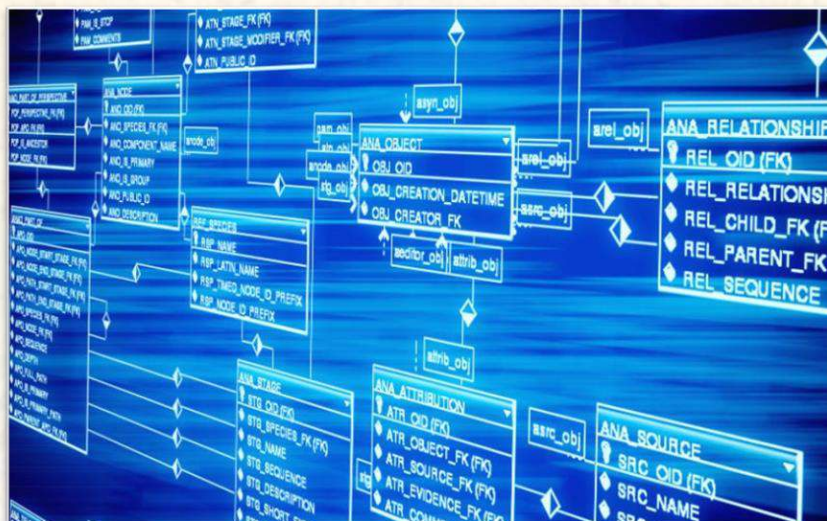
(Nguồn: Báo Thanh niên,

<https://thanhnien.vn/usb-dung-luong-khung-nhat-the-gioi-18541832.htm>)



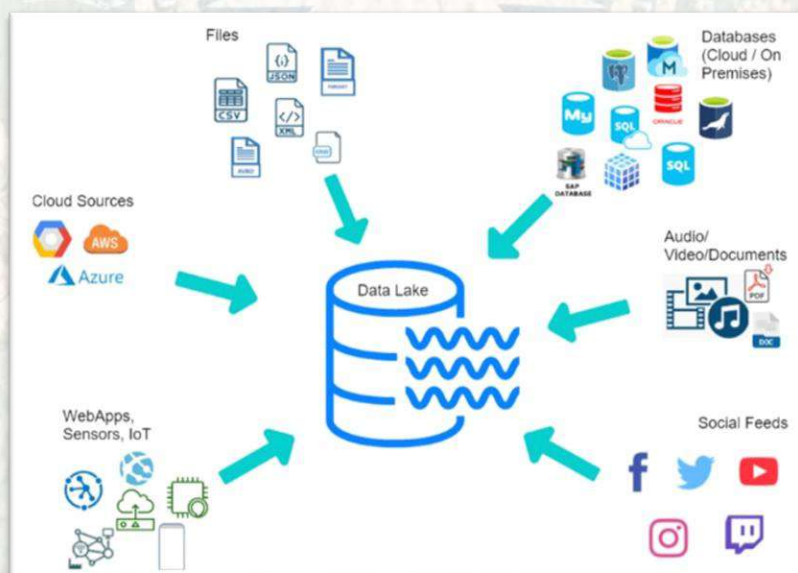
Hình 65. Ngày nay, dữ liệu còn được lưu trữ trên các đám mây với khả năng lưu trữ, quản lý, chia sẻ và bảo mật dữ liệu từ xa với dung lượng lớn. Phổ biến trong số đó có Dropbox, Onedrive, Google Drive, iCloud... Đám mây cho phép lưu trữ dữ liệu trên máy chủ từ xa, truy cập qua Internet.

(Nguồn: Diginet, <https://diginet.com.vn/7-dich-vu-luu-tru-dam-may-hay-nhat-cho-nam-2022.html>)



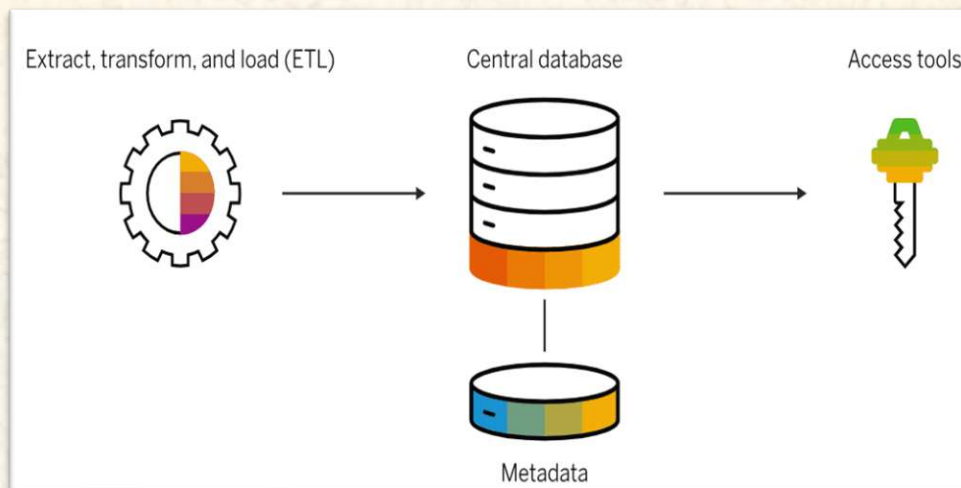
Hình 66. Database hay Cơ sở dữ liệu là một tập hợp những dữ liệu có liên quan với nhau và được kiểm soát qua hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu. Database được xây dựng nhằm mục đích truy cập, quản lý, sửa đổi, cập nhật, kiểm soát và tổ chức dữ liệu một cách dễ dàng.

(Nguồn: Bizfly, <https://bizflycloud.vn/tin-tuc/tim-hieu-co-ban-ve-co-so-du-lieu-database-la-gi-2020110409371417.htm>)



Hình 67. Sơ đồ trực quan của Data Lake, là một kho lưu trữ tập trung các dữ liệu chưa phân loại, xử lý với một lượng khổng lồ dữ liệu có cấu trúc, bán cấu trúc và phi cấu trúc không giới hạn.

(Nguồn: FSI, <https://fsivietnam.com.vn/data-lake-va-data-warehouse>)



Hình 68. Sơ đồ các thành phần của Data Warehouse.

(Nguồn: FPT, <https://fpt-is.com/goc-nhin-so/kho-du-lieu>)

Kho dữ liệu (Data warehouse) là một hệ thống có nhiệm vụ thống kê, lưu trữ dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau (như phần mềm bán hàng, kế toán, nhân sự,...). Đây cũng là nền tảng thống nhất để lưu trữ, quản lý và phân tích dữ liệu, nhằm hỗ trợ quá trình phân tích và đưa ra quyết định của doanh nghiệp.

Dữ liệu đi vào kho dữ liệu từ hệ thống giao dịch và các cơ sở dữ liệu quan hệ và các nguồn dữ liệu khác. Sau đó, dữ liệu này sẽ được xử lý, chuyển đổi để người dùng truy cập dễ dàng hơn thông qua một số công cụ như BI tools, SQL clients, các ứng dụng phân tích dữ liệu khác... Trong một số trường hợp, Data Lake là nguồn cung cấp dữ liệu cho Data Warehouse. Một Data Warehouse sẽ có những thành phần chính sau:

+ **Cơ sở dữ liệu trung tâm:** Là nơi dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau được lưu trữ sau khi đã qua xử lý và chuẩn hóa.

+ **ETL (Extract, Transform, Load):** Các quy trình ETL liên quan đến việc trích xuất dữ liệu từ nhiều hệ thống nguồn khác nhau, chuyển đổi chúng thành định dạng dữ liệu nhất quán và tải dữ liệu đó vào Data Warehouse. Các công cụ ETL được dùng để tự động hóa các quy trình này, giúp đảm bảo tính chính xác và toàn vẹn của dữ liệu.



+ **Metadata (siêu dữ liệu):** Metadata là “dữ liệu về dữ liệu”, chúng mô tả nguồn, định dạng, ngữ nghĩa và thông tin cấu trúc cho dữ liệu trong kho. Siêu dữ liệu có nhiệm vụ quản lý kho dữ liệu, hỗ trợ người dùng khi truy xuất và phân tích thông tin.

+ **Công cụ cập kho dữ liệu:** Công cụ truy cập cho phép người dùng tương tác với dữ liệu trong kho dữ liệu.

Nhìn chung, Data Lake và Data Warehouse được sử dụng rộng rãi với mục đích lưu trữ dữ liệu lớn nhưng chúng không phải là các thuật ngữ mang ý nghĩa tương đương và không thể dùng thay thế cho nhau. Có thể hiểu Data Lake chính là một Data Warehouse rộng lớn lưu trữ dữ liệu thô với mục đích chưa được xác định rõ ràng. Data Warehouse lại là một kho lưu trữ các dữ liệu có cấu trúc, đã được lọc và xử lý chi tiết với mục đích rõ ràng. Hiện nay, nhiều tổ chức, doanh nghiệp trên thế giới còn sử dụng một xu hướng kiến trúc quản lý dữ liệu mới nổi của Data Lake và Data Lake House để tận dụng sự linh hoạt của Data Lake và khả năng quản lý khoa học của Data Warehouse.

Giữa Data Lake và Data Warehouse có những khác biệt cơ bản sau:

Thông số	Data Lake	Data Warehouse
Xử lý	Dữ liệu chủ yếu chưa được xử lý.	Dữ liệu đã được xử lý.
Loại dữ liệu	Các Data Lake có thể lưu trữ mọi loại dữ liệu bao gồm dữ liệu phi cấu trúc, bán cấu trúc hoặc có cấu trúc.	Data Warehouse chỉ tập trung lưu trữ các quy trình nghiệp vụ chủ yếu ở dạng bảng và là dữ liệu có cấu trúc.
Nhiệm vụ	Sử dụng nhằm mục đích chia sẻ quyền quản lý dữ liệu.	Sử dụng với mục đích chính là tối ưu hóa nhằm truy xuất dữ liệu, giúp người dùng phân tích các khoảng thời gian và xu hướng khác nhau để đưa ra dự đoán trong tương lai.



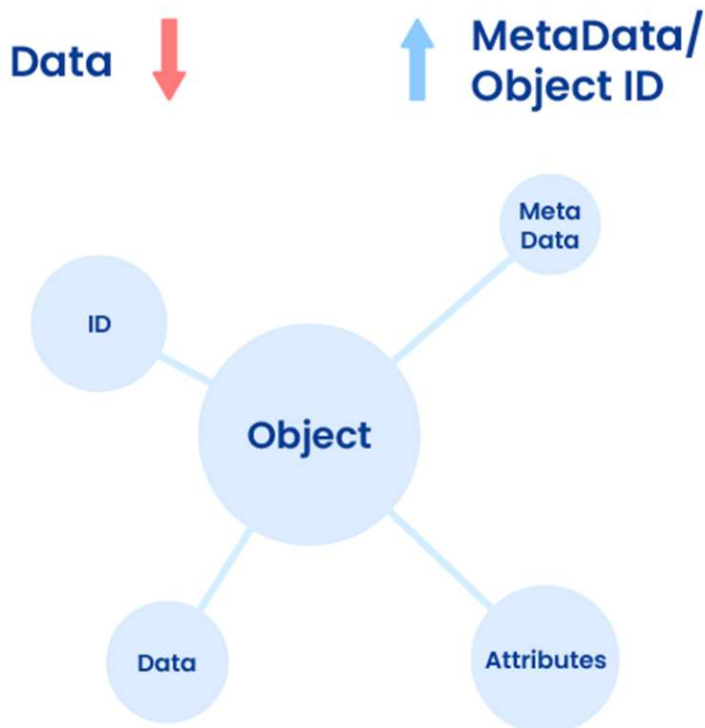
Thông số	Data Lake	Data Warehouse
Tính nhanh nhẹn	Rất nhanh nhẹn, configure và reconfigure nếu cần. Cập nhật nhanh dữ liệu mới.	So với Data Lake, Data Warehouse kém linh hoạt hơn và có cấu hình cố định. Tốn nhiều thời gian để cập nhật nội dung dữ liệu mới.
Thời gian xử lý	Data Lake trao quyền cho người dùng truy cập dữ liệu trước khi nó được chuyển đổi, làm sạch và tái cấu trúc. Do đó, nó cho phép người dùng có được kết quả nhanh hơn so với kho dữ liệu truyền thống.	Data Warehouse cung cấp cái nhìn sâu sắc về các câu hỏi được xác định trước cho các loại dữ liệu được xác định trước. Vì vậy, bất kỳ thay đổi đối với kho dữ liệu cần thêm thời gian xử lý.
Người dùng	Data Lake được ưu tiên sử dụng bởi những người dùng đam mê phân tích sâu về dữ liệu như các nhà khoa học, những người dùng hứng thú với các dữ liệu ở dạng thô để có được những cái nhìn mới, hướng phát triển mới cho doanh nghiệp.	Data Warehouse được các chủ doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh sử dụng rộng rãi. Dữ liệu từ kho dữ liệu thường được người quản lý và người dùng cuối của doanh nghiệp truy cập để tìm hiểu thông tin chi tiết về KPI của doanh nghiệp, thống kê dữ liệu,... vì dữ liệu có cấu trúc có thể cung cấp câu trả lời chính xác cho các câu hỏi được xác định trước nhằm mục đích tiến hành phân tích.



Thông số	Data Lake	Data Warehouse
Giá thành	Chi phí lưu trữ tiết kiệm hơn so với Data Warehouse, tốn ít thời gian hơn để quản lý, giúp cắt giảm chi phí vận hành.	Data Warehouse tiêu tốn nhiều chi phí lưu trữ hơn Data Lake, cần nhiều thời gian hơn để quản lý, dẫn đến phát sinh thêm các khoản chi phí vận hành bổ sung tuy nhiên hiệu suất và độ tin cậy của dữ liệu cao hơn.
Quy trình xử lý	ELT (Extract - Trích xuất, Load - Tải về, Transform - Chuyển đổi). Trong quy trình này, dữ liệu được trích xuất từ nguồn của nó để lưu trữ trong Data Lake và chỉ được chuyển đổi thành dữ liệu cấu trúc khi cần.	ETL (Extract - Trích xuất, Transform - Chuyển đổi, Load - Tải về). Trong quá trình này, dữ liệu sẽ được trích xuất từ nhiều nguồn, được sàng lọc cẩn thận, xử lý thành dữ liệu có cấu trúc để sẵn sàng cho phân tích và báo cáo của doanh nghiệp.
Bảo mật	Tính bảo mật cao bởi các biện pháp an ninh chặt chẽ và hoàn thiện.	Tính bảo mật tương đối cao.
Mức độ chi tiết của dữ liệu	Dữ liệu ở mức độ chi tiết hoặc chi tiết thấp.	Dữ liệu ở cấp độ chi tiết tóm tắt hoặc tổng hợp.

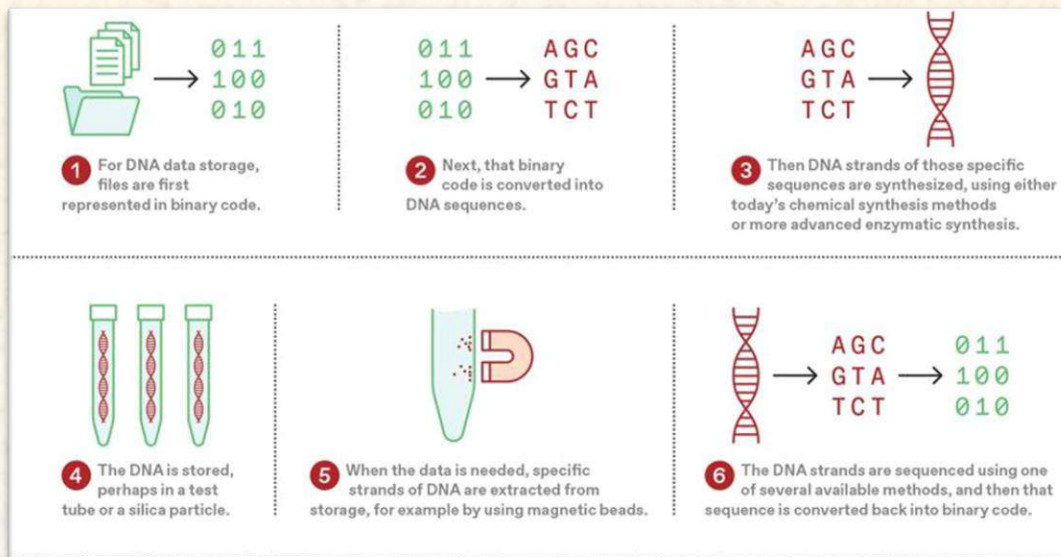


Object Storage



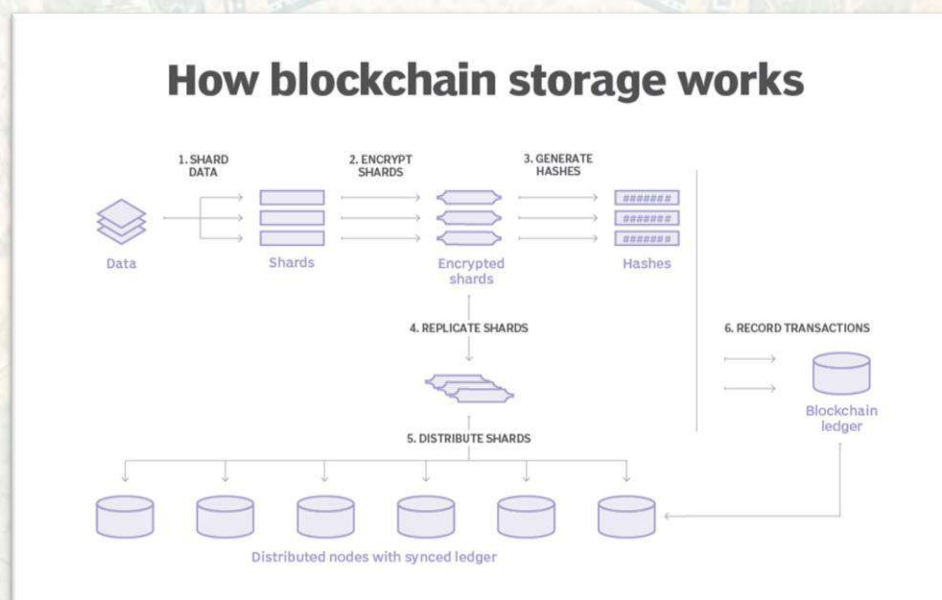
Hình 69. Object Storage (hay còn gọi là lưu trữ đối tượng) là một phương pháp lưu trữ dữ liệu trong đó dữ liệu được chia thành các đối tượng riêng lẻ, mỗi đối tượng được gán một mã định danh duy nhất. Thay vì tổ chức dữ liệu theo cấu trúc truyền thống (như trong hệ thống File Storage hay Block Storage), Object Storage giúp bạn lưu trữ dữ liệu phi cấu trúc với khả năng mở rộng không giới hạn. Các đối tượng lưu trữ có thể bao gồm hình ảnh, video, âm thanh, tài liệu và dữ liệu máy chủ web.

(Nguồn: Viettel IDC, <https://viettelidc.com.vn/tin-tuc/object-storage-giai-phap-luu-tru-trong-cac-he-thong-cntt-hien-dai>)



Hình 70. Quy trình chuyển đổi dữ liệu máy tính thành dữ liệu có thể lưu trữ trong DNA. Theo ước tính, khoảng 120 zettabyte (khoảng 120 tỷ terabyte) có thể được lưu trữ trong một khối DNA có kích thước tương đương một viên đường, tức khoảng 1cm³.

(Nguồn: IEEE, Spectrum <https://spectrum.ieee.org/dna-data-storage>)



Hình 71. Phương thức lưu trữ dữ liệu trên công nghệ chuỗi khối (blockchain), trong đó dữ liệu được ghi lại thành các khối liên kết tuần tự bằng mã băm và phân tán trên nhiều nút mạng trong hệ thống.

(Nguồn: Techtargert)

PHẦN 3

CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM VỚI DỮ LIỆU





Hình 72. Trụ sở Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư được thành lập ngày 20/6/2021, đặt bên trong trụ sở của Bộ Công an, tại số 47, Phạm Văn Đồng, Hà Nội - Ảnh: Nguyễn Dương, Báo Dân trí

KHAI BÁO DI CHUYỂN NỘI ĐỊA
(PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19)

KHUYẾN CÁO: KHAI BÁO THÔNG TIN SAI LÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT VIỆT NAM VÀ CÓ THỂ XỬ LÝ HÌNH SỰ

☐ Khai hộ công dân chưa đủ 14 tuổi

Họ và tên *	Số CMND/CCCD/Định danh *	Giới tính *	Ngày sinh *
Điện thoại *	Quốc tịch *	Nhóm máu	
	Việt Nam		

Địa chỉ thường trú *

Tỉnh thành	Quận/huyện	Tỉnh thành	Quận/huyện
Phường/xã	Số nhà, phố, tổ dân phố/thôn/dội	Phường/xã	Số nhà, phố

Địa chỉ tạm trú * ☐ Giống thường trú

Thông tin nơi đi * Giống: (☐ Thường trú ☐ Tạm trú)

Thông tin nơi đến *

Hình 73. Bộ Công an ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào phòng chống COVID-19 - Ảnh: Báo Tiền phong



Hình 74. Cán bộ công an đang tiến hành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về sổ Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên cổng Dịch vụ công quốc gia - Ảnh: Báo Chính phủ

“ Trong từng lộ trình, khai thác, ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cũng đều nhất quán lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; trước hết và sau cùng cũng là để phục vụ người dân và doanh nghiệp một cách tốt nhất. ”

ĐẠI TƯỚNG TÔ LÂM
ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN



Hình 75. Trích câu nói của Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm về xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - “Trái tim” của chính phủ số - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 76. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm chủ trì cuộc họp tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ ngày 21/3/2022 - Ảnh: Trường Đại học An ninh nhân dân



Hình 77. Lực lượng Công an đến tận hộ gia đình, gặp từng nhân khẩu rà soát thông tin cơ sở dữ liệu dân cư - Ảnh: Báo Quảng Bình



Hình 78. Cán bộ Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội làm hồ sơ cấp CCCD và hướng dẫn người dân đăng ký cấp tài khoản định danh điện tử ngày 11/05/2022 - Ảnh: Báo Bắc Ninh



Hình 79. Ngày 18/7/2022, Bộ Công an cho ra mắt ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNeID). Đến nay, ứng dụng đã có khoảng 48 tiện ích phục vụ người dân thực hiện các thủ tục chỉ trên một chiếc điện thoại của mình - Ảnh: Báo Phụ nữ thủ đô



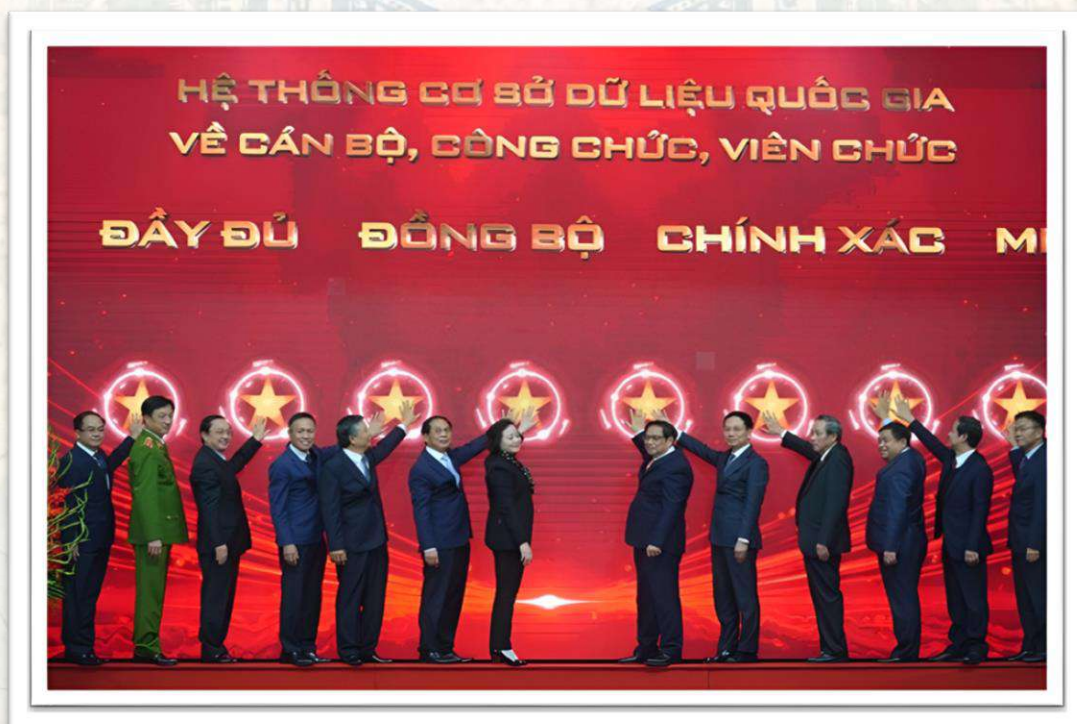
Hình 80. Hội nghị Chuyển đổi số lần thứ nhất và công bố ngày Chuyển đổi số ngành Công an ngày 10/10/2022 - Ảnh: Báo Nhân dân



Hình 81. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và các đại biểu tham quan các sản phẩm trưng bày công nghệ chuyển đổi số tại Hội nghị về Chuyển đổi số lần thứ nhất - Ảnh: Báo Nhân dân



Hình 82. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm phát biểu chỉ đạo tại phiên họp tổ công tác triển khai Đề án số 06/CP của Chính phủ ngày 28/11/2022 - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 83. Thủ tướng Phạm Minh Chính và lãnh đạo các bộ, ngành khai trương Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức ngày 29/12/2022 - Ảnh: VGP



Hình 84. Cán bộ Công an phường Liễu Giai hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng VneID - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 85. Lãnh đạo Công an tỉnh kiểm tra, giám sát việc nhập hồ sơ cấp thẻ căn cước công dân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng ngày 22/3/2023, đảm bảo dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chuyển đổi số - Ảnh: Báo Cao Bằng



BÀI DỰ THI *Tìm Hiểu* LUẬT DỮ LIỆU TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN



Hình 86. Bộ Công an kết nối, ứng dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 87. Ngày 05/6/2024, Thượng tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an (nay là Đại tướng, Bộ trưởng Bộ Công an), Chủ tịch Hiệp hội An ninh mạng quốc gia phát biểu khai mạc Hội thảo “Xây dựng chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân” do Bộ Công an tổ chức - Ảnh: GenK



Hình 88. Hội nghị Phối hợp triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an ngày 29/6/2023 - Ảnh: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội



Hình 89. Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì hội nghị toàn quốc về chuyển đổi số quốc gia ngày 12/7/2023 - Ảnh: Báo Chính phủ



Hình 90. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Chuyển đổi số trong Công an nhân dân lần thứ hai ngày 10/10/2023 - Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Hình 91. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm tham quan Triển lãm chuyển đổi số trong Công an nhân dân lần thứ hai năm 2023 - Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Hình 92. Đại tướng Tô Lâm, Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an và Đại tướng Phan Văn Giang, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chứng kiến Lễ ký kết Kế hoạch phối hợp triển khai Đề án 06 của Chính phủ giữa hai Bộ ngày 13/10/2023 - Ảnh: Thông tấn xã Việt Nam



Hình 93. Các đại biểu tham gia Hội thảo của Bộ Công an về “Phát triển nguồn nhân lực dữ liệu phục vụ chuyển đổi số trong lực lượng Công an nhân dân” và “Kết nối, chia sẻ dữ liệu số góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, hiện đại” ngày 07/11/2023 - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 94. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm đề xuất xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Kỳ họp thứ 6 của Quốc hội khóa XV ngày 07/11/2023 - Ảnh: Báo Nhân dân



Hình 95. Nguyên Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm chủ trì cuộc họp tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ ngày 20/11/2023 - Ảnh: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội



Hình 96. 26 cán bộ chiến sỹ chương trình thạc sỹ và 23 cán bộ chương trình cử nhân văn bằng 2 tại Trường Công nghệ Thông tin và Truyền thông, Đại học Bách khoa Hà Nội - Ảnh: Đại học Bách khoa Hà Nội



Hình 97. Trung ương Đoàn và Bộ Công an phối hợp hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu của thanh niên - Ảnh: Học viện chính trị Công an nhân dân



Hình 98. Bộ Công an phát động Cuộc thi “Data for life” với mong muốn tìm kiếm nhiều giải pháp, ý tưởng mới mẻ, sáng tạo phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia vào ngày 19/7/2024 - Ảnh: Báo Tuổi trẻ



Hình 99. Người phát ngôn Bộ Công an - Thiếu tướng Hoàng Anh Tuyên chia sẻ thông tin về các vấn đề liên quan dự án Luật dữ liệu và Luật Căn cước mới được triển khai và đề xuất thành lập sàn giao dịch dữ liệu thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành kinh tế - Ảnh: VOV



Hình 100. Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang phát biểu tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về Chuyển đổi số lần thứ 3 và sơ kết 02 năm thực hiện Kế hoạch số 377 về số hóa hồ sơ, tài liệu trong lực lượng Công an nhân dân ngày 10/10/2024 - Ảnh: Học viện chính trị Công an nhân dân



Hình 101. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh dự hội nghị tại điểm cầu Công an tỉnh Lai Châu ngày 22/10/2024 - Ảnh: Công an tỉnh Lai Châu



Hình 102. Bộ Công an tổ chức Hội thảo chiến lược dữ liệu quốc gia và góp ý xây dựng dự thảo Luật Dữ liệu ngày 25/10/2024 - Ảnh: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội



Hình 103. Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia chính thức ra mắt và tổ chức thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đại tướng Lương Tam Quang giữ chức Chủ tịch Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia từ ngày 22/3/2025 - Ảnh: Báo Chính phủ



Hình 104. Trung tướng Nguyễn Minh Chính - Cục Trưởng Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phát biểu tại Tọa đàm “Góp ý Dự thảo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân” ngày 23/4/2025
Ảnh: Báo Lao động



Hình 105. Thứ trưởng Nguyễn Văn Long; Thứ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Thanh Tịnh; Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Phạm Quốc Hưng đồng chủ trì Hội nghị triển khai Kế hoạch mở đợt cao điểm 90 ngày đêm làm sạch dữ liệu hôn nhân và triển khai cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân - Ảnh: Báo Công an Hà Nội



Hình 106. Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu quốc gia phát biểu tại lễ phát động triển khai Luật Dữ liệu và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành ngày 01/7/2025

Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 107. Bộ Công an tổ chức lễ ra mắt Trung tâm Sáng tạo, khai thác dữ liệu và Phòng An ninh, an toàn hệ thống ngày 04/7/2025 - Ảnh: ANTV



Hình 108. Nhờ dữ liệu dân cư, công an xã Hoài Đức đã tìm được thân nhân cho thiếu nữ đi lạc - Ảnh: Báo An ninh thủ đô



Hình 109. Các đại biểu bấm nút ra mắt giao diện mới Cổng thông tin điện tử Bộ Công an và trang truyền thông, thành tựu Công an nhân dân Việt Nam ngày 07/8/2025 - Ảnh: Báo Sức khỏe và Đời sống



Hình 110. Công an xã Pờ Y nỗ lực chuyển đổi số vì dân ở vùng biên giới Quảng Ngãi, tích cực hỗ trợ người dân làm VNeID ngày 09/8/2025

Ảnh: Báo Nhân dân



Hình 111. Công an thành phố Cần Thơ hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2 và thực hiện tích hợp thông tin thẻ bảo hiểm y tế trên ứng dụng VneID

Ảnh: congan.cantho.gov.vn



Hình 112. Công an tỉnh Cao Bằng đến tận nhà làm thủ tục cấp căn cước công dân gắn chip điện tử cho người dân - Ảnh: TTXVN



Hình 113. Tổ công tác công an tỉnh Vĩnh Long trực tiếp đến tận nhà hỗ trợ thu nhận mẫu ADN cho thân nhân các liệt sĩ đã lớn tuổi, điều kiện đi lại khó khăn - Ảnh: congan.vinhlong.gov.vn



Hình 114. Bộ trưởng Tô Lâm tại hội nghị chuyển đổi số trong Công an nhân dân lần thứ 2 năm 2023 - Ảnh: TTXVN



**Hình 115. Triển lãm Chuyển đổi số trong lực lượng Công an nhân dân
Ảnh: TTXVN**



Hình 116. Đại biểu tham quan mô hình chuyển đổi số tại các đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân - Ảnh: TTXVN



Hình 118. Gian hàng của Công an tỉnh Đồng Nai tham gia hướng dẫn người dân đăng ký mã định danh trong Tuần lễ Chuyển đổi số
Ảnh: Công an tỉnh Đồng Nai



Hình 119. Đại tá Lê Văn Tuấn, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam (cũ) và Đoàn công tác tham quan các mô hình chuyển đổi số, trưng bày tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư - Ảnh: Báo Công an nhân dân



Hình 120. Thành phố Cần Thơ triển khai mô hình điểm về sử dụng dịch vụ công theo Đề án 06 - Ảnh: Internet



Hình 121. Lực lượng Công an cơ sở thuộc Công an tỉnh Lai Châu (cũ) cấp căn cước cho người dân ở các bản, làng để xây dựng công dân số



Hình 122. Công an tỉnh Thanh Hóa (cũ) hướng dẫn học sinh sử dụng tiện ích trên VneID - Ảnh: Báo Nhân dân



Hình 123. Công an tỉnh Nghệ An hướng dẫn người dân gửi ý kiến đóng góp sửa đổi Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VneID



Hình 124. Công an thành phố Hà Nội hướng dẫn người dân tích hợp ứng dụng VneID - Ảnh: Hoàng Phong



Hình 125. Xe lưu động của Công an Thành phố Hồ Chí Minh di chuyển xuống phường Linh Xuân, Thành phố Thủ Đức để làm thủ tục cấp mới căn cước công dân cho người dân nơi đây - Ảnh: Internet



**Hình 126. Người dân đến thực hiện thủ tục cấp căn cước tại điểm thu nhận thuộc Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Tuyên Quang được hướng dẫn nhiệt tình, chu đáo
Ảnh: Báo Nhân dân**

PHẦN 4

**SỬU TẦM MỘT SỐ VĂN BẢN,
BÀI VIẾT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN
DỮ LIỆU VÀ LUẬT DỮ LIỆU**





**DANH SÁCH MỘT SỐ VĂN BẢN, BÀI VIẾT CÓ LIÊN QUAN
ĐẾN DỮ LIỆU VÀ LUẬT DỮ LIỆU**

I. XÂY DỰNG, HOÀN THIÊN VÀ BAN HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

1. Bộ Công an tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Dữ liệu

Minh Ngân (01/07/2024)

2. Sự cần thiết của việc xây dựng và ban hành Luật Dữ liệu

Công an tỉnh Nghệ An (01/08/2024)

3. Dự án Luật Dữ liệu: Dữ liệu là tài nguyên quốc gia, tài sản cá nhân

Báo điện tử Chính phủ (08/10/2024)

4. Hoàn thiện pháp luật về dữ liệu, giúp người dân thụ hưởng lợi ích từ chuyển đổi số

Thành Luân - Quỳnh Vinh (14/10/2024)

5. Cần thiết ban hành Luật Dữ liệu phục vụ phát triển Chính phủ số và cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính

Lê Hòa (22/10/2024)

**II. PHÂN TÍCH MỘT SỐ QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN THI HÀNH
LUẬT DỮ LIỆU**

6. Tài liệu Giới thiệu Luật Dữ liệu năm 2024

Bộ Công an

7. Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu

Duy Thanh (13/01/2025)

8. Luật Dữ liệu có hiệu lực từ 1/7: Nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia

Hoàng Vân (01/07/2025)

9. Ban hành Danh mục dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng

Phương Nhi (02/07/2025)



10. Luật Dữ liệu xây dựng niềm tin số và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện

Hồng Minh (03/07/2025)

11. Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu

Minh Ngân (10/07/2025)

III. TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA

12. Công bố thành lập Trung tâm dữ liệu Quốc gia

Minh Hà (26/02/2025)

13. Hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 vào cuối 2025

Tuệ Lâm (18/08/2025)

14. Phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia

Phương Nhi (18/08/2025)

IV. CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA

15. Lợi ích của việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia

Báo điện tử Chính phủ (15/01/2025)

16. Khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia từ ngày 1/7/2025 theo quy định Luật Dữ liệu mới ra sao?

Thư viện pháp luật (30/01/2025)

17. Khẩn trương triển khai xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành

Quang Khải (15/07/2025)

V. SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VỀ DỮ LIỆU

18. Danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu được cung cấp trên nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu NDXP

Cổng thông tin Chuyển đổi số quốc gia (18/03/2025)



19. Điều kiện cần và đủ để vận hành thành công sàn giao dịch dữ liệu quốc gia

Bảo Bình (30/06/2025)

20. Công bố Sàn giao dịch thương mại điện tử B2B “xanh” đầu tiên của Việt Nam

Anh Tuấn (01/07/2025)

VI. QUỸ PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU QUỐC GIA

21. Cần thiết phải có quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia

Nam Anh (18/01/2025)

22. Ra mắt Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia

Hiền Minh (30/06/2025)

23. Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia và Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu: Tạo động lực, kiến tạo tương lai số

Hải Thanh (01/07/2025)

VII. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

24. Bộ Công an ban hành Quyết định số 6636/QĐ-BCA-C12, ngày 01/8/2025 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an

Trang thông tin điện tử Công an tỉnh Lai Châu

VIII. DANH MỤC CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU DỰ KIẾN ĐƯỢC XÂY DỰNG, SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI



I. XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN VÀ BAN HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

1. BỘ CÔNG AN TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT DỮ LIỆU

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

01/07/2024

Với mục đích tạo sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ phát triển Chính phủ số và cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính; phát triển kinh tế - xã hội; phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an dự thảo Luật Dữ liệu và dự thảo Tờ trình dự án Luật Dữ liệu để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.



Đề xuất mới nhất về xây dựng Luật Dữ liệu

Dự thảo Luật Dữ liệu gồm 07 Chương 65 Điều quy định về xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị dữ liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý dữ liệu; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; Trung tâm dữ liệu quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; quản lý nhà nước về dữ liệu; trách nhiệm của cơ quan, tổ



chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu. Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động về dữ liệu tại Việt Nam.

Theo đó, dự thảo Luật nêu rõ, luật khác có quy định về dữ liệu thì không được trái với quy định của Luật này. Trường hợp luật khác không quy định hoặc có quy định về dữ liệu mà khác với quy định của Luật này thì áp dụng theo quy định của Luật này.

Trường hợp có sự khác nhau giữa quy định của Luật này và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế.

Ngoài các quy định chung, dự thảo Luật quy định cụ thể về việc xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị dữ liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý dữ liệu; Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia; hợp tác quốc tế về dữ liệu; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; Trung tâm dữ liệu quốc gia; Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; Quản lý nhà nước về dữ liệu.

Đáng chú ý, dự thảo Luật nghiêm cấm hành vi lợi dụng việc xử lý dữ liệu, quản trị dữ liệu xâm phạm đến lợi ích quốc gia, dân tộc, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Nghiêm cấm cản trở hoặc ngăn chặn trái pháp luật quá trình xử lý dữ liệu, quản trị dữ liệu hoặc có hành vi khác nhằm phá hoại hệ thống thông tin phục vụ xử lý dữ liệu; thu thập, cung cấp, sử dụng, truy cập, tiết lộ, hiển thị, phát tán, chia sẻ trái pháp luật dữ liệu; giả mạo, làm sai lệch hoặc xóa, hủy, sao chép, di chuyển trái pháp luật một phần hoặc toàn bộ dữ liệu; gian lận, chiếm đoạt hoặc sử dụng dữ liệu trái pháp luật.

Hoặc cố ý cung cấp thông tin sai lệch hoặc không cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; kinh doanh, mua bán, trao đổi dữ liệu trái pháp luật; phát triển, kinh doanh, lưu hành sản phẩm, dịch vụ dữ liệu xâm phạm an ninh, quốc phòng, quyền riêng tư của cá nhân, thuần phong mỹ tục Việt Nam.



Về xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị dữ liệu, dự thảo Luật quy định về việc lưu trữ dữ liệu. Trong đó, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phải xác định loại dữ liệu chủ trong cơ sở dữ liệu và phân loại, tổ chức lưu trữ dữ liệu theo mô hình sau:

- Kho dữ liệu mở phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Kho dữ liệu dùng chung trong phạm vi cơ quan nhà nước;
- Kho dữ liệu dùng riêng trong nội bộ, cơ quan, đơn vị.

Khuyến khích tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 10 thực hiện lưu trữ, xử lý dữ liệu tập trung, thống nhất hình thành các cơ sở dữ liệu theo mô hình tại khoản 1 Điều 10.

Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được lưu trữ và xử lý dữ liệu trên hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia. Đối với dữ liệu dùng riêng và dữ liệu do Bộ Quốc phòng quản lý chỉ thực hiện khi được sự đồng ý của cơ quan quản lý dữ liệu.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác không thuộc quy định tại Khoản 1 Điều 10 thỏa thuận sử dụng dữ liệu trên hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia bằng hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa cơ quan, tổ chức, cá nhân đó với tổ chức cung cấp dịch vụ khai thác dữ liệu và hạ tầng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Thời hạn lưu trữ dữ liệu của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ...

Toàn văn dự thảo Luật và dự thảo Tờ trình dự án Luật được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an để lấy ý kiến đóng góp trong thời gian 60 ngày kể từ ngày đăng. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thể xem toàn văn dự thảo và tham gia đóng góp ý kiến tại đây./

Minh Ngân



2. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

Công an tỉnh Nghệ An

01/08/2024

Với mục đích thực hiện thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác quản lý Nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong giai đoạn hiện nay, Bộ Công an đã xây dựng Dự án Luật Dữ liệu. Dự kiến, Luật sẽ trình Quốc hội khóa XV tại Kỳ họp thứ 8. Hiện, Bộ Công an đang tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Dữ liệu và tờ trình dự thảo Luật Dữ liệu.

Trong những năm qua, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, nhất là những vấn đề liên quan đến xây dựng, tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu đã đạt được một số kết quả tích cực như: Bước đầu khởi tạo và hình thành được 7 cơ sở dữ liệu quốc gia; một số cơ sở dữ liệu quốc gia đã có sự kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu góp phần cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân; hạ tầng công nghệ xây dựng các trung tâm dữ liệu bước đầu được quan tâm đầu tư hơn...

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục như: Một số bộ, ngành không có hoặc có nhưng chưa đầy đủ hạ tầng để triển khai các hệ thống thông tin cốt lõi phục vụ công tác; nhiều cơ sở dữ liệu được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chồng chéo, chưa thống nhất về danh mục dữ liệu dùng chung gây khó khăn khi kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu; còn tồn tại một số nguy cơ không đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống... Điều này đòi hỏi sự quan tâm đầu tư và nâng cấp hơn nữa từ phía các cơ quan chức năng, để đảm bảo an ninh và an toàn thông tin, cũng như hiệu quả trong việc quản trị và vận hành hệ thống.

Trong bối cảnh hiện nay, việc kết nối và chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến địa



phương đang được thúc đẩy mạnh mẽ, mang lại những lợi ích thiết thực trong công tác quản lý Nhà nước, giảm thiểu thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng dịch vụ công. Điều này đã giúp tiết kiệm đáng kể nguồn lực tài chính cho việc xây dựng và duy trì các cơ sở dữ liệu độc lập, khi mà việc kết nối và sử dụng chung dữ liệu đã trở nên khả thi và hiệu quả.



***Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu góp phần phục vụ
chuyển đổi số quốc gia trong giai đoạn hiện nay***

Xu hướng hình thành cơ sở dữ liệu tập trung đang được thế giới áp dụng rộng rãi và Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật này. Việc xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, chứa đựng dữ liệu liên quan đến người dân và thông tin tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu khác sẽ trở thành trụ cột chính trong việc xây dựng nền tảng cho Chính phủ số, thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số. Sự hình thành của các hệ thống dữ liệu tin cậy và ổn định sẽ là nền tảng để triển khai các giải pháp kết nối, chia sẻ và tái sử dụng thông tin, từ đó phát triển các ứng dụng phân tích dữ liệu chuyên sâu, tạo ra giá trị mới và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong kỷ nguyên số.



Đầu tư vào việc nâng cấp và mở rộng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia không chỉ giúp tiết kiệm chi phí so với việc duy trì nhiều hệ thống riêng lẻ, mà còn tạo điều kiện cho việc chia sẻ và khai thác thông tin một cách hiệu quả giữa các bộ, ngành và địa phương. Điều này giúp cơ quan quản lý dữ liệu không cần phải thiết lập thêm các kênh kết nối riêng biệt, đồng thời tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng thông tin đã được tích hợp và lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, góp phần vào việc xây dựng một xã hội thông tin minh bạch và hiện đại.

Kết quả từ việc rà soát pháp luật hiện hành cho thấy, có tới 69 Luật liên quan đến quản lý Cơ sở dữ liệu, bao gồm cả Cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. Mặc dù một số luật đã đề cập đến trách nhiệm của các cơ quan trong việc quản lý Cơ sở dữ liệu, nhưng chỉ một phần nhỏ trong số đó có quy định cụ thể về việc xây dựng, thu thập và sử dụng thông tin. Hiện nay, dựa trên các quy định của pháp luật, các bộ, ngành và địa phương đã triển khai xây dựng gần 40 Cơ sở dữ liệu quốc gia và khoảng 50 Cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ công tác quản lý nhà nước. Tuy nhiên, đa số các Luật hiện tại đều thiếu sự cụ thể và thống nhất trong các quy định liên quan đến quản lý dữ liệu, chưa có quy định nào về việc điều chỉnh các dịch vụ dữ liệu hay các nền tảng công nghệ mới như AI, điện toán đám mây, blockchain, IoT và big data, những công nghệ đang ngày càng phổ biến trên thế giới.

Trước thực tế nói trên, việc ban hành một Luật Dữ liệu là cần thiết để đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong việc quản lý, sử dụng thông tin từ các Cơ sở dữ liệu, nhằm phục vụ hiệu quả hơn cho công tác quản lý Nhà nước và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Cán bộ, chiến sĩ lực lượng Công an và người dân có thể tham gia đóng góp dự thảo Luật Dữ liệu do Bộ Công an chủ trì xây dựng tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an. Thời gian lấy ý kiến từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 01/9/2024./.



3. DỰ ÁN LUẬT DỮ LIỆU: DỮ LIỆU LÀ TÀI NGUYÊN QUỐC GIA, TÀI SẢN CÁ NHÂN

Báo điện tử Chính phủ

08/10/2024

Ngày 07/10, tại Nhà Quốc hội, Ủy ban Quốc phòng và An ninh tổ chức phiên họp toàn thể lần thứ 13, thẩm tra dự án Luật Dữ liệu.



Cần thống nhất quan điểm hiện nay dữ liệu được coi là nguồn tài nguyên quốc gia, là nguyên liệu cho công cuộc “chuyển đổi số”, đối với cá nhân là tài sản - Ảnh: VGP/LS

Cần thiết, cấp thiết ban hành Luật Dữ liệu

Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Tờ trình về dự án Luật Dữ liệu, Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Ngọc Lâm cho biết, trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành nhiều quyết định có tính định hướng quan trọng



về phát triển dữ liệu, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin trong chuyển đổi số ở nước ta.

Quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, nhất là những vấn đề liên quan đến xây dựng, tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu đã đạt được một số kết quả tích cực.

Tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Cụ thể, một số bộ, ngành không có hoặc có nhưng chưa đầy đủ hạ tầng để triển khai các hệ thống công nghệ thông tin cốt lõi phục vụ cho công tác nghiệp vụ. Nhiều cơ sở dữ liệu được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chồng chéo, chưa thống nhất về danh mục dữ liệu dùng chung gây khó khăn khi kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu. Các trung tâm dữ liệu đầu tư thiếu đồng bộ, không đồng nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn... dẫn đến nguy cơ không đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống.

Trong khi đó, qua rà soát, tất cả các luật đều không quy định cụ thể, thống nhất về việc xử lý, quản trị dữ liệu; chưa quy định về nền tảng phát triển, ứng dụng công nghệ cao trong xử lý dữ liệu... Do đó, việc xây dựng Luật Dữ liệu là hết sức quan trọng, cần thiết, cấp thiết.

Dự thảo Luật gồm 7 Chương, 67 Điều, quy định về nguyên tắc xử lý và bảo vệ dữ liệu; nội dung quản lý nhà nước về dữ liệu; người làm công tác dữ liệu trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; hợp tác quốc tế về dữ liệu; các hành vi bị nghiêm cấm; nguyên tắc xây dựng, phát triển Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia...

Thẩm tra dự án Luật, đa số Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh nhất trí sự cần thiết ban hành Luật Dữ liệu nhằm thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước để đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Đồng thời, tăng cường sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu trong phục vụ công tác quản lý



nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho mọi người dân được thụ hưởng lợi ích từ hoạt động chuyển đổi số.

Cần thiết quy định về Trung tâm Dữ liệu quốc gia

Nhiều ý kiến tán thành quy định về Trung tâm dữ liệu quốc gia bởi khi vào triển khai hoạt động sẽ là tiền đề để thúc đẩy quá trình phát triển và đẩy mạnh khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; góp phần thực hiện mục tiêu nâng tầm chiến lược phát triển kinh tế số của Việt Nam theo kịp các quốc gia trên thế giới, bảo đảm điều kiện cho Việt Nam phát triển và hội nhập với nền kinh tế số của thế giới.

Phó Trưởng Ban Nội chính Trung ương Nguyễn Hữu Đông, thành viên Ủy ban Quốc phòng và An ninh cho rằng việc quy định Trung tâm dữ liệu quốc gia tại dự thảo Luật rất cần thiết. Theo đại biểu, Trung tâm dữ liệu quốc gia khi đưa vào hoạt động là tiền đề để thúc đẩy quá trình phát triển và đẩy mạnh khai thác dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Các đại biểu đều thống nhất quan điểm hiện nay dữ liệu được coi là nguồn tài nguyên quốc gia, là nguyên liệu cho công cuộc “chuyển đổi số”, đối với cá nhân là tài sản. Thực tiễn xã hội đòi hỏi phải chuyển đổi số, do đó rất cần thiết ban hành Luật Dữ liệu để sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước; phục vụ phát triển Chính phủ số, phát triển kinh tế - xã hội.

Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Thiếu tướng Trần Đức Thuận cũng thống nhất sự cần thiết ban hành Luật Dữ liệu, hồ sơ dự án Luật đủ điều kiện trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV tới đây. Tuy nhiên cần bổ sung, làm rõ phạm vi điều chỉnh của Luật.

Cụ thể, Ủy viên Thường trực Ủy ban Quốc phòng và An ninh, Thiếu tướng Trần Đức Thuận đề nghị sửa đổi, bổ sung “quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu”. Đồng thời thống nhất về nguyên tắc xử lý và bảo vệ dữ liệu trong dự thảo Luật.



Bên cạnh đó, một số ý kiến đề nghị, Cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát kỹ lưỡng, đầy đủ quy định của pháp luật có liên quan, trong đó có những dự án luật đang được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để xác định nội dung chưa phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo và đề xuất phương án xử lý để bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Kết luận nội dung phiên họp, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Nguyễn Hải Hưng đề nghị Ban soạn thảo tiếp thu đầy đủ các ý kiến của các đại biểu tại phiên họp, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV tới đây./.

LS

4. HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ DỮ LIỆU, GIÚP NGƯỜI DÂN THỤ HƯỞNG LỢI ÍCH TỪ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

14/10/2024

Chiều 14/10/2024, tiếp tục Phiên họp thứ 38, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Dữ liệu. Thượng tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an tham dự phiên họp, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Tờ trình về dự án luật.

Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết, chuyển đổi số được Đại hội XIII của Đảng xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Bên cạnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành nhiều quyết định có tính định hướng quan trọng về phát triển dữ liệu, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin trong chuyển đổi số ở nước ta như: Chiến lược dữ liệu quốc gia; Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.



“Do vậy, việc hoàn thiện pháp luật, quy định những chính sách trong phát triển, ứng dụng dữ liệu vào công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội là yêu cầu rất cấp thiết; tạo điều kiện cho mọi người dân được thụ hưởng lợi ích từ hoạt động chuyển đổi số” - Bộ trưởng Lương Tam Quang nhấn mạnh.



Bộ trưởng Lương Tam Quang trình bày Tờ trình tại phiên họp

Về cơ sở thực tiễn, theo Bộ trưởng, nhiều nước trên thế giới đã có quy định về dữ liệu, vận hành, khai thác, sử dụng dữ liệu (dữ liệu của cơ quan Nhà nước, của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân) như: Luật Dữ liệu mở (Hàn Quốc); Luật Quản trị dữ liệu của Châu Âu áp dụng cho 27 nước thành viên Liên minh Châu Âu; Đạo luật dữ liệu Châu Âu áp dụng cho 27 nước thành viên Liên minh Châu Âu..., qua đó, tạo cơ chế, chính sách để ứng dụng dữ liệu vào hoạt động quản lý Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội.

Ở nước ta, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, nhất là những vấn đề liên quan đến xây dựng, tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu đã đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như, một số bộ, ngành không có hoặc



có nhưng chưa đầy đủ hạ tầng để triển khai các hệ thống công nghệ thông tin cốt lõi phục vụ cho các công tác nghiệp vụ; nhiều cơ sở dữ liệu được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chồng chéo, chưa thống nhất về danh mục dữ liệu dùng chung gây khó khăn khi kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu; các trung tâm dữ liệu đầu tư thiếu đồng bộ, không đồng nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, không thường xuyên được kiểm tra, bảo trì, nâng cấp dẫn đến nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống...

Việc xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung là xu thế chung của các nước trên thế giới hiện nay, ví dụ như: Đan Mạch, Nhật Bản, Trung Quốc... Do vậy, việc định hướng xây dựng, phát triển Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia với vai trò là trụ cột dữ liệu chính để tạo nền tảng cho phát triển Chính phủ số, thúc đẩy kinh tế số và hình thành xã hội số ở nước ta là rất cần thiết; giúp tạo lập, hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước, từ đó triển khai các giải pháp kết nối để chia sẻ, sử dụng lại và phát triển các mô hình/ứng dụng phân tích dữ liệu chuyên sâu để tạo ra nhiều giá trị mới, sản phẩm dịch vụ mới và động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn chuyển đổi số.



Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương điều hành thảo luận



Thêm vào đó, việc đầu tư, nâng cấp, mở rộng, lưu trữ thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia sẽ tiết kiệm rất nhiều so với việc đầu tư các hệ thống riêng biệt để lưu trữ các thông tin này. Các thông tin được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia cũng sẽ được chia sẻ phục vụ để việc khai thác chung cho các bộ, ngành, địa phương; cơ quan quản lý dữ liệu không phải thiết lập thêm các kênh kết nối, chia sẻ riêng đôi với các thông tin đã được bổ sung, lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia...

Do vậy, việc xây dựng Luật Dữ liệu là hết sức quan trọng, cần thiết để bảo đảm bao quát đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ mà Chính phủ đã xác định trong công tác chuyển đổi số; tăng cường sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước, vừa khai thác, ứng dụng dữ liệu trong phát triển kinh tế - xã hội, vừa thắt chặt quản lý dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

Dự thảo luật gồm 7 chương, 67 điều, trong đó quy định về nguyên tắc xử lý và bảo vệ dữ liệu; nội dung quản lý nhà nước về dữ liệu; người làm công tác dữ liệu trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; hợp tác quốc tế về dữ liệu; các hành vi bị nghiêm cấm. Xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị, quản lý dữ liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý dữ liệu; quỹ phát triển dữ liệu quốc gia. Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu...

Tăng cường sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu

Qua thẩm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh (UBQPAN) Lê Tấn Tới cho biết, Ủy ban cơ bản nhất trí sự cần thiết ban hành Luật Dữ liệu với những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn đã nêu trong Tờ trình của Chính phủ nhằm thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước để đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính



phủ số, kinh tế số, xã hội số; tăng cường sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu trong phục vụ công tác quản lý Nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho mọi người dân được thụ hưởng lợi ích từ hoạt động chuyển đổi số.



Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Lê Tân Tới phát biểu tại phiên họp

UBQPAN nhận thấy, nội dung của dự thảo luật cơ bản phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật và tính khả thi. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát kỹ lưỡng, đầy đủ quy định của pháp luật có liên quan, trong đó có những dự án luật đang được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để xác định nội dung chưa phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo và đề xuất phương án xử lý để bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và thống nhất trong hệ thống pháp luật.



Dữ liệu vừa là tài nguyên, vừa là nguồn lực, vừa là động lực để phát triển sản xuất

Thảo luận tại phiên họp, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Thanh đánh giá cao Cơ quan chủ trì soạn thảo trong việc khẩn trương, tích cực xây dựng, hoàn thiện dự án luật, kỳ vọng dự án luật này khi được Quốc hội thông qua sẽ góp phần tạo nên một hệ thống dữ liệu tập trung, thống nhất, đồng bộ, rất không lồ, trở thành “kho tài sản vô giá” của Nhà nước ta.



Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Thanh thảo luận tại phiên họp

Đề cập việc nhiều nước trên thế giới đã có quy định về dữ liệu, vận hành, khai thác và sử dụng dữ liệu; quản lý, khai thác, vận hành dữ liệu không phải là vấn đề mới đối với nước ta, nhưng quy định tập trung, thống nhất trong một đạo luật là vấn đề mới trong hoạt động lập pháp, Phó Chủ tịch Quốc hội đề nghị Cơ quan soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, cung cấp thêm kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là những nước có thể chế chính trị, kinh tế - xã hội tương đồng với Việt Nam.



Tổng Thư ký Quốc hội Bùi Văn Cường bày tỏ đồng tình, đánh giá cao Cơ quan soạn thảo đã tích cực, khẩn trương hoàn thành dự án luật khó, chuẩn bị kỹ lưỡng, dày dặn, đủ điều kiện trình Quốc hội; nhất trí với các ý kiến thẩm tra của Ủy ban Quốc phòng và An ninh (UBQPAN).



Tổng Thư ký Quốc hội Bùi Văn Cường phát biểu tại phiên họp

Theo ông, trước đây Chính phủ đề nghị thông qua dự án Luật Dữ liệu tại 2 kỳ họp, song ngày 5/10/2024, Ban Cán sự Đảng Chính phủ có văn bản gửi Văn phòng Trung ương đề xuất việc báo cáo Bộ Chính trị cho ý kiến đề Quốc hội xem xét, thông qua Luật Dữ liệu theo quy trình 1 kỳ họp do đây là dự án luật hết sức quan trọng, cần thiết, cấp bách để đảm bảo công tác chuyển đổi số, tăng cường sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu, nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước, vừa khai thác, ứng dụng dữ liệu trong phát triển kinh tế - xã hội, vừa thắt chặt quản lý dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin...”Chính phủ có đề nghị như vậy, tôi báo cáo thêm đề UBTVQH cho ý kiến về vấn đề này, trên cơ sở cấp có thẩm quyền cho ý kiến chúng ta sẽ triển khai”.



Chủ nhiệm Ủy ban KH,CN&MT Lê Quang Huy thảo luận tại phiên họp

Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường (KH,CN&MT) Lê Quang Huy cũng đánh giá cao sự chuẩn bị của Cơ quan chủ trì soạn thảo đối với một dự án luật khó. Đồng ý với sự cần thiết và mục đích việc xây dựng dự án luật, Chủ nhiệm Ủy ban KH,CN&MT cho rằng, đáng lẽ luật này nên được ban hành từ lâu, tạo cơ sở pháp lý quan trọng đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý dữ liệu.

“Dữ liệu vừa là tài nguyên, vừa là nguồn lực, vừa là động lực để phát triển sản xuất và rất cần có một đạo luật chung để có thể điều chỉnh thống nhất tất cả các hoạt động liên quan đến dữ liệu”, ông nêu quan điểm, đồng thời đề nghị Cơ quan soạn thảo có thêm quy định về dữ liệu mở để huy động được nhiều nguồn lực của xã hội, cá nhân, cộng đồng; làm rõ các nội hàm về quản lý trao đổi dữ liệu xuyên biên giới...

Luật Dữ liệu không mâu thuẫn, chồng chéo với các dự án luật khác

Phát biểu tại phiên họp, thay mặt Cơ quan chủ trì soạn thảo dự án Luật Dữ liệu, Bộ trưởng Lương Tam Quang chân thành cảm ơn các ý kiến của UBTVQH, khẳng định sẽ tiếp tục phối hợp UBQPAN, Ủy ban Pháp luật và các



cơ quan liên quan tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự án luật, đảm bảo cả về nội dung và kỹ thuật.

Về ý kiến bản khoản dự án Luật Dữ liệu mâu thuẫn, chồng chéo với một số dự án luật khác, Bộ trưởng Lương Tam Quang lý giải: Luật Giao dịch điện tử chủ yếu tập trung quy định về kết nối, liên thông, ứng dụng dữ liệu trong các giao dịch điện tử, còn Luật Dữ liệu tập trung quy định các nội dung mang tính cụ thể về hoạt động xử lý dữ liệu, chiến lược dữ liệu, quản trị và điều phối dữ liệu và việc áp dụng chung đối với tất cả các dữ liệu ở cơ quan Nhà nước. Luật này cũng sẽ góp phần hoàn thiện, bổ sung đầy đủ những quy định pháp luật, điều chỉnh các hoạt động liên quan đến dữ liệu.

Liên quan Luật Công nghiệp công nghệ số, chủ yếu tập trung về hoạt động của công nghiệp công nghệ số, sử dụng dữ liệu số để phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp công nghệ số; trong khi Luật Dữ liệu sẽ điều chỉnh toàn diện đối với việc khai thác, phát triển các sản phẩm, dịch vụ và dữ liệu liên quan phân tích, tổng hợp dữ liệu, dịch vụ trung gian dữ liệu, sàn giao dịch dữ liệu. “Các sản phẩm, dịch vụ này không trùng lặp với sản phẩm của Luật Công nghiệp công nghệ số mà sẽ là công cụ quan trọng để thúc đẩy hoạt động công nghiệp công nghệ số. Trong quá trình xây dựng luật, Cơ quan soạn thảo cũng sẽ tiếp tục rà soát, đối chiếu với các pháp luật có liên quan để chỉnh lý làm sao bảo đảm thống nhất với hệ thống pháp luật”, Bộ trưởng khẳng định.

Liên quan vấn đề phát triển và quản trị dữ liệu, Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết sẽ tiếp tục rà soát, chỉnh lý để quy định rõ việc quản lý, sử dụng đối với các dữ liệu do các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, và sẽ xử lý dữ liệu do các cá nhân hoặc các tổ chức khác thu thập, tạo lập, tạo thuận lợi cho việc kết nối và chia sẻ dữ liệu.

Cần thiết hình thành Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia

Về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia, Bộ trưởng thông tin, ngân sách Nhà nước (NSNN) bố trí cho hoạt động chuyển đổi số nói chung và việc xây dựng,



phát triển dữ liệu còn nhiều hạn chế. Do vậy, việc lập quỹ nhằm thúc đẩy ứng dụng dữ liệu, mức độ chuyển đổi số ở các vùng, miền, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt là việc nghiên cứu giải pháp gia tăng bảo vệ dữ liệu. Bộ Công an sẽ báo cáo Chính phủ có những quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia để huy động được nguồn lực xã hội cho xây dựng và phát triển dữ liệu quốc gia.

“Khi tôi được Bộ Chính trị phân công làm Chủ tịch Hiệp hội An ninh mạng quốc gia, làm việc với các nước trên thế giới, họ sẵn sàng ký kết, chia sẻ những vấn đề về an ninh mạng và những vấn đề mới nổi. Hoạt động của hiệp hội hoàn toàn từ kêu gọi xã hội hoá, các nguồn lực khác. Việc hình thành quỹ này là cần thiết, phù hợp với quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Chúng tôi sẽ rà soát, chỉnh lý, quy định rõ nguyên tắc hoạt động của quỹ, đảm bảo không vì mục đích lợi nhuận, quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, kịp thời, hiệu quả, đảm bảo công khai, minh bạch, hỗ trợ cho các hoạt động xây dựng, triển khai, khai thác, ứng dụng quản trị dữ liệu mà ngân sách Nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng được yêu cầu” - Bộ trưởng nêu thực tế và cho rằng, hoạt động của Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia cũng sẽ không trùng lặp với các loại quỹ khác.

Về chuyển dữ liệu ra nước ngoài, cho tổ chức, cá nhân nước ngoài (Điều 25), Bộ trưởng khẳng định sẽ tiếp tục rà soát, chỉnh lý dự thảo luật để đồng bộ, thống nhất với Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, bổ sung nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết các quy trình để đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật...

Kết lại nội dung thảo luận, Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương nhấn mạnh, UBTVQH nhất trí với sự cần thiết ban hành Luật Dữ liệu; đánh giá cao quá trình chuẩn bị dự án luật của Chính phủ và Cơ quan soạn thảo, dù thời gian gấp nhưng hồ sơ cơ bản đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; UBQPAN tích cực phối hợp ngay từ đầu và đã tổ chức thẩm tra với nhiều ý kiến phân tích, phản biện rất toàn diện và cụ thể.



Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương phát biểu tại phiên họp

“UBTVQH thấy rằng đây là một dự án luật khó, tác động sâu sắc đến quá trình chuyển đổi số, nhiều vấn đề mới đang hình thành, phát triển, chưa có cơ sở thực hiện, đề nghị Chính phủ chỉ đạo Cơ quan soạn thảo và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của UBTVQH, báo cáo thẩm tra để hoàn thiện hồ sơ dự án luật trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 8 theo quy định. Trong trường hợp cấp có thẩm quyền quyết định thông qua trong 1 kỳ họp thì tập trung dồn sức để có thể thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục rút gọn của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”, Phó Chủ tịch Quốc hội lưu ý./.

Thành Luân - Quỳnh Vinh



5. CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT DỮ LIỆU PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ CẢI CÁCH, CẮT GIẢM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

22/10/2024

Thực hiện chương trình Kỳ họp thứ 8, chiều 22/10/2024, tại Hội trường Diên Hồng, Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Quốc hội nghe Tờ trình và Báo cáo thẩm tra về dự án Luật Dữ liệu. Đại tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an tham dự phiên họp, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ trình bày Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật Dữ liệu.

Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định điều hành nội dung phiên họp; Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Lê Tấn Tới trình bày Báo cáo thẩm tra dự án luật.



***Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang trình bày
Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật Dữ liệu***



Cần thiết ban hành Luật Dữ liệu phục vụ phát triển Chính phủ số và cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính

Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết, việc xây dựng dự án Luật Dữ liệu nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ phát triển Chính phủ số và cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính; phát triển kinh tế, xã hội; phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Dự án luật được xây dựng dựa trên quan điểm quán triệt và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về dữ liệu; phù hợp với tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế; phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời, bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số.



Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Khắc Định điều hành nội dung phiên họp



Việc xây dựng dự án luật được tiến hành trên cơ sở tổng kết thực tiễn trong những năm qua; khắc phục những tồn tại, bất cập, hạn chế; thực hiện thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác quản lý Nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các cá nhân vi phạm pháp luật. Đồng thời tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc khai thác, vận hành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tham khảo có chọn lọc pháp luật về quản lý dữ liệu của một số nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam.

Luật quy định về xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị dữ liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý dữ liệu; cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; Trung tâm dữ liệu quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; quản lý Nhà nước về dữ liệu; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu. Luật được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động về dữ liệu tại Việt Nam.

Dự thảo luật được Chính phủ xây dựng với 7 chương, 67 điều, quy định về xây dựng, phát triển, xử lý, quản trị, quản lý dữ liệu; ứng dụng khoa học công nghệ trong xử lý dữ liệu; quỹ phát triển dữ liệu; cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; Trung tâm dữ liệu quốc gia; sản phẩm dịch vụ về dữ liệu. Ủy ban Quốc phòng và An ninh nhận thấy, các nội dung quy định trong dự thảo luật cơ bản bám sát mục tiêu, quan điểm, chính sách đã được Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua trong giai đoạn lập đề nghị xây dựng Luật Dữ liệu; thể chế đúng quan điểm đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số...

Hồ sơ dự án Luật đã đủ điều kiện trình Quốc hội thảo luận, cho ý kiến

Trình bày Báo cáo thẩm tra dự án Luật Dữ liệu tại phiên họp, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Lê Tân Tới cho biết, Ủy ban Quốc phòng và An ninh cơ bản nhất trí sự cần thiết ban hành Luật Dữ liệu với những cơ sở



chính trị, pháp lý và thực tiễn đã nêu trong Tờ trình của Chính phủ. Hồ sơ dự án Luật đã bảo đảm các yêu cầu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đủ điều kiện trình Quốc hội thảo luận, cho ý kiến.



Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh Lê Tấn Tới

Ủy ban Quốc phòng và An ninh đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung một số quy định cụ thể về chiến lược dữ liệu quốc gia trong dự thảo Luật để thuận tiện trong quá trình triển khai thực hiện.

Về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia, Ủy ban Quốc phòng và An ninh cơ bản nhất trí quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia là quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách, được hình thành ở Trung ương để huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc xây dựng, phát triển dữ liệu quốc gia. Đồng thời đề nghị làm rõ về các nguồn tài chính hình thành Quỹ; quy định rõ những hoạt động được chi từ ngân sách Nhà nước, hoạt động được chi từ Quỹ, bảo đảm rõ ràng, minh bạch.

Ủy ban Quốc phòng và An ninh cũng đề nghị làm rõ nguồn lực bảo đảm cho hoạt động thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp



quốc gia; nghiên cứu bổ sung quy định cho phép các tổ chức, cá nhân khác được phép khai thác miễn phí trên cơ sở đóng góp, cung cấp dữ liệu cho các cơ sở dữ liệu này, nhằm khuyến khích các chủ thể cung cấp, chia sẻ dữ liệu để tạo nguồn dữ liệu phong phú, đầy đủ.



Các đại biểu dự phiên họp

Về Trung tâm dữ liệu quốc gia, Ủy ban Quốc phòng và An ninh đề nghị rà soát, làm rõ hơn về mô hình tổ chức, chức năng, quyền, nghĩa vụ của Trung tâm dữ liệu quốc gia; làm rõ tiến độ, hiệu quả của việc triển khai xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; đồng thời có thêm báo cáo làm rõ các phương án ứng phó, giải quyết những vấn đề có thể phát sinh để tránh nguy cơ trong việc lộ lọt, mất an ninh, an toàn thông tin.

Về sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu, thị trường dữ liệu và sàn giao dịch dữ liệu, Ủy ban Quốc phòng và An ninh cơ bản nhất trí với các quy định về sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu, thị trường dữ liệu và sàn giao dịch dữ liệu trong dự thảo Luật. Tuy nhiên, đây là những nội dung đang được điều chỉnh bởi một số luật liên quan như: Luật Giao dịch điện tử, Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng, Luật Viễn thông và đặc biệt là dự thảo



Luật Công nghiệp công nghệ số. Do đó, đề nghị cân nhắc, làm rõ mối quan hệ giữa các quy định của dự án Luật này với quy định của các luật hiện hành và dự án Luật Công nghiệp công nghệ số để phân định phạm vi điều chỉnh bảo đảm phù hợp, tránh chồng chéo.

Đây là lĩnh vực mới, đặc thù, để có sự quản lý chặt chẽ, bảo đảm an ninh, an toàn thì có thể cân nhắc áp dụng thí điểm về Sàn giao dịch dữ liệu. Do đó, trước mắt không cần thiết quy định quá chi tiết trong luật này mà giao Chính phủ tổ chức triển khai thí điểm và có báo cáo Quốc hội./.

Lê Hòa

II. PHÂN TÍCH MỘT SỐ QUY ĐỊNH, HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

6. TÀI LIỆU GIỚI THIỆU LUẬT DỮ LIỆU NĂM 2024

Bộ Công an

Ngày 30/11/2024, tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật Dữ liệu, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 (Luật số 60/2024/QH15).

Bộ Công an giới thiệu Luật Dữ liệu năm 2024 như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, giải pháp đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số như:

(1) Công văn số 7455-CV/VPTW ngày 31/7/2023 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, theo đó Bộ Chính trị đồng ý chủ trương xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia và giao Đảng đoàn Quốc hội phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo thẩm quyền.

(2) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030,



tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định chính sách khoa học và công nghệ cho phát triển công nghiệp: “Khuyến khích đầu tư, phát triển xây dựng các trung tâm dữ liệu lớn; đẩy mạnh phát triển khoa học phân tích, quản lý và xử lý dữ liệu lớn nhằm tạo ra các sản phẩm, tri thức mới”.

(3) Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư xác định “Xây dựng và phát triển đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia. Hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu quốc gia, các trung tâm dữ liệu vùng và địa phương kết nối đồng bộ và thống nhất”.

(4) Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định ưu tiên nguồn lực và có cơ chế, chính sách khuyến khích đủ mạnh để phát triển những lĩnh vực ưu tiên; trong đó có phát triển công nghệ số (ưu tiên phát triển trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet kết nối vạn vật, thiết bị điện tử - viễn thông, thiết kế và sản xuất chip bán dẫn).

(5) Điều 62 Hiến pháp năm 2013 cũng quy định: (1) Phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; (2) Nhà nước ưu tiên đầu tư và khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ; bảo đảm quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; (3) Nhà nước tạo điều kiện để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ.

(6) Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã xác định “đưa Việt Nam trở thành một trong những trung tâm dữ liệu khu vực. Xây dựng các trung tâm dữ liệu gắn với các vùng động lực, cực tăng trưởng,



hành lang kinh tế; phát triển các cụm trung tâm dữ liệu quốc gia tại khu vực phía Bắc và khu vực phía Nam.”

(7) Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 đã xác định xây dựng, phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số tại bộ, ngành, địa phương.

(8) Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 đã giao Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia. Nâng cao nhận thức của các tổ chức, doanh nghiệp và người dân về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quản trị dữ liệu”.

Bên cạnh đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành nhiều quyết định có tính định hướng quan trọng về phát triển dữ liệu, hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin trong chuyển đổi số ở nước ta như: Chiến lược dữ liệu quốc gia quy định tại Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia quy định tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ, Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 quy định tại Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Do vậy, việc hoàn thiện pháp luật, quy định những chính sách trong phát triển, ứng dụng dữ liệu vào công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội là yêu cầu rất cấp thiết; tạo điều kiện cho mọi người dân được thụ hưởng lợi ích từ hoạt động chuyển đổi số.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, nhiều nước trên thế giới đã có quy định về dữ liệu, vận hành, khai thác, sử dụng dữ liệu (dữ liệu của cơ quan nhà nước, của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân) như: Luật Dữ liệu mở (Hàn Quốc); Luật Quản trị dữ liệu và Luật Dữ liệu của Châu Âu áp dụng chung cho 27 nước thành viên... Qua đó,



tạo cơ chế, chính sách để ứng dụng dữ liệu vào hoạt động quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội.

Ở nước ta, quán triệt, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, nhất là những vấn đề liên quan đến xây dựng, tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu đã đạt được một số kết quả tích cực như: Bước đầu khởi tạo và hình thành được 07 cơ sở dữ liệu quốc gia; một số cơ sở dữ liệu quốc gia đã có sự kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu góp phần cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân; hạ tầng công nghệ xây dựng các trung tâm dữ liệu bước đầu được quan tâm đầu tư hơn... tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế như:

(1) Một số bộ, ngành không có hoặc chưa đầy đủ hạ tầng để triển khai các hệ thống công nghệ thông tin cốt lõi phục vụ cho các công tác nghiệp vụ;

(2) Nhiều cơ sở dữ liệu được thu thập, lưu trữ trùng lặp, chồng chéo, chưa thống nhất về danh mục dữ liệu dùng chung gây khó khăn khi kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu;

(3) Các trung tâm dữ liệu đầu tư thiếu đồng bộ, không đồng nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, không thường xuyên được kiểm tra, bảo trì, nâng cấp dẫn đến nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống;

(4) Một số bộ, ngành, địa phương thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin tiềm ẩn nhiều rủi ro về an ninh an toàn thông tin do chưa thực sự quản lý, kiểm soát được dữ liệu nhà nước trên hạ tầng của doanh nghiệp;

(5) Nhân lực vận hành, quản trị các hệ thống thông tin vừa thiếu, vừa yếu;

(6) Các cơ sở dữ liệu quốc gia theo Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ chưa được xây dựng đầy đủ;

(7) Nhiều hệ thống thông tin còn lỗ hổng bảo mật, không đủ điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin của các cơ quan, tổ chức khác;

(8) Khó khăn trong việc khai thác, liên thông, cung cấp kịp thời dữ liệu để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông, phân tích thống kê, đưa ra các chỉ tiêu, chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ...



Việc xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung là xu thế chung của các nước trên thế giới hiện nay, như Đan Mạch, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc... Do vậy, việc định hướng xây dựng, phát triển Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia với vai trò là trụ cột dữ liệu chính để tạo nền tảng cho phát triển Chính phủ số, thúc đẩy kinh tế số và hình thành xã hội số ở nước ta là rất cần thiết; giúp tạo lập, hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định của Nhà nước từ đó triển khai các giải pháp kết nối để chia sẻ, sử dụng lại và phát triển các mô hình, ứng dụng phân tích dữ liệu chuyên sâu để tạo ra nhiều giá trị mới, sản phẩm dịch vụ mới và động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn chuyển đổi số.

Việc đầu tư, nâng cấp, mở rộng, lưu trữ thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia sẽ tiết kiệm rất nhiều so với việc đầu tư các hệ thống riêng biệt để lưu trữ các thông tin này. Các thông tin được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia cũng sẽ được chia sẻ phục vụ để việc khai thác chung cho các bộ, ngành, địa phương; cơ quan quản lý dữ liệu không phải thiết lập thêm các kênh kết nối, chia sẻ riêng đối với các thông tin đã được bổ sung, lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Qua rà soát, hiện có rất nhiều luật quy định về cơ sở dữ liệu (bao gồm cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành) và nhiều luật khác có nội dung quy định liên quan đến dữ liệu như Luật Giao dịch điện tử, Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng, Luật Viễn thông, Luật Công nghệ thông tin, dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số... Qua phân tích, thống kê tại các văn bản luật nêu trên thì các luật này đã quy định về các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành với các nội dung và thành tố như: Trường thông tin có trong cơ sở dữ liệu (*có cơ sở dữ liệu đã quy định rõ các trường thông tin, có cơ sở dữ liệu có quy định nhưng chưa cụ thể các trường thông tin và có cơ sở dữ liệu không quy định các trường thông tin*); mô tả, định nghĩa về cơ sở dữ liệu (*có cơ sở dữ liệu đã được nêu rõ mô tả, định nghĩa cụ thể, có cơ sở dữ liệu có quy định nhưng chưa cụ thể và có cơ sở dữ*



liệu không được định nghĩa); hình thức khai thác, chia sẻ (có cơ sở dữ liệu đã được quy định cụ thể về hình thức khai thác, chia sẻ dữ liệu, có cơ sở dữ liệu có quy định nhưng chưa cụ thể về hình thức khai thác, chia sẻ và có cơ sở dữ liệu không quy định).

Trong các luật đã rà soát, chỉ có một số luật có quy định về trách nhiệm của cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu trong việc xây dựng, thu thập, quản lý, vận hành, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu. Tuy nhiên, tất cả các luật đều:

(1) Không quy định cụ thể, thống nhất về việc xử lý, quản trị dữ liệu (như việc thu thập, số hóa, bảo đảm chất lượng, lưu trữ dữ liệu...);

(2) Chưa quy định về nền tảng phát triển, ứng dụng công nghệ cao trong xử lý dữ liệu;

(3) Chưa quy định việc tạo lập cơ sở dữ liệu được tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, hoạch định đường lối, chính sách, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công, bảo đảm lợi ích của tổ chức, cá nhân;

(4) Chưa quy định sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu đang phát triển trên thế giới như sàn giao dịch dữ liệu, dịch vụ trung gian dữ liệu, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu... Trong khi đó, việc thiết lập thị trường dữ liệu, xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu hiện nay lại có vai trò rất quan trọng, nó được xem là yếu tố đột phá để từng bước tạo lập và thúc đẩy mở thị trường dữ liệu, lấy thị trường dữ liệu làm động lực phát triển dữ liệu và kích thích, thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, các lĩnh vực, tăng năng lực cạnh tranh, bảo đảm cho tiến trình chuyển đổi số ở nước ta.

Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia đã xác định đến Quý IV năm 2025 Trung tâm dữ liệu quốc gia sẽ đi vào hoạt động, là nơi lưu trữ, tổng hợp, phân tích, điều phối dữ liệu, cung cấp hạ tầng cho các bộ, ngành, địa phương. Do vậy, việc xây dựng Luật Dữ liệu là hết sức quan trọng, cần thiết, cấp thiết để bảo đảm



bao quát đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ mà Chính phủ đã xác định trong công tác chuyển đổi số; tăng cường sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, vừa khai thác, ứng dụng dữ liệu trong phát triển kinh tế - xã hội, vừa thắt chặt quản lý dữ liệu cá nhân và dữ liệu phi cá nhân, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

II. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG LUẬT

Việc xây dựng dự án Luật Dữ liệu nhằm mục đích sau:

Một là, tạo sự thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều chỉnh toàn diện về hoạt động xử lý, quản trị, điều phối dữ liệu; xác định rõ công tác quản lý nhà nước về dữ liệu.

Quy định Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia gồm các dữ liệu tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu khác sẽ là trụ cột dữ liệu chính để tạo nền tảng cho phát triển Chính phủ số, thúc đẩy kinh tế số và hình thành xã hội số; hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định phục vụ Nhà nước và doanh nghiệp, người dân; triển khai các giải pháp kết nối để chia sẻ, sử dụng lại và phát triển các mô hình, ứng dụng phân tích dữ liệu chuyên sâu để tạo ra nhiều giá trị mới, sản phẩm dịch vụ mới và động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn chuyển đổi số của nước ta.

Hai là, phục vụ phát triển Chính phủ số và cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính

Cung cấp hạ tầng phục vụ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia và tích hợp đồng bộ, liên thông giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia giúp phát triển Chính phủ số, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tăng cường minh bạch, gia tăng sự hài lòng của người dân với hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước.

Hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương trên nền tảng dữ liệu số.



Quy định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các bộ, ngành, địa phương trong xây dựng, phát triển, ứng dụng dữ liệu, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Ba là, phát triển kinh tế - xã hội

Thúc đẩy hình thành thị trường dữ liệu, hỗ trợ phát triển sản phẩm dịch vụ dựa trên dữ liệu, các giao dịch thương mại trên môi trường số được thường xuyên, liên tục, an toàn và minh bạch hơn.

Hình thành và từng bước mở rộng kho dữ liệu tổng hợp, kho dữ liệu mở để người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng phục vụ sáng tạo, triển khai các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh mới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và xây dựng xã hội số.

Bốn là, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia

Trung tâm dữ liệu quốc gia khi đưa vào triển khai hoạt động sẽ là tiền đề để thúc đẩy quá trình phát triển và đẩy mạnh khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; góp phần thực hiện mục tiêu nâng tầm chiến lược phát triển kinh tế số của Việt Nam theo kịp các quốc gia trên thế giới, bảo đảm điều kiện cho Việt Nam phát triển và hòa nhập với nền kinh tế số của thế giới.

III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT

Quan điểm xây dựng dự án Luật Dữ liệu:

Một là, quán triệt và cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về dữ liệu; phù hợp với tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế; phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Hai là, bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về chuyển đổi số quốc gia, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số.

Ba là, việc xây dựng dự án Luật được tiến hành trên cơ sở tổng kết thực tiễn trong những năm qua; khắc phục những tồn tại, bất cập, hạn chế; thực



hiện thống nhất, đồng bộ, sử dụng hiệu quả thông tin trong các cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật.

Bốn là, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc khai thác, vận hành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Năm là, tham khảo có chọn lọc pháp luật về quản lý dữ liệu của một số nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA LUẬT

Luật Dữ liệu năm 2024 có 05 chương, 46 điều, cụ thể như sau:

- Chương I (Những quy định chung) gồm 10 điều (từ Điều 1 đến Điều 10), quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; áp dụng Luật Dữ liệu; nguyên tắc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; chính sách của nhà nước về dữ liệu; hợp tác quốc tế về dữ liệu; quản lý nhà nước về dữ liệu; xây dựng, phát triển dữ liệu trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; các hành vi bị nghiêm cấm.

Theo đó, Luật Dữ liệu quy định về dữ liệu số; xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số; Trung tâm dữ liệu quốc gia; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số; quản lý nhà nước về dữ liệu số; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu số.

Luật áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.

Luật Dữ liệu đã quy định về giải thích từ ngữ để làm rõ một số thuật ngữ liên quan đến công tác quản lý nhà nước về dữ liệu, bảo đảm thống nhất về cách hiểu, thuận lợi trong quá trình triển khai thi hành, gồm: Dữ liệu số; dữ liệu dùng chung; dữ liệu dùng riêng; dữ liệu mở; dữ liệu gốc; dữ liệu quan



trọng; dữ liệu cốt lõi; xử lý dữ liệu; cơ sở dữ liệu; Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu; chủ thể dữ liệu; chủ quản dữ liệu; chủ sở hữu dữ liệu; quyền của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu; mã hoá dữ liệu; giải mã dữ liệu; điều phối dữ liệu.

Bên cạnh đó, Luật Dữ liệu là Luật mới và được xác định là đạo luật gốc, quy định, điều chỉnh toàn diện đối với các hoạt động liên quan đến dữ liệu. Vì vậy, Luật đã quy định một Điều về áp dụng Luật Dữ liệu để bảo đảm thống nhất với quy định về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tương đồng với quy định tại các luật khác như Điều 4 Luật Thủ đô, Điều 3 Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, Điều 4 Luật Phòng thủ dân sự...

Ngoài ra, để bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước về dữ liệu, Luật Dữ liệu cũng quy định rất cụ thể về một số nội dung như: Nguyên tắc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; chính sách của nhà nước về dữ liệu; hợp tác quốc tế về dữ liệu; quản lý nhà nước về dữ liệu; xây dựng, phát triển dữ liệu trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; các hành vi bị nghiêm cấm.

Luật quy định dữ liệu là tài nguyên, nhà nước có chính sách huy động mọi nguồn lực để làm giàu dữ liệu, phát triển dữ liệu trở thành tài sản; quyền của chủ sở hữu dữ liệu đối với dữ liệu là quyền tài sản theo quy định của pháp luật về dân sự.

Đối với công tác quản lý nhà nước về dữ liệu, Luật quy định: (1) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về dữ liệu; (2) Bộ Công an là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu, trừ phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; (3) Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu cơ yếu thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về cơ yếu; (4) Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ



trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu; phối hợp với Bộ Công an thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu; (5) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu; thực hiện quản lý nhà nước về dữ liệu tại địa phương.

Chương II (Xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; quỹ phát triển dữ liệu quốc gia) gồm 19 điều (từ Điều 11 đến Điều 29), quy định về: Thu thập, tạo lập dữ liệu; bảo đảm chất lượng dữ liệu; phân loại dữ liệu; hoạt động lưu trữ dữ liệu; quản trị, quản lý dữ liệu; truy cập, truy xuất dữ liệu; kết nối, chia sẻ, điều phối dữ liệu; cung cấp dữ liệu cho cơ quan nhà nước; phân tích, tổng hợp dữ liệu; xác nhận, xác thực dữ liệu; công khai dữ liệu; mã hóa, giải mã dữ liệu; chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới; hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; xác định và quản lý rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu; các hoạt động khác trong xử lý dữ liệu; bảo vệ dữ liệu; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu; quỹ phát triển dữ liệu quốc gia.

1. Luật Dữ liệu đã quy định những nội dung cơ bản cần tuân thủ trong quá trình xử lý dữ liệu đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân (bao gồm hơn 20 hoạt động cụ thể); việc quản trị, xác định và quản lý rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu; đồng thời, để đáp ứng yêu cầu trong quản lý, phát triển các ứng dụng công nghệ cao trong xử lý dữ liệu đang là xu thế phát triển trên thế giới hiện nay, Luật đã quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu.

2. Luật quy định về việc cung cấp dữ liệu cho cơ quan nhà nước

Luật Dữ liệu quy định khuyến khích tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cung cấp dữ liệu thuộc quyền sở hữu cho cơ quan Nhà nước. Tuy nhiên, trong các trường hợp ứng phó với tình trạng khẩn cấp; khi có nguy cơ đe dọa quốc phòng, an ninh nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; thảm họa; phòng, chống bạo loạn, khủng bố thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp dữ liệu cho cơ quan Nhà nước khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền



mà không cần chủ thể dữ liệu đồng ý. Đây là quy định cần thiết để quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quản lý, vận hành, kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu; quy định việc tận dụng dữ liệu của các doanh nghiệp, cá nhân để xử lý kịp thời các trường nêu trên.

Đối với cơ quan nhà nước nhận được dữ liệu do tổ chức, cá nhân cung cấp có trách nhiệm (1) sử dụng dữ liệu đúng mục đích; (2) bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu, bảo vệ dữ liệu, lợi ích hợp pháp khác của chủ thể dữ liệu, tổ chức, cá nhân cung cấp dữ liệu theo quy định của pháp luật; (3) hủy dữ liệu ngay khi dữ liệu đó không còn cần thiết cho mục đích đã yêu cầu và thông báo cho chủ thể dữ liệu, tổ chức, cá nhân đã cung cấp dữ liệu; (4) thông báo việc lưu trữ, sử dụng dữ liệu khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân cung cấp dữ liệu, trừ trường hợp bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác.

3. Luật quy định về chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới

Hiện nay việc mua bán dữ liệu nói chung và việc chuyển giao dữ liệu giữa tổ chức, cá nhân ngày càng phổ biến; không chỉ mang tính đơn lẻ mà còn có tính chuyên nghiệp, thường xuyên, trở thành “dịch vụ”, kênh kinh doanh; bao gồm đối với cả dữ liệu thô, dữ liệu cá nhân đã qua xử lý, dữ liệu phi cá nhân; trong đó có cả hoạt động chuyển dữ liệu ra nước ngoài, cho tổ chức, cá nhân nước ngoài. Hoạt động này tiềm ẩn nhiều nguy cơ tác động tới an ninh, quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội; nhất là dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng của quốc gia. Nhiều nước trên thế giới cũng đã có quy định hạn chế, kiểm soát việc chuyển các dữ liệu này ra nước ngoài, nhất là dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng để bảo đảm an ninh tài nguyên dữ liệu như quy định của Trung Quốc, Mỹ, Nga.

Vì vậy, bên cạnh quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân được tự do chuyển dữ liệu từ nước ngoài về Việt Nam, xử lý dữ liệu của nước ngoài tại Việt Nam, được Nhà nước bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật thì Luật Dữ liệu cũng đã quy định về việc chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới đối với dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng; đồng thời, giao Chính



phủ quy định chi tiết việc chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới với các yêu cầu, điều kiện và trình tự, thủ tục cụ thể để bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu, chủ sở hữu dữ liệu theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

4. Luật Dữ liệu quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia

Hiện nay, ngân sách nhà nước bố trí cho hoạt động chuyển đổi số nói chung và việc xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu nói riêng còn rất hạn chế, chưa có nguồn lực hỗ trợ cho tổ chức, doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ trong xử lý dữ liệu (như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, công nghệ chuỗi khối...); trong khi đó, dữ liệu là nguồn tài nguyên cốt lõi để thực hiện chuyển đổi số. Do vậy, để thúc đẩy việc ứng dụng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số ở vùng nông thôn, miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; hỗ trợ việc nghiên cứu giải pháp gia tăng bảo vệ dữ liệu, chuyển giao công nghệ về dữ liệu, phát triển ứng dụng công nghệ cao liên quan đến xử lý dữ liệu; hỗ trợ khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng, phát triển dữ liệu... Luật Dữ liệu đã quy định quỹ phát triển dữ liệu quốc gia để huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc xây dựng, phát triển dữ liệu quốc gia.

- **Chương III (Xây dựng, phát triển trung tâm dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia) gồm 09 điều (từ Điều 30 đến Điều 38), quy định về:** Cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia; trách nhiệm của Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm nguồn lực xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia; xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; cung cấp dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; phí khai thác, sử dụng dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và cơ sở dữ liệu khác do cơ quan nhà nước quản lý.



1. Luật Dữ liệu quy định cụ thể về xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia, gồm: Cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia; trách nhiệm của Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm nguồn lực xây dựng, phát triển Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Theo đó, Trung tâm dữ liệu quốc gia sẽ do Chính phủ xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành đảm bảo thống nhất, ổn định, bền vững. Trung tâm dữ liệu quốc gia tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, chia sẻ, phân tích, khai thác, điều phối dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật và cung cấp hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Theo đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia phải sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình do Chính phủ quy định; các cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu khác thì không bắt buộc phải sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia nhưng nếu có nhu cầu sử dụng để khai thác, vận hành, nâng cao hiệu quả, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quản lý, quản trị, xử lý dữ liệu thì sẽ thực hiện trên cơ sở thống nhất với Trung tâm dữ liệu quốc gia và Chính phủ cũng sẽ quy định chi tiết về trình tự, thủ tục thực hiện nội dung này.

Đồng thời, Trung tâm dữ liệu quốc gia có trách nhiệm (1) giám sát việc bảo đảm chất lượng dữ liệu, hoạt động điều phối dữ liệu; xây dựng các hệ thống chỉ số đo lường và đánh giá hiệu suất cho hoạt động quản trị dữ liệu; (2) thực hiện biện pháp bảo vệ dữ liệu; (3) nghiên cứu khoa học về dữ liệu, ứng dụng công nghệ trong xử lý dữ liệu, cung cấp hạ tầng công nghệ, sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; hỗ trợ tổ chức, cá nhân trong xử lý dữ liệu; xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu; phát triển hoạt động đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về khoa học và công nghệ trên nền tảng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; (4) Tổ chức thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế về dữ liệu.



2. Một trong những nội dung quan trọng của Luật Dữ liệu là quy định về việc xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia được xây dựng phục vụ việc khai thác, sử dụng chung đáp ứng hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ; phục vụ công tác thống kê, hoạch định chính sách, xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật; phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng, ứng dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

Dữ liệu được thu thập, cập nhật, đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, bao gồm: (1) dữ liệu mở; (2) dữ liệu dùng chung của cơ quan nhà nước; (3) dữ liệu dùng riêng của cơ quan nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (4) dữ liệu của cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khi được chủ sở hữu dữ liệu đồng ý; (5) dữ liệu khác do tổ chức, cá nhân cung cấp.

Việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia sẽ tác động đến tất cả các thủ tục hành chính hiện có theo hướng tích cực, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành của Chính phủ như:

Một là, về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống: Thay vì hệ thống của một bộ, ngành, địa phương phải kết nối với các hệ thống của các bộ, ngành khác và hệ thống thông tin các địa phương thì chỉ cần kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Do đó sẽ giảm được số thủ tục, số lượt phải thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin giữa các cơ sở dữ liệu từ bộ, ngành, địa phương với các hệ thống thông tin khác; bảo đảm việc xử lý dữ liệu trong việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện nhanh hơn.



Hai là, cắt giảm được nhiều thủ tục hành chính liên quan đến cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin trong các cơ sở dữ liệu khác thông qua việc đồng bộ, cập nhật, bổ sung với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia (khi một dữ liệu được thay đổi bởi cơ quan chủ quản dữ liệu thì sẽ được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và đồng bộ tự động đến các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, từ đó giúp người dân không phải thực hiện các thủ tục hành chính để điều chỉnh thông tin theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước).

Ba là, cắt giảm giấy tờ, tài liệu có trong thủ tục hành chính: Đối với trường hợp giấy tờ, tài liệu được quy định phải có trong thủ tục hành chính đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia thì công dân không cần phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính cũng được đơn giản hóa, không cần phải kê khai nhiều thông tin như trước.

Bốn là, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin để phục vụ hoạt động quản lý nhà nước như giảm thủ tục, quy trình liên quan đến phân loại, điều tra thống kê, báo cáo thống kê; phân tích, tổng hợp, xây dựng kế hoạch, quy hoạch... và nhiều thủ tục hành chính nội bộ khác trong cơ quan nhà nước.

- Chương IV (Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu) gồm 05 điều (từ Điều 39 đến Điều 43), quy định về: Sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu, sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, phân tích, tổng hợp dữ liệu, sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu.

1. Luật Dữ liệu quy định về các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu và giao Chính phủ quy định chi tiết để quản lý đối với tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu.

Việc quản lý, phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới về dữ liệu sẽ góp phần thiết lập thị trường dữ liệu, thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành, các lĩnh vực của nền kinh tế, chuyển đổi phương thức giao tiếp giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân và các quan hệ xã hội trên môi trường số.



2. Luật Dữ liệu cũng quy định những nội dung cơ bản của sàn dữ liệu, các nội dung cụ thể sẽ được Chính phủ quy định tại Nghị định. Theo đó, sàn dữ liệu là nền tảng cung cấp tài nguyên liên quan đến dữ liệu để phục vụ nghiên cứu, phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; là môi trường để giao dịch, trao đổi dữ liệu và các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu. Tuy nhiên, Luật cũng quy định rõ các loại dữ liệu không được phép giao dịch gồm: (1) Dữ liệu gây nguy hại đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu; (2) dữ liệu không được chủ thể dữ liệu đồng ý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; (3) dữ liệu khác bị cấm giao dịch theo quy định của pháp luật.

3. Ngoài ra, Luật cũng quy định các tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu, phân tích, tổng hợp dữ liệu, sàn dữ liệu phải có trách nhiệm: (1) Cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân trên cơ sở thỏa thuận bằng hợp đồng cung cấp dịch vụ; (2) bảo đảm kênh tiếp nhận thông tin và việc sử dụng dịch vụ thông suốt, liên tục; (3) thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn dữ liệu, bảo mật dữ liệu thường xuyên; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý rủi ro dữ liệu; giám sát hành vi có thể ảnh hưởng đến việc bảo vệ dữ liệu; (4) tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, pháp luật về an ninh mạng, pháp luật về giao dịch điện tử và quy định khác của pháp luật có liên quan. Đồng thời, Chính phủ quy định chi tiết các nội dung này để bảo đảm hiệu quả triển khai thi hành.

- Chương V (Điều khoản thi hành) gồm 03 điều (Điều 44 đến Điều 46), quy định về: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan; hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp.

Theo đó, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật về dữ liệu nói riêng, Luật Dữ liệu đã quy định sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 01 về Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí để bổ sung (1) Phí khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu



tổng hợp quốc gia; (2) Phí khai thác và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

Ngoài ra, Luật cũng quy định nội dung chuyển tiếp đối với Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia đã đầu tư xây dựng hoặc thuê dịch vụ cơ sở hạ tầng dữ liệu trước ngày Luật có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng hệ thống, thiết bị đã đầu tư hoặc thuê dịch vụ cho đến khi Trung tâm dữ liệu quốc gia đủ điều kiện tiếp nhận, cung cấp cơ sở hạ tầng cho cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định của Luật Dữ liệu và Thủ tướng Chính phủ sẽ quy định lộ trình thực hiện việc tiếp nhận, chuyển đổi, sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia đối với cơ sở dữ liệu quốc gia này.

V. CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

1. Về bảo đảm nguồn nhân lực

Việc bảo đảm nguồn nhân lực trong triển khai thi hành Luật Dữ liệu cơ bản là đội ngũ những người làm công tác xử lý, quản trị dữ liệu hiện có của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Luật Dữ liệu không quy định về biên chế, tổ chức của Trung tâm dữ liệu quốc gia mà giao Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy Trung tâm dữ liệu quốc gia. Việc thành lập Trung tâm dữ liệu quốc gia do Chính phủ quyết định và Trung tâm dữ liệu quốc gia là một đơn vị mới thuộc Bộ Công an. Trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, dự kiến Trung tâm dữ liệu quốc gia sẽ thu hút, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực thực hiện vận hành, quản trị hệ thống đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế trong quản trị dữ liệu.

2. Về bảo đảm nguồn tài chính

a) Việc bảo đảm nguồn lực triển khai thi hành Luật Dữ liệu về cơ bản do ngân sách nhà nước bảo đảm và nguồn thu từ việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu. Việc xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia hiện đang triển khai thực hiện trên cơ sở thi hành Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia nên



không làm phát sinh đột biến chi ngân sách nhà nước (*dự kiến chi phí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia trong giai đoạn 01 (đến năm 2025) là khoảng 20.000 tỷ đồng*). Trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1, căn cứ vào tình hình và nhu cầu thực tế, Bộ Công an sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia trong các giai đoạn đầu tư tiếp theo phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí và phù hợp nhất với sự phát triển của công nghệ. Do vậy, việc triển khai thi hành Luật sẽ bảo đảm tính khả thi.

Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phát huy vai trò thường trực trong việc hướng dẫn, bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 đã có nhiều hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương bố trí nguồn kinh phí triển khai Đề án 06 trong phạm vi tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao (*Công văn số 933/BKHĐT-QPAN ngày 16/02/2022, Công văn số 4275/BKHĐT-ĐKKD ngày 27/6/2022, Công văn số 3199/BKHĐT-ĐKKD ngày 27/4/2023 và Công văn số 3378/BKHĐT-ĐKKD ngày 05/5/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công văn số 933/BTC ngày 09/2/2022 của Bộ Tài chính*). Do vậy việc bảo đảm kinh phí cho các Bộ, ngành, địa phương để triển khai các nhiệm vụ, nội dung quy định trong Luật (như để chuẩn hóa dữ liệu, mua sắm trang thiết bị, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực...) là hoàn toàn khả thi.

b) Kinh phí bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thi hành Luật Dữ liệu và kinh phí phục vụ việc quản lý, duy trì hoạt động của Trung tâm dữ liệu quốc gia; đầu tư cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực công nghệ bảo đảm cho xây dựng, quản lý Trung tâm dữ liệu quốc gia. Việc sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, nội dung, chế độ, định mức chi theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.



VI. DỰ BÁO TÁC ĐỘNG ĐẾN NGƯỜI DÂN VÀ XÃ HỘI

Luật Dữ liệu là đạo luật gốc quy định, điều chỉnh toàn diện đối với các hoạt động liên quan đến dữ liệu; vì vậy, trong bối cảnh cả nước đang hướng tới mục tiêu chuyển đổi số quốc gia, thì Luật Dữ liệu chính là nền tảng pháp lý quan trọng, có vai trò cốt lõi để triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ mà Chính phủ đã xác định trong công tác chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời bảo vệ quyền lợi của người dân trên không gian mạng thông qua hoạt động quản lý, bảo vệ, xử lý và khai thác dữ liệu. Điều này giúp các cơ quan, tổ chức và cá nhân có hướng dẫn cụ thể trong việc thu thập, quản trị và sử dụng dữ liệu, từ đó tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước và ứng dụng công nghệ vào dịch vụ công; đánh dấu một bước tiến quan trọng trong tiến trình xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Với việc quy định tất cả các cơ quan nhà nước phải đồng bộ dữ liệu vào hệ thống dùng chung thay vì duy trì cơ sở dữ liệu độc lập sẽ giúp không chỉ giảm thiểu trùng lặp mà còn tăng độ chính xác của dữ liệu, đặc biệt quan trọng trong các lĩnh vực như quản lý dân cư, đất đai, và bảo hiểm xã hội. Qua việc đồng bộ dữ liệu, một bộ hoặc ngành khi cần thông tin từ cơ quan khác có thể truy cập trực tiếp qua hệ thống dùng chung thay vì phải yêu cầu hoặc xây dựng kênh riêng.

Từ việc thể chế hóa các chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số, Luật Dữ liệu sẽ có tác động sâu rộng đến việc xây dựng chính phủ số, đặc biệt trong cải thiện khả năng chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung giữa các bộ, ngành, và địa phương; bảo đảm tăng cường tính minh bạch và hiệu quả của chính phủ thông qua quản lý dữ liệu thông minh, tính liên thông và hiệu quả của cơ sở dữ liệu dùng chung; tạo cơ hội cho tổ chức, doanh nghiệp được tiếp cận được các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tạo động lực nghiên cứu, sáng tạo, đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu, gia tăng hiệu quả kinh tế thông qua dữ liệu; đồng thời,



người dân sẽ có nhiều cơ hội tiếp cận, lựa chọn, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến dữ liệu một cách toàn diện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số.

Luật Dữ liệu đã xác định trách nhiệm của từng cơ quan trong quản trị, quản lý và chia sẻ dữ liệu. Điều này đảm bảo rõ ràng trong phân công nhiệm vụ, giảm tình trạng xung đột hoặc mâu thuẫn về quyền sử dụng dữ liệu giữa các bộ, ngành; đồng thời, tạo điều kiện cho các cơ quan nhanh chóng phối hợp thực hiện các chương trình số hóa liên ngành, ví dụ như tích hợp dữ liệu y tế, giáo dục, và tài chính... Luật Dữ liệu cũng quy định các cơ quan quản lý dữ liệu áp dụng các biện pháp bảo mật nghiêm ngặt để bảo vệ dữ liệu dùng chung khỏi các nguy cơ bị tấn công, mất mát hoặc sử dụng sai mục đích nên vấn đề an ninh dữ liệu và bảo mật sẽ được đảm bảo tốt hơn. Trung tâm Dữ liệu Quốc gia sẽ chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát và bảo vệ dữ liệu này.

Luật Dữ liệu sẽ góp phần quan trọng trong cải thiện dịch vụ công trực tuyến và hiệu quả điều hành của chính phủ thông qua chia sẻ dữ liệu; đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện cho mọi người dân được thụ hưởng lợi ích từ hoạt động chuyển đổi số: Khi các cơ sở dữ liệu được liên thông, dịch vụ công trực tuyến sẽ trở nên nhanh chóng và hiệu quả hơn. Ví dụ: Người dân chỉ cần cung cấp thông tin một lần khi thực hiện thủ tục hành chính, thay vì phải nộp cùng một loại tài liệu tại nhiều cơ quan khác nhau. Các bộ phận xử lý hồ sơ hành chính có thể kiểm tra thông tin trong thời gian thực, giảm thời gian xử lý và cải thiện trải nghiệm người dùng. Đồng thời, dữ liệu liên thông giúp chính phủ phân tích xu hướng, dự báo và lập kế hoạch chính sách tốt hơn. Ví dụ: Trong y tế, dữ liệu dân cư và bảo hiểm y tế có thể được tích hợp để xây dựng các chương trình chăm sóc sức khỏe phù hợp. Trong quản lý đất đai, thông tin địa chính có thể được kết hợp với dữ liệu quy hoạch để giám sát và thực thi hiệu quả.

Để bảo đảm hiệu quả triển khai thi hành Luật Dữ liệu, đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành và địa phương, cũng như sự tham gia của



doanh nghiệp và người dân để đạt được mục tiêu chuyển đổi số toàn diện. Đây là bước đi chiến lược giúp Việt Nam tiến nhanh hơn trên con đường chuyển đổi số. Nó không chỉ nâng cao khả năng phối hợp và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước mà còn cải thiện đáng kể chất lượng dịch vụ công và quản lý nhà nước. Những thay đổi này sẽ góp phần xây dựng một chính phủ số minh bạch, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

VII. TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT

- Để triển khai Luật Dữ liệu năm 2024, từ nay đến ngày 01/7/2025, Bộ Công an cần tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu như:

- (1) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu.
- (2) Nghị định của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia.
- (3) Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu.
- (4) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dữ liệu.
- (5) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi.
- (6) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các văn bản hành chính phục vụ triển khai thi hành Luật Dữ liệu như:

- (1) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược dữ liệu quốc gia.
- (2) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về việc chia sẻ dữ liệu dùng riêng do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý.



(3) Văn bản của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; lộ trình thực hiện việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; lộ trình thực hiện việc tiếp nhận, chuyển đổi, sử dụng cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia đối với cơ sở dữ liệu quốc gia.

(4) Văn bản của Bộ trưởng Bộ Công an về danh sách các cơ quan cung cấp dữ liệu, danh mục dữ liệu được cung cấp, bảng mã danh mục dùng chung để cơ quan, tổ chức, cá nhân tra cứu, khai thác.

(5) Văn bản của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu; trừ danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu thuộc lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu.

- Biên soạn, in ấn tài liệu phục vụ việc phổ biến Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu; tổ chức phổ biến Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Dữ liệu trong Công an nhân; tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ xây dựng, quản lý, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu trong Công an nhân dân và cuộc thi tìm hiểu pháp luật về dữ liệu trong Công an nhân dân.

- Công an các đơn vị, địa phương cần tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho các cơ quan, tổ chức và Nhân dân hiểu và thực hiện đúng quy định của Luật Dữ liệu năm 2024.

- Bộ Công an cần hoàn thành việc xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia để bảo đảm điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ trong triển khai thi hành Luật Dữ liệu và tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc thu thập, cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia./.

BỘ CÔNG AN



7. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

13/01/2025

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình vừa ký Quyết định số 75/QĐ-TTg ngày 11/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu (Kế hoạch).

Luật Dữ liệu được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 8 ngày 30/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Để triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dữ liệu.

Mục đích của Kế hoạch nhằm xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước; nâng cao nhận thức về Luật và trách nhiệm của các cấp, các ngành và địa phương trong việc thi hành Luật.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dữ liệu

Theo Kế hoạch, trong năm 2025 và các năm tiếp theo, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dữ liệu.

Cũng trong năm 2025 và các năm tiếp theo, Bộ Công an chủ trì; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu.

Biên soạn tài liệu phục vụ công tác phổ biến Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tài liệu tập huấn, bồi



đường nghiệp vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu do Bộ Công an thực hiện trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Dữ liệu

Kế hoạch cũng nêu rõ, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

Bộ Công an tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi kết quả rà soát về Bộ Công an trước ngày 28/6/2025. Bộ Công an tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/7/2025.

Bảo đảm điều kiện hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ triển khai thi hành Luật

Theo Kế hoạch, Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan bảo đảm điều kiện về hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ trong triển khai thi hành Luật.

Bộ Công an chủ trì; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và việc cung cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia cho các cơ quan nhà nước.



Tổ chức kiểm tra việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành do Bộ Công an chủ trì; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, cơ quan, tổ chức khác có liên quan phối hợp thực hiện./.

Duy Thanh

8. LUẬT DỮ LIỆU CÓ HIỆU LỰC TỪ 1/7: NỀN TẢNG THỨC ĐẦY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Thông tấn xã Việt Nam

01/07/2025

Việc Quốc hội thông qua Luật Dữ liệu là dấu mốc quan trọng, thể hiện quyết tâm xây nền tảng pháp lý vững chắc để quản lý, khai thác hiệu quả dữ liệu - tài sản chiến lược của quốc gia trong kỷ nguyên số.

Tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Quốc hội đã thông qua Luật Dữ liệu và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025.

Luật gồm 5 chương với 46 điều, quy định về dữ liệu số; xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số; Trung tâm dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số; quản lý về dữ liệu số; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu số.

Đây là một dấu mốc quan trọng, thể hiện quyết tâm của Việt Nam trong việc xây dựng nền tảng pháp lý vững chắc để quản lý, bảo vệ và khai thác hiệu quả dữ liệu - tài sản chiến lược của quốc gia trong kỷ nguyên số.

Dữ liệu là tài nguyên, là tư liệu sản xuất quan trọng

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội thành lập Hiệp hội Dữ liệu quốc gia ngày 22/3/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Chúng ta đang bước vào giai đoạn bình minh của kỷ nguyên số, thời kỳ dữ liệu đã trở thành tài nguyên, tư liệu sản xuất quan trọng, trở thành “*năng lượng mới*”, thậm chí là “*máu*”



của nền kinh tế số. Chuyển đổi số, với dữ liệu là trung tâm, đang làm thay đổi căn bản cách chúng ta sống, làm việc và phát triển”.

Luật Dữ liệu là một bước tiến quan trọng trong việc định hình chính sách quản lý dữ liệu số tại Việt Nam với mục tiêu bảo đảm an ninh, bảo vệ quyền lợi của chủ thể dữ liệu và thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế số.



Đại biểu Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Dữ liệu

Luật xác định đối tượng áp dụng bao gồm cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động dữ liệu số tại Việt Nam.

Một trong những mục tiêu quan trọng của Luật Dữ liệu là xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và các trung tâm dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước. Luật cũng quy định rõ ràng về việc quản lý dữ liệu trong khu vực tư nhân, bao gồm các sản phẩm và dịch vụ liên quan đến dữ liệu.

Điều này tạo cơ sở pháp lý cụ thể cho các ngân hàng và doanh nghiệp công nghệ thông tin trong việc thu thập, xử lý và bảo vệ dữ liệu khách hàng.



Luật khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp dữ liệu cho cơ quan nhà nước nhằm phục vụ công tác quản lý và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, trong một số trường hợp đặc biệt như tình trạng khẩn cấp, nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia, thảm họa, phòng, chống bạo loạn, khủng bố, tổ chức, cá nhân bắt buộc phải cung cấp dữ liệu theo yêu cầu mà không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu.

Quy định này giúp Chính phủ có thể nhanh chóng tiếp cận và xử lý thông tin quan trọng khi có sự cố nghiêm trọng.

Bảo vệ dữ liệu là một trong những nội dung quan trọng nhất của Luật Dữ liệu 2024. Các biện pháp bảo vệ dữ liệu được quy định rõ ràng, bao gồm xây dựng chính sách bảo vệ dữ liệu; quản lý chặt chẽ hoạt động xử lý dữ liệu; ứng dụng các giải pháp kỹ thuật để bảo vệ dữ liệu; đào tạo nhân sự để nâng cao nhận thức về an toàn dữ liệu. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm đảm bảo an toàn dữ liệu trong lĩnh vực mình quản lý, đồng thời thiết lập hệ thống bảo vệ dữ liệu thống nhất trên toàn quốc.

Ông Phan Đức Trung (Chủ tịch Hiệp hội Blockchain Việt Nam, Chủ tịch Công ty 1Matrix) và ông Nguyễn Phú Dũng (Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Dữ liệu quốc gia, người sáng lập và điều hành Công ty Cổ phần tập đoàn PILA) có chung nhận định, Luật Dữ liệu thiết lập một khung pháp lý toàn diện và thống nhất, điều chỉnh xuyên suốt các hoạt động thu thập, phân loại, lưu trữ, khai thác, chia sẻ và xử lý dữ liệu, bao gồm cả dữ liệu xuyên biên giới.

Không chỉ là hành lang pháp lý cho các hoạt động thu thập, xử lý và chia sẻ dữ liệu, Luật còn là công cụ để thiết lập niềm tin số - yếu tố cốt lõi cho sự phát triển của chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Với kinh nghiệm nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính và tài sản số, ông Phan Đức Trung cho rằng, cơ chế hậu kiểm và nguyên tắc “trao quyền” cho doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, triển khai, quản lý và bảo vệ dữ liệu được quy định trong Luật Dữ liệu thể hiện định hướng khuyến khích đổi mới sáng tạo có kiểm soát và tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp.



Luật Dữ liệu là một dấu mốc mang tính chiến lược trong tiến trình hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế số tại Việt Nam, khẳng định vai trò, tầm quan trọng của dữ liệu trong nền kinh tế số.

Ông Phan Đức Trung tin tưởng Luật Dữ liệu sẽ trở thành nền tảng pháp lý vững chắc cho sự phát triển bền vững của kinh tế số nói chung và thị trường tài sản số nói riêng.

Từ góc độ của doanh nghiệp công nghệ, ông Nguyễn Phú Dũng đánh giá cao định hướng của Luật Dữ liệu trong việc thúc đẩy minh bạch, trách nhiệm và bình đẳng trong xử lý dữ liệu. Đây chính là tiền đề để Việt Nam phát triển các mô hình kinh tế dữ liệu, bảo vệ chủ quyền số và hội nhập quốc tế chủ động, bền vững.

Kiến tạo nền kinh tế số bền vững và minh bạch

Luật Dữ liệu có hiệu lực mở ra chương mới trong việc kiến tạo nền kinh tế số bền vững và minh bạch. Trong thời đại dữ liệu là “nguyên liệu” của đổi mới sáng tạo và là tài sản chiến lược của quốc gia, việc có một khung pháp lý rõ ràng để quản lý, khai thác và bảo vệ dữ liệu là điều kiện tiên quyết để phát triển kinh tế số một cách hiệu quả và an toàn.



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Dữ liệu



Luật không chỉ giúp xác lập các chuẩn mực pháp lý về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên liên quan trong hệ sinh thái dữ liệu mà còn tạo niềm tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân khi tham gia vào các hoạt động số.

Đặc biệt, khi được thực thi đồng bộ với các cơ chế như định danh số, chia sẻ dữ liệu mở, bảo vệ dữ liệu cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam tin rằng Luật sẽ góp phần phát triển môi trường kinh doanh an toàn và minh bạch hơn, giảm thiểu rủi ro pháp lý và chi phí.

Đặc biệt, việc tuân thủ các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân sẽ tạo dựng niềm tin cho khách hàng và người dùng trên không gian mạng. Đối với doanh nghiệp công nghệ, dữ liệu là nền tảng cốt lõi của trí tuệ nhân tạo và được xem như “mỏ vàng”.

Các doanh nghiệp công nghệ có thể phát triển sản phẩm, dịch vụ số với hiệu quả và tốc độ cao hơn.

“Với các doanh nghiệp công nghệ, Luật Dữ liệu có tác động rất rõ rệt, trực tiếp và mang tính định hướng dài hạn. Luật quy định cụ thể về nghĩa vụ phân loại dữ liệu (Điều 13), xác định và quản lý rủi ro về quyền riêng tư, an toàn thông tin (Điều 25), bảo vệ dữ liệu (Điều 27), đảm bảo an toàn dữ liệu (Điều 43)”, ông Phan Đức Trung chia sẻ.

Theo ông Phan Đức Trung, 1Matrix là doanh nghiệp xây dựng và vận hành mạng blockchain dịch vụ “Make in Việt Nam,” cung cấp giải pháp blockchain toàn diện cho cả khu vực công - tư càng phải tuân thủ nghiêm túc, chặt chẽ các quy định của Luật Dữ liệu.

Bên cạnh việc đầu tư vào hạ tầng công nghệ, hướng tới mục tiêu xây dựng mạng blockchain dịch vụ “Make in Việt Nam,” ngay từ ngày đầu tháng lập, 1Matrix đã tích cực triển khai hạ tầng kỹ thuật, thiết kế quy trình phân loại và quản trị dữ liệu, đào tạo đội ngũ nhân sự đạt chuẩn nhằm đảm bảo tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật.



Đồng thời, với trách nhiệm xã hội và vai trò tiên phong trong lĩnh vực công nghệ, 1Matrix sẵn sàng tham gia đóng góp xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật, tư vấn chính sách và đào tạo chuyên gia để cùng các cơ quan quản lý thúc đẩy phát triển kinh tế số bài bản, kỷ cương và bền vững.

“Là doanh nghiệp công nghệ trẻ, việc Quốc hội thông qua Luật Dữ liệu củng cố sâu sắc hơn niềm tin chiến lược mà chúng tôi theo đuổi là sử dụng công nghệ để kiến tạo nền kinh tế số an toàn, minh bạch và bền vững,” ông Nguyễn Phú Dũng cho biết.

PILA hoạt động trong lĩnh vực hạ tầng dữ liệu số, định danh số phi tập trung và minh bạch dữ liệu là những lĩnh vực cốt lõi được điều chỉnh trực tiếp bởi Luật Dữ liệu.

Vì vậy ông Nguyễn Phú Dũng cho rằng khi khung pháp lý trở nên rõ ràng, nhất quán và hướng đến tiêu chuẩn quốc tế, doanh nghiệp có thêm cơ sở pháp lý vững chắc để đầu tư, triển khai các nền tảng công nghệ mới.

Quan trọng hơn, Luật Dữ liệu thể hiện sự cam kết của Nhà nước trong việc thúc đẩy thị trường dữ liệu, khuyến khích chia sẻ dữ liệu công-tư có kiểm soát, bảo vệ quyền riêng tư và định danh số của người dân.

Đây chính là những điều kiện cần thiết để hình thành một hệ sinh thái dữ liệu có trách nhiệm, giúp các giải pháp do PILA phát triển như định danh số, xác thực dữ liệu xuyên biên giới, dữ liệu minh bạch truy xuất... có thể phát huy tối đa giá trị.

Từ những chia sẻ của những người đứng đầu doanh nghiệp công nghệ, có thể thấy, Luật Dữ liệu là hành lang pháp lý thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo, đưa dữ liệu trở thành tài sản có thể luân chuyển, tạo giá trị cho mọi chủ thể trong nền kinh tế.

Đây cũng là nền móng thể chế quan trọng nhất để doanh nghiệp công nghệ tư nhân như 1Matrix, PILA chủ động đóng góp và đồng hành trên hành trình kiến tạo tương lai số./.

Hoàng Vân



9. BAN HÀNH DANH MỤC DỮ LIỆU CỐT LÕI, DỮ LIỆU QUAN TRỌNG

Thông tấn xã Việt Nam

02/07/2025

Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng ký Quyết định số 20/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi.



Thủ tướng Chính phủ ban hành 26 dữ liệu cốt lõi và 18 dữ liệu quan trọng

26 dữ liệu cốt lõi gồm:

- 1- Dữ liệu về biên giới quốc gia, chủ quyền lãnh thổ do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.
- 2- Dữ liệu về chiến lược, đề án, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cơ yếu của cơ quan nhà nước chưa công khai.
- 3- Dữ liệu về hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh chưa công khai.
- 4- Dữ liệu về hoạt động đầu tư, mua sắm trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cơ yếu, dự trữ quốc gia chưa công khai.
- 5- Dữ liệu về các công trình quân sự, quốc phòng, an ninh, cơ yếu, công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia chưa công khai.



6- Dữ liệu về chiến lược, chính sách, quy trình và hoạt động giám sát, phòng chống, ứng phó sự cố an ninh mạng, bảo vệ hạ tầng thông tin trọng yếu của cơ quan nhà nước chưa công khai.

7- Dữ liệu về quy hoạch tần số vô tuyến điện phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, cơ yếu, cơ quan Đảng chưa công khai.

8- Dữ liệu thống kê về môi trường phục vụ hoạt động quốc phòng, an ninh do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

9- Dữ liệu thống kê về khí tượng thủy văn phục vụ hoạt động quốc phòng, an ninh do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

10- Dữ liệu về hoạt động của Đảng do cơ quan Đảng thu thập, quản lý, chưa công khai.

11- Dữ liệu về thông tin đối ngoại của cơ quan nhà nước chưa công khai.

12- Dữ liệu do cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế chuyển giao theo Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cần bảo vệ, chưa công khai.

13- Dữ liệu về hoạt động của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài do cơ quan nhà nước quản lý chưa công khai.

14- Dữ liệu về đề án cơ cấu tổ chức của các bộ, ngành, địa phương chưa công khai.

15- Dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu chưa công khai.

16- Dữ liệu về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo do cơ quan nhà nước quản lý chưa công khai.

17- Dữ liệu về tài nguyên nước, khoáng sản quý hiếm do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

18- Dữ liệu không gian địa lý, dữ liệu ảnh hàng không và dữ liệu ảnh viễn thám về các khu vực, địa điểm trọng yếu phục vụ quốc phòng, an ninh, cơ yếu do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.



19- Dữ liệu về đất đai, biển và hải đảo do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

20- Dữ liệu thuộc lĩnh vực tài chính, ngân sách do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

21- Dữ liệu về số lượng, địa bàn hoạt động của phương tiện đánh bắt khai thác thủy, hải sản do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

22- Dữ liệu về kế hoạch, chiến lược, đề án, dự án phát triển đối với đồng bào dân tộc thiểu số do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

23- Dữ liệu về hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm toán nhà nước do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

24- Dữ liệu về năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân, năng lượng quốc gia, các kế hoạch, chiến lược, đề án, dự án phát triển năng lượng quốc gia do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

25- Dữ liệu về y tế do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

26- Dữ liệu về tổ chức, công dân chưa công khai.

Danh mục dữ liệu quan trọng gồm:

1- 26 Dữ liệu cốt lõi kể trên.

2- Dữ liệu về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

3- Dữ liệu về hoạt động điều tra, đấu tranh, phòng chống tội phạm, xâm phạm an ninh quốc gia và xử lý vi phạm hành chính do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

4- Dữ liệu thuộc lĩnh vực nội vụ do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

5- Dữ liệu thuộc lĩnh vực giao thông vận tải do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

6- Dữ liệu về tác phẩm, cuộc biểu diễn do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.



7- Dữ liệu về hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai, trừ dữ liệu (về chiến lược, đề án, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cơ yếu của cơ quan nhà nước chưa công khai).

8- Dữ liệu về điều tra, giải quyết sự cố môi trường chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận.

9- Dữ liệu thuộc lĩnh vực tài chính, ngân hàng của cơ quan nhà nước chưa công khai.

10- Dữ liệu về quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

11- Dữ liệu thuộc lĩnh vực công nghiệp và vật liệu hàng hóa chiến lược do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

12- Dữ liệu trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

13- Dữ liệu về đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp nhà nước chưa công khai.

14- Dữ liệu trong lĩnh vực thông tin truyền thông do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

15- Dữ liệu thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

16- Dữ liệu về an toàn sinh học do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

17- Dữ liệu thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội do cơ quan nhà nước thu thập, quản lý chưa công khai.

18- Dữ liệu về tổ chức, công dân chưa công khai.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công an tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Quyết định này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.



Bộ Quốc phòng có trách nhiệm thực hiện hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc việc thi hành Quyết định này đối với các dữ liệu thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng, cơ yếu.

Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện phân loại dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý; phối hợp với Bộ Công an đề xuất sửa đổi, bổ sung danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi.

** Nghị định 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định cụ thể tiêu chí xác định dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi.*

Tiêu chí xác định dữ liệu quan trọng:

Việc xác định dữ liệu quan trọng căn cứ theo mức độ có thể tác động của dữ liệu đến quốc phòng, an ninh, cơ yếu, đối ngoại, kinh tế vĩ mô, ổn định xã hội, sức khỏe và an toàn cộng đồng khi bị thu thập, sử dụng trái phép (không bao gồm bí mật nhà nước), bao gồm:

1- Dữ liệu có thể gây tác động nguy hiểm đến an ninh quốc gia, độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh trong các lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, kinh tế, quốc phòng, đối ngoại, thông tin, xã hội, tài nguyên, môi trường, nông nghiệp, sinh học, y tế, lao động, xây dựng, giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ.

2- Dữ liệu có thể gây tác động nguy hiểm đến kế hoạch phát triển quan hệ đối ngoại, ảnh hưởng lợi ích quốc gia và an ninh hợp tác quốc tế, dự án đầu tư của Việt Nam ở nước ngoài, an ninh năng lượng, hàng hải.

3- Dữ liệu có thể gây tác động nguy hiểm đến phát triển, vận hành kinh tế vĩ mô, ngành kinh tế quan trọng của quốc gia, tổng cung, tổng cầu của xã hội, tổng giá trị kinh tế quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, lĩnh vực tiền tệ, thương mại, xuất, nhập khẩu, cung ứng hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ thiết yếu.



4- Dữ liệu có thể gây tác động nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; công tác phòng chống dịch bệnh, phòng ngừa, theo dõi và điều trị các bệnh truyền nhiễm, bệnh nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm; cung ứng lao động, cung cấp các dịch vụ công.

Tiêu chí xác định dữ liệu cốt lõi:

Việc xác định dữ liệu cốt lõi căn cứ vào tác động trực tiếp của dữ liệu gây nguy hiểm đến quốc phòng, an ninh, cơ yếu, đối ngoại, kinh tế vĩ mô, ổn định xã hội, sức khỏe và an toàn cộng đồng khi bị thu thập, sử dụng trái phép (không bao gồm bí mật nhà nước), bao gồm:

1- Dữ liệu trực tiếp gây tác động nguy hiểm đến an ninh quốc gia, độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh trong các lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, kinh tế, quốc phòng, đối ngoại, thông tin, xã hội, tài nguyên, môi trường, nông nghiệp, sinh học, y tế, lao động, xây dựng, giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ.

2- Dữ liệu trực tiếp gây tác động nguy hiểm đến kế hoạch phát triển quan hệ đối ngoại, ảnh hưởng lợi ích quốc gia và an ninh hợp tác quốc tế, dự án đầu tư của Việt Nam ở nước ngoài, an ninh năng lượng, hàng hải.

3- Dữ liệu trực tiếp gây tác động nguy hiểm đến phát triển, vận hành kinh tế vĩ mô, ngành kinh tế quan trọng của quốc gia, tổng cung, tổng cầu của xã hội, tổng giá trị kinh tế quốc gia, tỷ lệ thất nghiệp, lĩnh vực tiền tệ, thương mại, xuất, nhập khẩu, cung ứng hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ thiết yếu.

4- Dữ liệu trực tiếp gây tác động nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; công tác phòng chống dịch bệnh, phòng ngừa, theo dõi và điều trị các bệnh truyền nhiễm, bệnh nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm; cung ứng lao động, cung cấp các dịch vụ công./.

Phương Nhi



10. LUẬT DỮ LIỆU XÂY DỰNG NIỀM TIN SỐ VÀ THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN

Báo Nhân dân điện tử

03/07/2025

Luật Dữ liệu chính thức có hiệu lực từ 1/7/2025, được kỳ vọng trở thành trụ cột pháp lý quan trọng để quản lý, chia sẻ và khai thác dữ liệu - yếu tố then chốt trong chiến lược chuyển đổi số quốc gia.



KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT		
THỜI GIAN	0:00	
THAM GIA	458	95.62%
TÁN THÀNH	451	94.15%
KHÔNG TÁN THÀNH	3	0.63%

Kết quả biểu quyết thông qua Luật Dữ liệu - Ảnh: Minh Hà

Luật Dữ liệu được Quốc hội khóa XV, Kỳ họp thứ 8 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2025 (Luật số 60/2024/QH15) gồm 5 chương và 46 điều, quy định về xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu số; sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu số; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu số... Đây là lần đầu Việt Nam ban hành một đạo luật chuyên biệt về dữ liệu, tạo cơ sở pháp lý thống nhất để phát triển kinh tế số và xã hội số.

Trong đó có việc thành lập Trung tâm dữ liệu quốc gia, xây dựng cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, đồng thời khuyến khích phát triển các sản phẩm,



dịch vụ dữ liệu số. Theo đó, cơ sở hạ tầng của Trung tâm dữ liệu quốc gia được thiết kế, xây dựng, sử dụng đáp ứng các yêu cầu: bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về trung tâm dữ liệu; yêu cầu kỹ thuật quốc tế; phù hợp với quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông; bảo đảm chống bom đạn, khủng bố, thiên tai; bảo vệ môi trường; tiết kiệm năng lượng.

Đồng thời, có giải pháp bảo đảm an ninh, bảo mật để kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn tấn công, đột nhập, phá hoại; bảo đảm mức độ sẵn sàng của hệ thống, thiết kế hệ thống với mức dự phòng nhằm sẵn sàng trong trường hợp mở rộng khi cần thiết.

Đặc biệt, luật quy định sử dụng định danh cá nhân thay thế mã số thuế và nhiều thủ tục khác, giúp chuẩn hóa xác thực điện tử, “làm sạch” dữ liệu cá nhân và giảm gian lận trong giao dịch trực tuyến. Luật áp dụng cho tất cả tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia xử lý dữ liệu liên quan đến Việt Nam. Trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, an ninh quốc gia, các cơ quan chức năng có quyền yêu cầu cung cấp dữ liệu mà không cần sự đồng ý của chủ thể, bảo đảm ứng phó kịp thời nhưng vẫn trong khuôn khổ pháp luật.

Các chuyên gia đánh giá, Luật Dữ liệu ra đời đúng thời điểm, khi Việt Nam đang đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Trong đó, dữ liệu được coi là “hạ tầng mềm”, năng lượng mới cho **nền kinh tế số**.

Theo Tiến sĩ Lê Văn Hải (Ban Cơ yếu chính phủ), Luật Dữ liệu tạo khung pháp lý quan trọng để thu thập, chia sẻ và bảo vệ dữ liệu xuyên biên giới, hình thành niềm tin số giữa các chủ thể tham gia giao dịch điện tử. Ngoài ra, Luật sẽ giúp các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam chuyên nghiệp hóa quản trị dữ liệu, tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

Hiện, nhiều doanh nghiệp đã chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật, quy trình bảo mật và đào tạo nhân lực để sẵn sàng tuân thủ luật này, xem đây là cơ hội để



phát triển sản phẩm dữ liệu số phục vụ chuyển đổi số, chính phủ điện tử, kinh tế số, xã hội số.

Bên cạnh các quy định quản lý chặt chẽ, Luật Dữ liệu trao quyền tự chủ cho doanh nghiệp và tổ chức trong việc triển khai giải pháp bảo mật và chia sẻ dữ liệu. Bởi vì, luật được thiết kế theo hướng “hậu kiểm” thay vì “tiền kiểm”, Nhà nước chỉ can thiệp, xử lý khi phát hiện vi phạm. Đây được xem là điểm tiến bộ, giảm gánh nặng thủ tục và khuyến khích đổi mới sáng tạo.

Luật cũng quy định cụ thể về phân loại dữ liệu, chính sách bảo vệ và giải pháp kỹ thuật để phòng ngừa rủi ro, đồng thời đặt trách nhiệm lớn cho các cơ quan Nhà nước trong việc bảo đảm an toàn dữ liệu mà họ quản lý.

Chính phủ đã thành lập **Quỹ Phát triển dữ liệu Quốc gia** để thúc đẩy phát triển, khai thác, ứng dụng và quản trị dữ liệu quốc gia, với vốn điều lệ tối thiểu 1.000 tỷ đồng, do Bộ Công an quản lý. Quỹ sẽ hỗ trợ nghiên cứu, phát triển hạ tầng dữ liệu, thúc đẩy ứng dụng các công nghệ mới như AI, Big data, blockchain, nhất là ở các vùng nông thôn, miền núi, hải đảo. Đây được kỳ vọng là động lực tài chính mạnh mẽ để rút ngắn khoảng cách số giữa các vùng, miền (theo Nghị định số 160/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia).

Với Luật Dữ liệu có hiệu lực từ 1/7/2025, Việt Nam đặt mục tiêu xây dựng môi trường pháp lý minh bạch, an toàn cho khai thác dữ liệu, tạo động lực phát triển kinh tế số và xã hội số bền vững. Đây là bước đi chiến lược để biến dữ liệu thành tài nguyên quốc gia trong kỷ nguyên số./.

Hồng Minh



11. QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

10/07/2025

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 165/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

Theo đó, Nghị định này quy định chi tiết khoản 3 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 4 Điều 17, khoản 4 Điều 18, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 30, khoản 8 Điều 31, khoản 5 Điều 35, khoản 4 Điều 36, khoản 3 Điều 37 của Luật Dữ liệu và việc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động của Trung tâm dữ liệu quốc gia; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động về dữ liệu.

Xác định và quản lý rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu

Đáng chú ý, tại Điều 15 Nghị định quy định về việc xác định và quản lý rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu như sau:

1. Các loại rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu bao gồm:

- Rủi ro quyền riêng tư xảy ra do không tuân thủ quy định của pháp luật về quyền riêng tư của chủ thể dữ liệu trong quá trình xử lý và chuyển dữ liệu;
- Rủi ro an ninh mạng xảy ra do không áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ dữ liệu không được công khai khỏi những truy cập trái phép từ các đối tượng bên ngoài hoặc dữ liệu bị rò rỉ ra bên ngoài;
- Rủi ro nhận dạng và quản lý truy cập xảy ra do không bảo đảm việc bảo vệ dữ liệu không được công khai khỏi những truy cập trái phép;
- Rủi ro khác trong xử lý dữ liệu bao gồm: rủi ro chia sẻ dữ liệu xảy ra khi không có khả năng duy trì quyền kiểm soát đối với dữ liệu đã chia sẻ; rủi ro quản lý dữ liệu xảy ra do chất lượng của dữ liệu không đảm bảo.



2. Một số biện pháp phòng ngừa rủi ro phát sinh trong xử lý dữ liệu bao gồm:

- Thực hiện sao lưu dữ liệu thường xuyên và bảo đảm an toàn;
- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp hệ thống nhằm duy trì và cải thiện hiệu suất, tính năng, tính bảo mật và tính nhất quán của hệ thống cơ sở dữ liệu; có biện pháp ứng phó khôi phục hệ thống để bảo đảm tính liên tục của hệ thống;
- Thực hiện các biện pháp bảo vệ dữ liệu theo quy định;
- Phân cấp chặt chẽ quyền truy cập đối với từng loại dữ liệu để phòng ngừa việc truy cập dữ liệu trái phép;
- Sử dụng các hệ thống giám sát và phát hiện xâm nhập để theo dõi hoạt động mạng và phát hiện các hành vi bất thường hoặc truy cập trái phép;
- Cài đặt và duy trì các phần mềm bảo mật;
- Thực hiện đánh giá rủi ro định kỳ hàng năm để xác định các lỗ hổng trong hệ thống và áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro tương ứng;
- Xây dựng phương án, kế hoạch xử lý sự cố để chủ động, kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố;
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng bảo vệ dữ liệu, cách nhận biết các mối đe dọa, cách xử lý khi phát hiện rủi ro bảo mật; thường xuyên diễn tập phòng ngừa sự cố, giám sát, phát hiện, bảo đảm kịp thời ứng phó, khắc phục sự cố;
- Các biện pháp khác theo quy định pháp luật.

Bảo vệ dữ liệu được quy định như thế nào?

Tại Điều 16 Nghị định đã quy định về việc bảo vệ dữ liệu như sau:

1. Cơ quan nhà nước có trách nhiệm tổ chức quản lý và bảo vệ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bao gồm thiết lập hệ thống quản lý, giám sát, đánh giá rủi ro và cảnh báo sớm trong toàn bộ quá trình xử lý dữ liệu; thực hiện phân



cấp, phân quyền truy cập phù hợp đối với các loại dữ liệu khác nhau, bảo đảm tuân thủ các chính sách chung về bảo vệ dữ liệu.

Khuyến khích các chủ quản dữ liệu không thuộc cơ quan nhà nước xây dựng các quy định riêng về bảo vệ dữ liệu do mình quản lý.

2. Việc bảo vệ dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng là dữ liệu cá nhân thực hiện theo quy định của Luật Dữ liệu và Nghị định này.

Trường hợp chuyển, xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng xuyên biên giới và quản lý, bảo vệ dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng là dữ liệu cá nhân thực hiện theo quy định của Điều 12 và khoản 11 Điều 17 Nghị định này; không phải đánh giá tác động theo pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Chủ quản dữ liệu cung cấp hoặc ủy thác việc xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng cho tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại Điều 12 Nghị định này phải đáp ứng những yêu cầu như sau:

- Thỏa thuận với bên nhận dữ liệu về mục đích, phương thức, phạm vi, nghĩa vụ bảo vệ an ninh thông qua hợp đồng và tiến hành giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của bên nhận dữ liệu. Hồ sơ về việc xử lý dữ liệu quan trọng được cung cấp hoặc ủy thác cho các bên nhận dữ liệu khác phải được lưu trữ ít nhất 3 năm;

- Khi thực hiện cung cấp, ủy thác xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng, chủ quản dữ liệu cần thực hiện mã hóa, ký số và thực hiện các biện pháp bảo mật khác để bảo đảm tính bí mật, toàn vẹn và tính chống chối bỏ;

- Bên tiếp nhận dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu, xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng theo đúng mục đích, phương thức, phạm vi đã thỏa thuận.

4. Các biện pháp bảo vệ dữ liệu bao gồm:

- Quản lý có liên quan đến xử lý dữ liệu gồm: xây dựng chính sách, quy chế, tiêu chí đánh giá an toàn, an ninh dữ liệu để bảo đảm tuân thủ các tiêu



chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về bảo vệ dữ liệu và các biện pháp quản lý khác theo quy định của pháp luật;

- Biện pháp kỹ thuật có liên quan đến xử lý dữ liệu: bảo đảm an ninh vật lý, kiểm soát truy cập, kiểm tra an ninh mạng và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định của pháp luật;

- Quản lý nhân lực bảo vệ dữ liệu: xây dựng quy chế quản lý con người, đào tạo nhân lực bảo vệ dữ liệu;

- Các biện pháp bảo vệ dữ liệu khác theo quy định pháp luật./.

Minh Ngân

III. TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA

12. CÔNG BỐ THÀNH LẬP TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA

VnEconomy

26/02/2025

Trung tâm dữ liệu Quốc gia là kho dữ liệu tổng hợp, trụ cột để phát triển, hình thành các sản phẩm số; các hệ thống dữ liệu tin cậy nhằm kết nối, chia sẻ; tạo nền tảng vững chắc xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số...



Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang trao Quyết định điều động, bổ nhiệm Ban Giám đốc Trung tâm dữ liệu Quốc gia - Ảnh: Bộ Công an



Ngày 25/2/2025, Bộ Công an đã tổ chức Lễ công bố thành lập Trung tâm dữ liệu Quốc gia. Tham dự buổi lễ có Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Nguyễn Duy Ngọc; Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang và các Thứ trưởng Bộ Công an.

Trung tâm dữ liệu Quốc gia là trung tâm dữ liệu được Chính phủ giao Bộ Công an xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành nhằm thực hiện việc tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, chia sẻ, phân tích, khai thác, điều phối dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật, nhằm hình thành kho dữ liệu về con người và kho dữ liệu tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu Quốc gia là nền tảng cốt lõi cung cấp các dịch vụ liên quan đến dữ liệu, hỗ trợ hoạch định chính sách, kiến tạo phát triển, xây dựng Chính phủ số, xã hội số và kinh tế số, bảo đảm quốc phòng, an ninh, là động lực quan trọng xây dựng kỷ nguyên mới thịnh vượng.

Đồng thời, Trung tâm dữ liệu Quốc gia cung cấp hạ tầng công nghệ cho các tổ chức chính trị - xã hội, hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và các cơ quan có nhu cầu sử dụng để khai thác, vận hành, nâng cao hiệu quả, bảo đảm an ninh mạng.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi Lễ, Bộ trưởng Lương Tam Quang nhấn mạnh, cùng với thành công từ Đề án 06, Trung tâm dữ liệu Quốc gia với mục tiêu phát huy cao độ giá trị của dữ liệu - nguồn tài nguyên quý giá, tư liệu sản xuất mới nhằm tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia, nâng tầm vị thế đất nước tiếp tục là tầm nhìn, định hướng, sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước.

“Đây cũng là kho dữ liệu tổng hợp, trụ cột để phát triển, hình thành các sản phẩm số, các hệ thống dữ liệu tin cậy của Nhà nước nhằm kết nối, chia sẻ, tạo ra nhiều giá trị mới cho phát triển, góp phần đảm bảo hạ tầng số an toàn,



ổn định, tạo nền tảng vững chắc cho quá trình xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số”, Bộ trưởng Lương Tam Quang khẳng định.

Bộ trưởng Lương Tam Quang đề nghị Ban Giám đốc Trung tâm dữ liệu Quốc gia hoàn thiện về pháp lý, cần khẩn trương phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo đồng bộ, có hiệu lực cùng với thời điểm của Luật Dữ liệu.

Nghiên cứu, phát triển Quỹ đổi mới sáng tạo về khoa học dữ liệu nhằm hỗ trợ cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực dữ liệu; Phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích khai thác, sử dụng dữ liệu để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số.

Về dữ liệu và nghiệp vụ, Bộ trưởng Lương Tam Quang đề nghị Trung tâm dữ liệu Quốc gia phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội thúc đẩy sớm hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đặc biệt là các cơ sở dữ liệu lõi để phát triển kho dữ liệu tổng hợp, dữ liệu gắn với con người là trụ cột chính, tạo nền tảng cho phát triển Chính phủ số, thúc đẩy kinh tế số và hình thành xã hội số.

Ngoài ra, xây dựng, triển khai Bộ tiêu chuẩn quy hoạch kiến trúc các cơ sở dữ liệu quốc gia về phân cấp, phân loại dữ liệu; hoàn thành quy hoạch cụ thể phân kho lưu trữ, thiết lập các chính sách an ninh, an toàn thông tin đối với từng loại dữ liệu; phối hợp nghiên cứu, xây dựng quy chế đồng bộ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu dân cư, căn cước; nghiên cứu tham mưu sớm xây dựng sàn dữ liệu, cổng dữ liệu mở.

Về nguồn lực, Bộ trưởng Lương Tam Quang yêu cầu khẩn trương ổn định, đề xuất kiện toàn tổ chức theo từng giai đoạn phát triển của Trung tâm; nghiên cứu, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ, chiến sĩ, có kiến thức, kỹ năng và tư duy đổi mới, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.



Nghiên cứu đề xuất cơ chế đột phá thu hút nhân tài trong và ngoài nước; cơ chế, chính sách phù hợp huy động nguồn lực to lớn từ doanh nghiệp và các thành phần kinh tế tham gia phát triển, khai thác, sử dụng dữ liệu...

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương, Giám đốc Trung tâm dữ liệu Quốc gia, khẳng định tập thể lãnh đạo và cán bộ Trung tâm nhận thức sâu sắc rằng sẽ phải nỗ lực vượt bậc, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tận tâm, tận lực cống hiến vì mục đích chung là xây dựng Trung tâm dữ liệu Quốc gia thành một trụ cột nhằm thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số quốc gia, đưa đất nước vào Kỷ nguyên mới, thúc đẩy quá trình phát triển và đẩy mạnh khai dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Trước đó, ngày 30/10/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 175/NQ-CP phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu Quốc gia và giao Bộ Công an thành lập Trung tâm dữ liệu Quốc gia là đơn vị tương đương cấp Cục thuộc Bộ Công an.

Dịp này, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội được điều động giữ chức Giám đốc Trung tâm dữ liệu Quốc gia. Các Phó Giám đốc Trung tâm dữ liệu Quốc gia gồm: Đại tá Phạm Minh Tiến, Đại tá Hà Nam Trung, Thượng tá Nguyễn Thành Vĩnh.

Bộ Công an công bố thành lập 3 phòng chức năng thuộc Trung tâm dữ liệu Quốc gia gồm: Phòng Tham mưu tổng hợp, Phòng Hậu cần, Phòng Quản trị dữ liệu./.

Minh Hà

13. HOÀN THÀNH XÂY DỰNG TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA SỐ 1 VÀO CUỐI 2025

Báo Nhân dân điện tử

18/08/2025

Chính phủ đặt mục tiêu đến hết năm 2025 xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý và hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 và các hệ thống, nền tảng công nghệ cốt lõi.



Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng vừa ký Quyết định số 1751/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Mục tiêu đến năm 2030, **100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành** kết nối, tích hợp, chia sẻ đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định bảo đảm tổng hợp toàn diện các thông tin, dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; kết nối liên thông dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các hệ thống thông tin trong và ngoài nước.



Chiến lược đặt mục tiêu đến năm 2030, 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối, tích hợp, chia sẻ đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

100% dữ liệu liên quan đến công dân Việt Nam và người nước ngoài sinh sống, có hoạt động tại Việt Nam được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Đồng thời, phát triển thêm các dịch vụ, ứng dụng dùng chung khác cho các bộ, ban, ngành, địa phương; bổ sung các dịch vụ, ứng dụng tiện ích cho



người dân, doanh nghiệp dựa trên mức độ trưởng thành của dữ liệu; kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các tổ chức, doanh nghiệp của các nước trên thế giới theo nhu cầu.

Phấn đấu **tối thiểu 90% thủ tục hành chính** các bộ, ngành, địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến; người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó.

Bảo đảm **100% các dịch vụ công trực tuyến** của quốc gia được triển khai tập trung trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để trở thành điểm “một cửa số” duy nhất.

100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và 90% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

Để đạt được những mục tiêu trên, chiến lược đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện đến hết năm 2025. Cụ thể, xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý và hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 và các hệ thống, nền tảng công nghệ cốt lõi, xây dựng dự án hạ tầng truyền dẫn dữ liệu quốc gia kết nối liên vùng, phục vụ an ninh dữ liệu, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số Việt Nam.

Bảo đảm khả năng lưu trữ dữ liệu lớn, tích hợp, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển kinh tế - xã hội...

Đến hết năm 2030, hoàn thành và đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu quốc gia số 2, kết nối, tích hợp với tất cả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương theo quy định.



Hoàn thành và đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu quốc gia số 3 và các Trung tâm dữ liệu quốc gia khác sẽ được xây dựng không cùng khu vực với Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 và 2 để bảo đảm dự phòng trong trường hợp thiên tai, thảm họa, chiến tranh./.

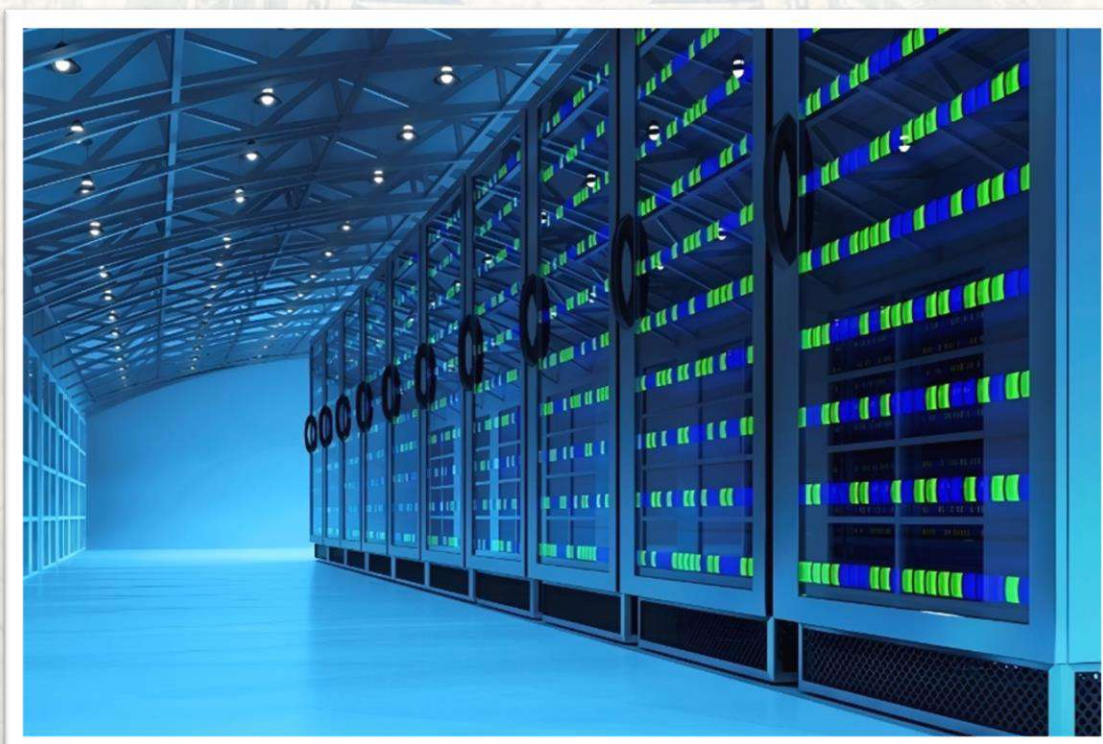
Tuệ Lâm

14. PHÊ DUYỆT CHIẾN LƯỢC DỮ LIỆU TẠI TRUNG TÂM DỮ LIỆU QUỐC GIA

Báo Nhân dân điện tử

18/08/2025

Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng vừa ký Quyết định số 1751/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.



Xây dựng, phát triển Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, thực hiện điều phối, phân tích, phát triển khai thác đổi mới sáng tạo, hợp tác quốc tế về dữ liệu phục vụ cho phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.



Mục tiêu tổng quát của Chiến lược là xây dựng, hình thành và phát triển Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, thực hiện điều phối, phân tích, phát triển khai thác đổi mới sáng tạo, hợp tác quốc tế về dữ liệu phục vụ cho phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; hình thành các hệ thống dữ liệu tin cậy, ổn định, an toàn, bảo mật của Nhà nước và doanh nghiệp; tạo ra nhiều giá trị mới, sản phẩm dịch vụ mới và động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội.

100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối, tích hợp, chia sẻ đồng bộ

Mục tiêu đến năm 2030, 100% các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối, tích hợp, chia sẻ đồng bộ với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định bảo đảm tổng hợp toàn diện các thông tin, dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; kết nối liên thông dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các hệ thống thông tin trong và ngoài nước. 100% dữ liệu liên quan đến công dân Việt Nam và người nước ngoài sinh sống, có hoạt động tại Việt Nam được đồng bộ về Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Bổ sung các dịch vụ, ứng dụng tiện ích cho người dân

Đồng thời, phát triển thêm các dịch vụ, ứng dụng dùng chung khác cho các bộ, ban, ngành, địa phương; bổ sung các dịch vụ, ứng dụng tiện ích cho người dân, doanh nghiệp dựa trên mức độ trưởng thành của dữ liệu; kết nối, trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các tổ chức, doanh nghiệp của các nước trên thế giới theo nhu cầu.

Phân đầu tối thiểu 90% thủ tục hành chính các bộ, ngành, địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến; người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó.



100% dịch vụ công trực tuyến được triển khai tập trung trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Bảo đảm 100% các dịch vụ công trực tuyến của quốc gia được triển khai tập trung trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để trở thành điểm "một cửa số" duy nhất.

100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến và 90% số lượng người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực định danh điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

Đến hết năm 2025, hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01

Để đạt được những mục tiêu trên, Chiến lược đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện đến hết năm 2025 gồm: Xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý và hoàn thành xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01 và các hệ thống, nền tảng công nghệ cốt lõi, xây dựng dự án hạ tầng truyền dẫn dữ liệu quốc gia kết nối liên vùng, phục vụ an ninh dữ liệu, phát triển Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số Việt Nam; bảo đảm khả năng lưu trữ dữ liệu lớn, tích hợp, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển kinh tế - xã hội.

Đồng thời, hình thành Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia từ: kho dữ liệu dùng chung, kho dữ liệu chuyên ngành, kho dữ liệu tổng hợp, kho dữ liệu danh mục dùng chung, kho dữ liệu mở và các kho dữ liệu có liên quan.

Quy hoạch phân kho lưu trữ, thiết kế chi tiết việc tổ chức, lưu trữ, tích hợp, quản lý dữ liệu và các chính sách an ninh an toàn thông tin phù hợp với đối tượng, phương thức truy cập, quyền khai thác đối với từng loại dữ liệu.

Trung tâm dữ liệu quốc gia thực hiện kết nối, chia sẻ, điều phối dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm nguyên tắc **“đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”** phục vụ giải quyết



thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số theo quy định của pháp luật.

Triển khai các hệ thống phục vụ quản lý, khai thác dữ liệu chuyên ngành cho bộ, ngành, địa phương và cung cấp các hệ thống tiện ích cho người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; xây dựng, triển khai Cổng dữ liệu quốc gia; triển khai Sàn dữ liệu; hệ thống phục vụ xác nhận, xác thực dữ liệu; các sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia từng bước tạo lập thị trường dữ liệu minh bạch phục vụ người dân, doanh nghiệp...

Hình thành các khu công nghệ số tập trung gắn liền với Trung tâm dữ liệu quốc gia

Đến hết năm 2030, hoàn thành và đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu quốc gia số 02 (với đầy đủ các hạng mục đã được phê duyệt, có khả năng lưu trữ dữ liệu lớn, bảo đảm an ninh, an toàn), kết nối, tích hợp với tất cả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương theo quy định.

Hoàn thành và đưa vào hoạt động Trung tâm dữ liệu quốc gia số 03 và các Trung tâm dữ liệu quốc gia khác sẽ được xây dựng không cùng khu vực với Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01 và 02 để bảo đảm dự phòng trong trường hợp thiên tai, thảm họa, chiến tranh.

Hình thành các khu công nghệ số tập trung gắn liền với Trung tâm dữ liệu quốc gia, dự án hạ tầng truyền dẫn dữ liệu quốc gia bảo đảm an ninh dữ liệu, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, thúc đẩy hợp tác quốc tế, bảo đảm an ninh dữ liệu.

Kết nối trao đổi dữ liệu trong khu vực và quốc tế phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, phòng chống tội phạm; nghiên cứu phát triển các chiến lược thu hút nguồn tài trợ, viện trợ cho Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia./.

Phương Nhi



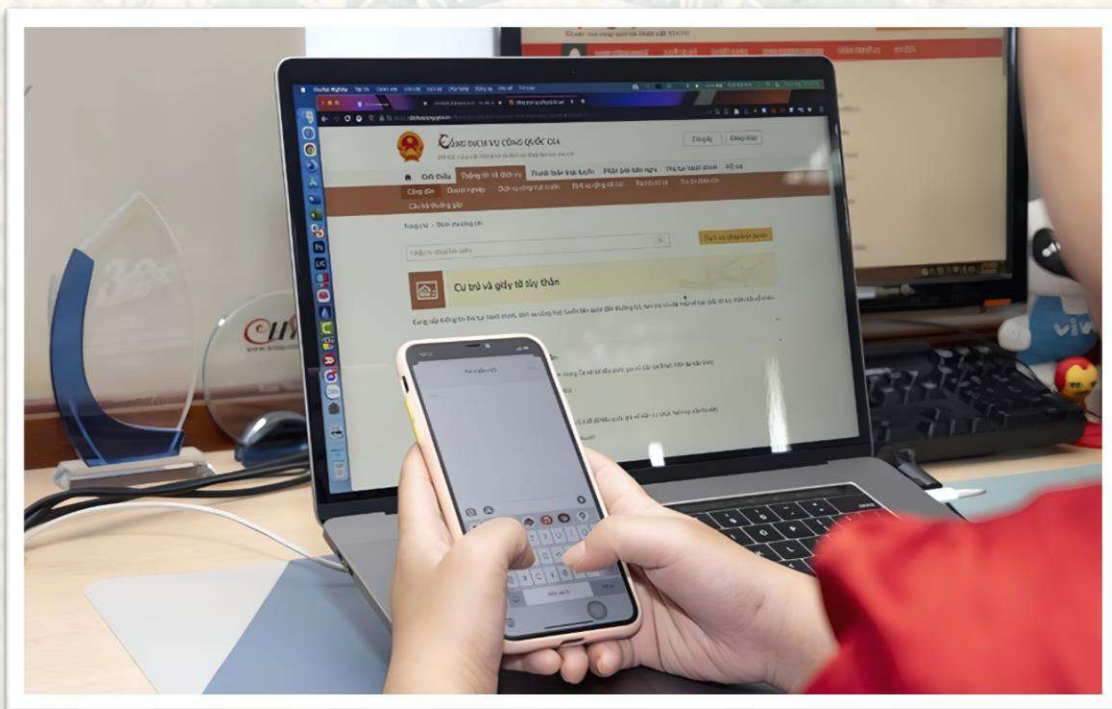
IV. CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA

15. LỢI ÍCH CỦA VIỆC KHAI THÁC, SỬ DỤNG DỮ LIỆU TỪ CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA

Báo điện tử Chính phủ

15/01/2025

Việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia sẽ tác động đến tất cả các thủ tục hành chính hiện có theo hướng tích cực, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành của Chính phủ.



Một trong những nội dung quan trọng của Luật Dữ liệu là quy định về việc xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia được xây dựng phục vụ việc khai thác, sử dụng chung đáp ứng hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ.



Bên cạnh đó, phục vụ công tác thống kê, hoạch định chính sách, xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật; phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng, ứng dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

Dữ liệu được thu thập, cập nhật, đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, bao gồm:

(1) Dữ liệu mở;

(2) Dữ liệu dùng chung của cơ quan nhà nước;

(3) Dữ liệu dùng riêng của cơ quan nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ để phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng;

(4) Dữ liệu của cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội khi được chủ sở hữu dữ liệu đồng ý;

(5) Dữ liệu khác do tổ chức, cá nhân cung cấp.

Việc khai thác, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia sẽ tác động đến tất cả các thủ tục hành chính hiện có theo hướng tích cực, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành của Chính phủ như:

Sẽ giảm được số thủ tục, số lượt phải thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin giữa các cơ sở dữ liệu

Một là, về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống: Thay vì hệ thống của một bộ, ngành, địa phương phải kết nối với các hệ thống của các bộ, ngành khác và hệ thống thông tin các địa phương thì chỉ cần kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

Do đó sẽ giảm được số thủ tục, số lượt phải thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin giữa các cơ sở dữ liệu từ bộ, ngành, địa phương với các hệ thống thông tin khác; bảo đảm việc xử lý dữ liệu trong việc giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện nhanh hơn.



Giúp người dân không phải thực hiện các thủ tục hành chính để điều chỉnh thông tin theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước

Hai là, cắt giảm được nhiều thủ tục hành chính liên quan đến cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin trong các cơ sở dữ liệu khác thông qua việc đồng bộ, cập nhật, bổ sung với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia (khi một dữ liệu được thay đổi bởi cơ quan chủ quản dữ liệu thì sẽ được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và đồng bộ tự động đến các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, từ đó giúp người dân không phải thực hiện các thủ tục hành chính để điều chỉnh thông tin theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước).

Cắt giảm giấy tờ, tài liệu có trong thủ tục hành chính

Ba là, cắt giảm giấy tờ, tài liệu có trong thủ tục hành chính: Đối với trường hợp giấy tờ, tài liệu được quy định phải có trong thủ tục hành chính đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia thì công dân không cần phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính cũng được đơn giản hóa, không cần phải kê khai nhiều thông tin như trước.

Bốn là, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin để phục vụ hoạt động quản lý nhà nước như giảm thủ tục, quy trình liên quan đến phân loại, điều tra thống kê, báo cáo thống kê; phân tích, tổng hợp, xây dựng kế hoạch, quy hoạch... và nhiều thủ tục hành chính nội bộ khác trong cơ quan nhà nước.

16. KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU TỔNG HỢP QUỐC GIA TỪ NGÀY 1/7/2025 THEO QUY ĐỊNH LUẬT DỮ LIỆU MỚI RA SAO?

Thư viện pháp luật

30/01/2025

Khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia từ ngày 1/7/2025 theo quy định Luật Dữ liệu mới ra sao?

Căn cứ Điều 35 Luật Dữ liệu 2024 quy định về khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia như sau:



(1) Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia được xây dựng phục vụ việc khai thác, sử dụng chung đáp ứng hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Phục vụ thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công, phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ; phục vụ công tác thống kê, hoạch định chính sách, xây dựng quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, cơ yếu, đấu tranh phòng, chống tội phạm, xử lý vi phạm pháp luật; phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng, ứng dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân.

(2) Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia có giá trị khai thác và sử dụng như dữ liệu gốc.

(3) Chủ thể khai thác và sử dụng dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, bao gồm:

- Cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được khai thác và sử dụng dữ liệu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức đó;

- Chủ thể dữ liệu được khai thác và sử dụng dữ liệu phản ánh về chủ thể dữ liệu đó;

- Tổ chức và cá nhân không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản này được khai thác và sử dụng dữ liệu như sau: tự do khai thác và sử dụng dữ liệu mở; khai thác và sử dụng dữ liệu cá nhân khi được sự đồng ý của Trung tâm dữ liệu quốc gia và cá nhân là chủ thể dữ liệu được khai thác; khai thác và sử dụng dữ liệu khác khi được sự đồng ý của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

(4) Việc khai thác và sử dụng dữ liệu thực hiện qua các phương thức sau đây:

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia;

- Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính;



- Nền tảng định danh và xác thực điện tử;
- Ứng dụng định danh quốc gia;
- Thiết bị, phương tiện, phần mềm do Trung tâm dữ liệu quốc gia cung cấp;
- Phương thức khác.

(5) Chính phủ quy định chi tiết Điều 35 Luật Dữ liệu 2024.

Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia từ 1/7/2025 ra sao?

Căn cứ Điều 36 Luật Dữ liệu 2024 quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia như sau:

- Các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác của cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội kết nối với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia thông qua Nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu;

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia và các cơ sở dữ liệu khác phải bảo đảm hiệu quả, an toàn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia với hệ thống thông tin khác được thực hiện trên cơ sở thống nhất bằng văn bản giữa Bộ Công an và chủ sở hữu dữ liệu.

- Chính phủ quy định chi tiết Điều 36 Luật Dữ liệu 2024.

Quy định về xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia như thế nào?

Căn cứ Điều 33 Luật Dữ liệu 2024 quy định về xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia như sau:

Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia được Chính phủ xây dựng và quản lý tập trung, thống nhất tại Trung tâm dữ liệu quốc gia và đáp ứng các yêu cầu sau đây:



(1) Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về dữ liệu, công nghệ thông tin có liên quan;

(2) Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, thuận lợi cho việc thu thập, cập nhật, điều chỉnh, khai thác, sử dụng;

(3) Bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu khác và hệ thống thông tin khác;

(4) Bảo đảm quyền khai thác dữ liệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật;

(5) Bảo đảm yêu cầu tích hợp, đồng bộ, lưu trữ, khai thác, chia sẻ và điều phối dữ liệu tổng hợp từ các cơ sở dữ liệu và thực hiện việc phân tích chuyên sâu các dữ liệu, hỗ trợ công tác xây dựng cơ chế, chính sách và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

(6) Phục vụ việc hỗ trợ, phát triển sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu./.

17. KHẢN TRƯỞNG TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA, CHUYÊN NGÀNH

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

15/07/2025

Sáng ngày 15/7/2025, tại Hà Nội, Bộ Công an tổ chức Hội nghị bàn giải pháp thúc đẩy triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành. Đại tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Chính phủ (Đề án 06) chủ trì Hội nghị.



Bộ trưởng Lương Tam Quang chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị có Thượng tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06; đại diện lãnh đạo các bộ, ngành và một số tập đoàn, doanh nghiệp...



Thứ trưởng Nguyễn Văn Long điều hành tham luận tại Hội nghị.



Báo cáo tại Hội nghị nêu rõ, thực hiện Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 71 của Chính phủ; Kế hoạch số 02 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Thông báo kết luận số 35-TB/TGV của Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương, trong đó giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và các tập đoàn, doanh nghiệp được phân công rà soát toàn diện, đánh giá hiện trạng 11 Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành thành 04 nhóm (đã xây dựng và sử dụng được; chưa xây dựng; đang xây dựng; đã xây dựng nhưng không sử dụng được), phối hợp ban hành Kế hoạch chi tiết đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu, bảo đảm hoàn thành theo đúng hạn và đồng bộ dữ liệu theo quy định.

Về kiến trúc tổng thể hệ thống chuyển đổi số, đã ban hành một kiến trúc xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương theo mô hình khung kiến trúc Chính phủ số Việt Nam phiên bản 4.0 với mục đích định hướng, hướng dẫn các cơ quan Trung ương, địa phương, các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội tham gia xây dựng kiến trúc tổng thể hệ thống chuyển đổi số, góp phần triển khai các mục tiêu của Nghị quyết 57. Trong đó, trọng tâm của kiến trúc tổng thể hệ thống chuyển đổi số là các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành được hình thành và tổ chức tại các bộ, ngành, gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành theo Kế hoạch Số 02; Cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành theo Nghị quyết 71. Theo thống kê, hiện nay trên hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia, cả nước đã có 32% thủ tục hành chính thực hiện toàn trình. Trong giai đoạn hiện nay khi vừa triển khai chính quyền địa phương 2 cấp với phương châm hành chính phục vụ, do đó việc triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành là rất cấp thiết.

Tham luận tại Hội nghị, các đại biểu đã tập trung phân tích, trao đổi và cho ý kiến góp ý nhằm hoàn thiện việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với nội dung như: Dự thảo Kế hoạch triển khai xây dựng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; Dự thảo kiến



trúc tổng thể hệ thống chuyển đổi số và hiện trạng các cơ sở dữ liệu; Sơ đồ kiến trúc tổng thể của các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành... Phát biểu kết luận Hội nghị, Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết, đối với các cơ sở dữ liệu theo Nghị quyết 71 và cơ sở dữ liệu theo quyết định công bố của danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ ngành cần triển khai theo nguyên tắc, rà soát đến đâu, phối hợp với các tập đoàn, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch triển khai, số hóa, tạo lập dữ liệu đến đó.



Bộ trưởng Lương Tam Quang phát biểu kết luận Hội nghị.

Ngoài ra, đối với các cơ sở dữ liệu đang xây dựng cần đẩy nhanh tiến độ, phối hợp các tập đoàn, doanh nghiệp được phân công, bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn quy định, có biện pháp đồng bộ cơ sở dữ liệu địa phương về Trung ương để hình thành cơ sở dữ liệu ngành lĩnh vực thống nhất trong toàn quốc và đồng bộ về Trung tâm dữ liệu quốc gia./.

Quang Khải



V. SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VỀ DỮ LIỆU

18. DANH MỤC CÁC DỊCH VỤ CHIA SẺ DỮ LIỆU ĐƯỢC CUNG CẤP TRÊN NỀN TẢNG TÍCH HỢP CHIA SẺ DỮ LIỆU NDXP

Cổng thông tin Chuyển đổi số quốc gia

18/03/2025

Danh mục gồm **324** dịch vụ chia sẻ dữ liệu được cung cấp trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu NDXP. Ở đây chỉ đề cập đến 11 dịch vụ chủ yếu do Bộ Công an cung cấp, để xem đầy đủ, vui lòng nhấn [tại đây](#).

STT	Mã dịch vụ	Hệ thống/ CSDL/ Dự án	Tên dịch vụ	Mô tả Nội dung dữ liệu chia sẻ
1	G01.01	CSDLQG về dân cư	Dịch vụ xác thực cấp số CCCD/CMND	Dịch vụ này cho phép xác thực thông tin cấp số định danh cá nhân/ số căn cước công dân và số chứng minh nhân dân là cùng 01 công dân trong CSDLQG về dân cư hay không.
2	G01.02		Dịch vụ tra cứu thông tin công dân	Dịch vụ này cho phép chia sẻ các trường thông tin của công dân có trong CSDLQG về dân cư.
3	G01.03		Dịch vụ gợi ý số định danh cá nhân	Dịch vụ này cho phép cung cấp số định danh công dân có trong CSDLQG về dân cư.
4	G01.04		Dịch vụ đồng bộ thông	Dịch vụ này cho phép đồng



STT	Mã dịch vụ	Hệ thống/ CSDL/ Dự án	Tên dịch vụ	Mô tả Nội dung dữ liệu chia sẻ
			tin đăng ký doanh nghiệp	bộ thông tin đăng ký doanh nghiệp từ Bộ Kế hoạch đầu tư tới CSDLQG về dân cư.
5	G01.05		Dịch vụ đồng bộ thông tin giấy phép lái xe	Dịch vụ này cho phép đồng bộ thông tin giấy phép lái xe từ Bộ Giao thông vận tải tới CSDLQG về dân cư.
6	G01.06		Dịch vụ cung cấp thông tin công dân và thông tin biến động cư trú	Dịch vụ cung cấp thông tin công dân và thông tin biến động cư trú
7	G01.07	Kết nối dữ liệu dân cư	Dịch vụ gợi ý số định danh cá nhân (không có số CMND)	Dịch vụ gợi ý số định danh cá nhân (không có số CMND)
8	G01.08		Xác thực thông tin doanh nghiệp	Xác thực thông tin doanh nghiệp
9	G01.09		Dịch vụ xác nhận thông tin chủ hộ	Xác nhận thông tin chủ hộ
10	G01.10		Dịch vụ đồng bộ thông tin số thuê bao	Đồng bộ thông tin số thuê bao
11	G01.11	Kết nối hệ thống VNEID	Lấy thông tin user	Lấy thông tin user



19. ĐIỀU KIỆN CẦN VÀ ĐỦ ĐỂ VẬN HÀNH THÀNH CÔNG SÀN GIAO DỊCH DỮ LIỆU QUỐC GIA

Cổng thông tin điện tử Bộ Công an

30/06/2025

Không ít sàn giao dịch dữ liệu thế giới đã thất bại vì thiếu chính sách quản trị dữ liệu rõ ràng, các tổ chức, doanh nghiệp không biết dữ liệu nào được phép đưa lên sàn, dữ liệu nào được phép mua, chất lượng dữ liệu ra sao...

Chiến lược Dữ liệu quốc gia đến năm 2030 của Việt Nam đặt mục tiêu sẽ phát triển thị trường dữ liệu, bao gồm việc thí điểm và thử nghiệm 5 sàn giao dịch dữ liệu để tạo môi trường mua bán, trao đổi dữ liệu an toàn và tuân thủ pháp luật.



Ngày 1/7/2025, Luật Dữ liệu năm 2024 được thông qua vào ngày 30/11/2024 sẽ chính thức có hiệu lực. Theo định nghĩa của Luật Dữ liệu, sàn giao dịch dữ liệu là nền tảng cung cấp tài nguyên liên quan đến dữ liệu để phục vụ nghiên cứu, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội. Sàn phải đảm bảo an toàn, minh bạch, và tuân thủ pháp luật, không giao



dịch dữ liệu liên quan đến quốc phòng, an ninh, hoặc dữ liệu cá nhân không được đồng ý.

Như vậy, sàn dữ liệu quốc gia sẽ là một nền tảng cho phép các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp trao đổi, mua bán dữ liệu. Theo Thiếu tá Đào Đình Nam, Phó Trưởng phòng Tham mưu Tổng hợp, Trung tâm Dữ liệu quốc gia, Bộ Công an, các dữ liệu nhạy cảm hoặc bị cấm mua bán sẽ được kiểm soát chặt chẽ, trong khi các dữ liệu hợp pháp của bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp sẽ được kiểm định, dán tem và cho phép giao dịch trên sàn.

HOẠT ĐỘNG MUA BÁN DỮ LIỆU SẼ ĐƯỢC QUẢN LÝ CHẶT CHẼ

Về tổng thể, sàn dữ liệu của Việt Nam sẽ có ba nhiệm vụ chính.

Thứ nhất, giao dịch dữ liệu, cho phép mua bán dữ liệu hợp pháp.

Thứ hai, cung cấp hạ tầng và dữ liệu từ Trung tâm Dữ liệu quốc gia để doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tạo lập các sản phẩm dữ liệu mới.

Thứ ba, cung cấp dịch vụ sandbox, tích hợp AI và cloud, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thiếu tá Đào Đình Nam cho biết hoạt động mua bán dữ liệu sẽ được quản lý chặt chẽ qua sàn, tương tự thị trường chứng khoán, để đảm bảo an ninh và minh bạch. Doanh nghiệp sẽ hưởng nhiều lợi ích từ sàn giao dịch dữ liệu. Cụ thể, Trung tâm Dữ liệu quốc gia sẽ hỗ trợ doanh nghiệp thông qua Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia, cung cấp tài chính, công nghệ, dữ liệu và pháp lý để phát triển các sản phẩm công nghệ.

Hệ thống sandbox cũng sẽ tạo điều kiện cho doanh nghiệp thử nghiệm và phát triển các giải pháp sáng tạo. Doanh nghiệp có thể khai thác dữ liệu dễ dàng thông qua sàn dữ liệu và cổng dữ liệu mở. Ngoài ra, Trung tâm cũng sẽ hỗ trợ các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm dữ liệu thông qua các dịch vụ đăng ký và hợp tác.

Theo Thiếu tá Đào Đức Triệu, Phó Trưởng phòng 1/A05, Tổng Thư ký Hiệp hội Dữ liệu quốc gia: “Những dữ liệu nhạy cảm không được giao dịch tự do, đặc biệt là dữ liệu cá nhân. Theo kinh nghiệm của các sàn giao dịch dữ



liệu quốc tế, các dữ liệu cá nhân cần được ẩn danh hoặc khử nhận diện trước khi đưa lên sàn. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân đang được Quốc hội xem xét sẽ quy định rất rõ về vấn đề này.

Ngoài ra, có những loại dữ liệu đặc biệt quan trọng, nếu đưa lên sàn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân. Những dữ liệu này sẽ không được phép giao dịch”.

Một trong những câu hỏi lớn nhất mà nhiều doanh nghiệp quan tâm là loại dữ liệu nào sẽ được phép mua bán? Theo Thiếu tá Đào Đức Triệu, Phó Trưởng phòng 1/A05, Tổng Thư ký Hiệp hội Dữ liệu quốc gia, tất cả các dữ liệu “*không bị cấm*” đều có thể được đưa lên sàn giao dịch dữ liệu. Về cơ bản, có ba nguyên tắc chính được đặt ra đối với các dữ liệu đưa lên sàn.

Thứ nhất, dữ liệu không bị cấm có thể giao dịch. Tuy nhiên, những dữ liệu cốt lõi và dữ liệu quan trọng, theo Luật Dữ liệu, thường không được phép giao dịch tự do hoặc sẽ đi kèm các điều kiện nghiêm ngặt.

Thứ hai, dữ liệu phải minh bạch về nguồn gốc và tính pháp lý, quyền sở hữu, không phải là dữ liệu “*ăn trộm*” hay thu thập bất hợp pháp. “*Bất kể doanh nghiệp có bao nhiêu dữ liệu từ bao nhiêu nguồn, để đưa lên sàn, họ phải chứng minh rõ nguồn gốc và tính hợp pháp của dữ liệu đó. Điều này rất quan trọng để đảm bảo sàn vận hành minh bạch và không trở thành nơi giao dịch dữ liệu bất hợp pháp*”, Thiếu tá Đào Đức Triệu cho biết.

Thứ ba, những dữ liệu nhạy cảm không được giao dịch tự do, đặc biệt là dữ liệu cá nhân. Theo kinh nghiệm của các sàn giao dịch dữ liệu quốc tế, các dữ liệu cá nhân cần được ẩn danh hoặc khử nhận diện trước khi đưa lên sàn. Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân đang được Quốc hội xem xét sẽ quy định rất rõ về vấn đề này.

Ngoài ra, có những loại dữ liệu đặc biệt quan trọng, nếu đưa lên sàn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân. Những dữ liệu này sẽ không được phép giao dịch.



Theo *Thiếu tá Đào Đình Nam*, khi thiết kế sàn dữ liệu, các quy định, kinh nghiệm quốc tế đã được nghiên cứu kỹ lưỡng cũng như phân tích những thành công và thất bại của các sàn dữ liệu trên thế giới. Quy trình “mua bán dữ liệu” cũng tương tự như trong sản xuất nông nghiệp, sản phẩm cần được chứng nhận về nguồn gốc, chất lượng trước khi đưa ra thị trường. Tổ chức trung gian sẽ “dán tem” dữ liệu, sau đó tổ chức sàn sẽ kiểm tra lại quy trình để đảm bảo tính minh bạch.

Để đảm bảo chất lượng dữ liệu, sàn giao dịch sẽ có cơ chế “xem trước”, cho phép bên mua thử nghiệm hoặc xem mẫu dữ liệu trước khi quyết định mua. Sàn cũng sẽ tích hợp các mô hình AI để gợi ý và đánh giá sơ bộ chất lượng dữ liệu. Các tổ chức trung gian dữ liệu sẽ tham gia, thực hiện kiểm định ban đầu để đảm bảo dữ liệu đáp ứng yêu cầu.

“Chỉ khi hoàn tất các bước này, dữ liệu mới được phép đưa lên sàn để mua bán. Sàn giao dịch dữ liệu được thiết kế với mục tiêu kích thích hoạt động kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các bên tham gia, nhưng vẫn đảm bảo tính pháp lý và minh bạch. Toàn bộ quy trình - từ thu thập, xử lý, mã hóa, đến mua bán dữ liệu - đều được giám sát chặt chẽ bởi tổ chức trung gian và tổ chức sàn”, Thiếu tá Đào Đình Nam cho biết.

Bà *Nguyễn Thùy Dương*, Chủ tịch Tổ chức tư vấn EY Vietnam Consulting, nhìn nhận rằng có nhiều doanh nghiệp “thèm khát” dữ liệu, “người muốn mua, người muốn xin, người muốn hợp tác”. Sàn giao dịch dữ liệu sẽ tạo cơ hội trao đổi dữ liệu hai chiều nhằm làm giàu và nâng cao độ chính xác của dữ liệu; đồng thời, điều này cũng mở ra cơ hội kinh doanh cho các bên. Mặc dù vậy, bà Dương cho rằng cần có chính sách rõ ràng để các bên có thể hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau và cùng nhau tạo ra giá trị, hay nói cách khác là “làm ra tiền” từ dữ liệu.

Tổng Thư ký Hiệp hội Dữ liệu quốc gia cũng cho rằng để phát triển nền kinh tế dữ liệu, Việt Nam cần một sàn giao dịch sáng tạo, đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân. *“Nếu không dự đoán được các bên tham*



gia cần những loại dữ liệu nào, tính sáng tạo của sản sẽ nằm ở khả năng cung cấp đa dạng các gói dịch vụ dữ liệu”, Thiếu tá Đào Đức Triệu cho hay.

“Qua tham khảo kinh nghiệm từ một số sàn giao dịch dữ liệu quốc tế, chúng tôi nhận thấy một bài học lớn: sự thất bại của nhiều sàn đến từ việc thiếu chính sách quản trị dữ liệu rõ ràng. Điều này khiến các tổ chức, doanh nghiệp không biết dữ liệu nào được phép đưa lên sàn, dữ liệu nào được phép mua và liệu việc mua dữ liệu đó có hợp pháp hay không”.

DOANH NGHIỆP VẪN CÒN NHIỀU BĂN KHOẢN

Trong kỷ nguyên AI, dữ liệu được nhận định là “vàng”, là “dầu mỏ” và các doanh nghiệp đều cần dữ liệu, hay như ông Phạm Anh Liêm, CIO của One Mount Group, chia sẻ thì “dữ liệu không bao giờ là đủ”.

Ông Phạm Anh Liêm cho biết: nếu sàn giao dịch dữ liệu đi vào hoạt động, chắc chắn “chúng tôi sẽ tham gia, ít nhất với vai trò là người mua. Chúng tôi thấy sàn mở ra nhiều cơ hội và tiềm năng để khai thác các nguồn dữ liệu mở mà One Mount hiện chưa sở hữu. Như đã chia sẻ, với chúng tôi, dữ liệu không bao giờ là đủ”.

Dù vậy, ông Liêm cũng băn khoăn về việc chứng minh nguồn gốc và tính hợp pháp của dữ liệu. “Với dữ liệu khách hàng, việc này khá dễ, vì chúng tôi có sự đồng ý của khách hàng, các quy trình thu thập minh bạch. Nhưng với các loại dữ liệu khác, như dữ liệu bất động sản - như thông tin về vị trí, giá trị hoặc đặc điểm của một căn nhà - làm thế nào để chứng minh đó là dữ liệu do One Mount tạo lập”, ông Liêm cho biết.

Xác nhận One Mount “chắc chắn sẽ tham gia sàn giao dịch dữ liệu”, ông Liêm mong muốn có các hướng dẫn chi tiết để đảm bảo quyền riêng tư và an toàn dữ liệu, đồng thời thúc đẩy kinh tế số, khai thác giá trị thực sự từ dữ liệu.

Ông Hoàng Long, Trưởng ban Công nghệ thông tin của Viettel Group, cho biết dữ liệu khi đứng một mình trong một doanh nghiệp hoặc một lĩnh vực, sẽ không bao giờ đạt được giá trị tối đa. Giá trị thực sự xuất hiện khi dữ liệu được kết hợp từ nhiều nguồn, như cách các “Big Tech” quốc tế vận hành.



Họ xây dựng hệ sinh thái sản phẩm rộng lớn - như YouTube, Gmail, Google Drive - và cung cấp phần lớn miễn phí, hoặc có gói Premium.

Những dịch vụ này, dù miễn phí, vẫn mang lại giá trị khổng lồ cho doanh nghiệp vì chúng tạo ra một “bức tranh toàn cảnh” về dữ liệu, bao quát mọi khía cạnh của một cá nhân. Ông Long cũng khẳng định “chắc chắn muốn tham gia cả mua và bán dữ liệu được pháp luật cho phép”, song vẫn còn những băn khoăn khi thực thi, làm sao khai thác giá trị tối đa dữ liệu mà vẫn bảo vệ quyền riêng tư.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng băn khoăn vấn đề định giá dữ liệu. Hiện tại, chưa có quy định cụ thể, song dự kiến sẽ được áp dụng dựa trên một số nguyên tắc cơ bản. Chẳng hạn, đối với dữ liệu công - tức là dữ liệu thuộc sở hữu của các cơ quan nhà nước, dữ liệu do Trung tâm Dữ liệu quốc gia tổng hợp - nguyên tắc định giá là “giá bán không được thấp hơn chi phí đầu vào, bao gồm chi phí thu thập, quản lý và cung cấp dữ liệu”.

Đối với dữ liệu của các tổ chức tư nhân, việc định giá hoàn toàn do bên mua và bên bán tự thỏa thuận, theo cơ chế thị trường. Ngoài ra, hình thức đấu giá dữ liệu cũng sẽ được áp dụng, có thể bao gồm hai loại: đấu giá xuôi (tăng giá) và đấu giá ngược (giảm giá). Hình thức đấu giá do bên mua và bên bán tự tổ chức, thỏa thuận. Sàn giao dịch dữ liệu chỉ cung cấp dịch vụ vận hành, không can thiệp vào quá trình mua bán.

Sự ra đời của sàn giao dịch dữ liệu quốc gia sẽ đánh dấu một bước tiến quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế số Việt Nam. Với một khung pháp lý ngày càng hoàn thiện, cơ chế vận hành minh bạch và sự tham gia tích cực từ các cơ quan quản lý nhà nước cũng như cộng đồng doanh nghiệp, sàn dữ liệu hứa hẹn sẽ trở thành một động lực mạnh mẽ, khai phá tiềm năng to lớn từ nguồn tài nguyên dữ liệu, đồng thời đảm bảo an ninh, quyền riêng tư và lợi ích quốc gia.



Việc làm rõ các quy định về loại dữ liệu được phép giao dịch, cơ chế chứng thực sở hữu và đảm bảo chất lượng sẽ là những yếu tố then chốt quyết định sự thành công và tính bền vững của mô hình này./.

Bảo Bình

20. CÔNG BỐ SÀN GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ B2B “XANH” ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM

Báo Nhân dân điện tử

01/07/2025

Ngày 1/7, Báo Sài Gòn Giải Phóng phối hợp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Diễn đàn Thương mại xanh 2025. Tâm điểm sự kiện là Lễ ra mắt Sàn giao dịch thương mại điện tử B2B “xanh” đầu tiên tại Việt Nam - EcoHub “ecohub.arobid.com”, cùng Triển lãm số 3D EcoHub XPO với chủ đề “NoCarbon City”..



Các đại biểu ra mắt Sàn giao dịch thương mại điện tử EcoHub.

Sự kiện diễn ra vào thời điểm mang tính bước ngoặt:

Thành phố Hồ Chí Minh chính thức vận hành mô hình siêu đô thị mở rộng hợp nhất 2 tỉnh Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu, trong khi cơ chế



điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của Liên minh châu Âu (EU) cũng bắt đầu áp dụng giai đoạn đầu, yêu cầu các doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường EU phải minh bạch hóa dữ liệu phát thải.

Diễn đàn Thương mại Xanh 2025 được đánh giá là hành động thiết thực nhằm xây dựng hạ tầng hội nhập cho doanh nghiệp Việt - nơi công nghệ, chính sách và thị trường hội tụ để kiến tạo lợi thế cạnh tranh mới.

Tại Diễn đàn, Sàn giao dịch thương mại điện tử EcoHub chính thức được công bố như nhằm hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập vào chuỗi thương mại toàn cầu theo tiêu chuẩn ESG (với các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị).

EcoHub không đơn thuần là sàn giao dịch trực tuyến mà còn là hạ tầng giao thương hiện đại, cho phép doanh nghiệp công khai dữ liệu về phát thải, minh bạch hóa quy trình sản xuất, thể hiện cam kết trách nhiệm xã hội và môi trường ngay từ bước đầu tiên.

Từ đó, doanh nghiệp có thể chủ động tiếp cận tất cả các thị trường toàn cầu, nhất là đối tác "khó tính" như: EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản... đồng thời kết nối với hệ sinh thái hỗ trợ gồm các đơn vị tài chính xanh, logistics carbon thấp, tổ chức kiểm định, cố vấn chứng nhận và truyền thông ESG...

Theo ông Trần Văn Chín, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ Arobid, đơn vị phát triển EcoHub, nền tảng này được xây dựng trên nguyên lý “hội nhập trước-chuẩn hóa trước-hành động trước”, hướng tới vai trò là hạ tầng thương mại số cho thời kỳ hậu carbon. EcoHub được thiết kế theo cấu trúc mở, gồm 7 nhóm ngành trụ cột: năng lượng tái tạo, giao thông xanh, vật liệu bền vững, tài chính xanh, tiêu dùng xanh, công nghệ chuyển đổi số và Vietmade.

Đây đều là những lĩnh vực chiến lược trong lộ trình tăng trưởng xanh quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2050, đồng thời cũng phù hợp với các tiêu chí ESG mà thị trường quốc tế đang áp dụng như điều kiện bắt buộc trong thương mại.



Cùng với EcoHub, Triển lãm số 3D “EcoHub XPO - NoCarbon City” cũng chính thức khai mạc trong khuôn khổ Diễn đàn. Đây là lần đầu tiên tại Việt Nam, một mô hình thành phố không carbon được xây dựng dưới định dạng số hóa hoàn toàn, tích hợp công nghệ 3D mô phỏng thực tế ảo - để trình diễn quy trình sản xuất xanh, vật liệu carbon thấp, phương tiện điện và hệ thống điện mặt trời.

Theo Ban tổ chức, đây là công trình truyền thông mang tính biểu tượng cho một Thành phố Hồ Chí Minh mới: hiện đại, phát triển nhưng vẫn giảm phát thải, chuyển đổi số gắn với trách nhiệm xã hội.

Phát biểu tại Diễn đàn, Thứ trưởng Công thương Phan Thị Thắng đánh giá cao sự kiện Lễ công bố Sàn giao dịch B2B xanh và Triển lãm số 3D EcoHub XPO. Sự hình thành sàn giao dịch B2B xanh sẽ là nền tảng quan trọng giúp cộng đồng doanh nghiệp xanh hóa chuỗi cung ứng một cách dễ dàng, có khả năng kết nối rộng rãi với nhiều ưu thế vượt trội so với phương thức giao dịch truyền thống.



**Thứ trưởng Công thương Phan Thị Thắng phát biểu tại
Diễn đàn Thương mại xanh 2025 - Ảnh SGGP**



“Điều này sẽ giúp cho cộng đồng doanh nghiệp có thêm lợi thế cạnh tranh khi tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu theo hướng phát thải carbon thấp và tăng trưởng xanh”, Thứ trưởng Phan Thị Thắng nhấn mạnh.

Anh Tuấn

VI. QUỸ PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU QUỐC GIA

21. CẦN THIẾT PHẢI CÓ QUY ĐỊNH VỀ QUỸ PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU QUỐC GIA

VnEconomy

18/01/2025

Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công an thành lập và quản lý, ngân sách nhà nước cấp vốn cho quỹ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng...



Đối tượng được vay Quỹ, gồm tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; tổ chức thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu - Ảnh minh họa.



Bộ Công an đang dự thảo Nghị định quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia (dự thảo 2) và lấy ý nhân dân. Theo Bộ Công an, việc xây dựng Nghị định của Chính phủ về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia là yêu cầu rất cấp thiết, đồng thời chính là công cụ tài chính để hiện thực hóa các mục tiêu đề ra tại Luật Dữ liệu.

CÁC MÔ HÌNH QUỸ PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

Trong dự thảo tờ trình Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia (dự thảo 2), Bộ Công an cho biết trên thế giới, nhiều nước, tổ chức quốc tế đã xây dựng các Quỹ tài chính nhằm hỗ trợ việc xây dựng, phát triển, khai thác, ứng dụng, quản trị dữ liệu quốc gia.

Cụ thể như **Quỹ Đổi mới Dữ liệu của Ngân hàng thế giới**. Năm 2016, nhóm dữ liệu phát triển của Ngân hàng Thế giới đã thành lập Quỹ đổi mới dữ liệu (DIF) để hỗ trợ các hoạt động hợp tác sáng tạo trong sản xuất, phổ biến và sử dụng dữ liệu. Quỹ tập trung tài trợ cho các ý tưởng, dự án có thể mở rộng, có thể sao chép và sáng tạo để cải thiện dữ liệu trên thực tế.

Trong ba lần kêu gọi vào năm 2016, 2017 và 2018, Quỹ đã nhận được khoảng 900 đề xuất cho các dự án hỗ trợ nhiều mục tiêu phát triển bền vững trên khắp châu Phi cận Sahara, Đông Á và Thái Bình Dương, châu Âu và Trung Á, Châu Mỹ Latinh và Caribe, Trung Đông và Bắc Phi và Nam Á. 38 dự án chiến thắng đã nhận được khoản tài trợ trong khoảng từ 25.000 đến 250.000 đô la mỗi dự án.

Tại Hoa Kỳ, Quỹ Y Combinator (Mỹ) là cái nôi sinh ra nhiều startup với tổng mức định giá 400 tỷ USD, có thể kể đến một số startup tiếng tăm trưởng thành từ vườn ươm này như Dropbox, Airbnb, Stripe, Coinbase và DoorDash. Ngoài ra, còn có một số gương mặt tiêu biểu khác như Substack, Instacart, Scribd, OpenSea. 8 trong số những công ty YC hướng nghiệp đã trở thành “kỳ lân” - theo cách gọi tại thung lũng Silicon - với trị giá trên 1 tỷ USD.



Y Combinator được xem là người khổng lồ tại Silicon. Ngày nay, những công ty khởi nghiệp được xem là trung tâm của sự sáng tạo và ảnh hưởng đến giới công nghệ. Bằng cách đào tạo và phát triển thành công hàng loạt startup, Y Combinator góp phần tạo ra các giấc mơ khởi nghiệp tại Mỹ.

Hay tại **Trung Quốc**, Quỹ khoa học công nghiệp thông minh quốc tế Hồ Minh Nguyệt được đồng tài trợ bởi Quận Gangxiang, tỉnh Trùng Khánh và giáo sư Li Zexiang của Đại học Khoa học và Công nghệ Hồng Kông. Quỹ này xoay quanh thế mạnh và các ngành công nghiệp chủ chốt của Trùng Khánh, đồng thời dựa vào Trùng Khánh và các nguồn lực chất lượng cao của các khu đổi mới hợp tác vùng Lưỡng Giang để thực hiện các dự án bồi dưỡng tài năng sáng tạo và khởi nghiệp, giúp các doanh nhân trẻ đổi mới phát triển nhanh chóng và khởi nghiệp các công ty công nghệ có tiềm năng phát triển cao, có sức cạnh tranh mạnh mẽ trên thị trường và thay đổi cuộc sống của mọi người.

Israel cũng là một ví dụ điển hình. Israel có chương trình Yozma (tiếng Do Thái: Sáng kiến) do Chính phủ nước này thực hiện từ năm 1993. Đây là quỹ đầu tư mạo hiểm có nguồn vốn 100 triệu USD do nhà nước sở hữu đã được thành lập để đầu tư trực tiếp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp. Chương trình này đã lôi kéo nhiều nhà đầu tư mạo hiểm nước ngoài thành lập quỹ tại Israel, là bộ phận cho hàng trăm doanh nghiệp khởi nghiệp mỗi năm. Chỉ sau 5 năm, khi thị trường đầu tư mạo hiểm đi vào ổn định, Chính phủ Israel đã cho tư nhân hóa quỹ của mình.

Tại Việt Nam, Bộ Công an cho biết thời gian qua, các loại quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách ra đời và phát triển đã có nhiều đóng góp quan trọng vào thành công trong phát triển kinh tế - xã hội. Đến cuối tháng 9/2023, cả nước có 22 quỹ tài chính nhà nước do các bộ, cơ quan trung ương thành lập hoặc được giao quản lý. Trong số này, 20 quỹ đã đi vào hoạt động.

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023, tổng số thu của các quỹ ước là 548,4 nghìn tỷ đồng, giảm 0,27% (-1,5 nghìn tỷ đồng) so



kế hoạch. Trong đó, kinh phí ngân sách nhà nước cấp và hỗ trợ cho các quỹ là 48,4 nghìn tỷ đồng, gồm: Quỹ bảo hiểm xã hội 47,8 nghìn tỷ đồng, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia 252,5 tỷ đồng, Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia 100 tỷ đồng, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch 201,3 tỷ đồng. Tổng chi các quỹ ước 448,6 nghìn tỷ đồng, tăng 0,7% (3,2 nghìn tỷ đồng) so kế hoạch; từ đó chênh lệch thu - chi các quỹ năm 2023 ước 99,8 nghìn tỷ đồng. Dự kiến, số dư các quỹ đến cuối năm 2023 khoảng 1.425,9 nghìn tỷ đồng, tăng 7,5% (99,8 nghìn tỷ đồng) so cuối năm 2022.

“Hiện nay, ngân sách nhà nước bố trí cho hoạt động chuyển đổi số nói chung và việc xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu nói riêng còn rất hạn chế, chưa có nguồn lực hỗ trợ cho tổ chức, doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ trong xử lý dữ liệu (như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, công nghệ chuỗi khối...), trong khi đó, dữ liệu là nguồn tài nguyên cốt lõi để thực hiện chuyển đổi số”, Bộ Công an cho biết.

Do vậy, để thúc đẩy việc ứng dụng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số ở vùng nông thôn, miền núi, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; hỗ trợ việc nghiên cứu giải pháp gia tăng bảo vệ dữ liệu, chuyển giao công nghệ về dữ liệu, phát triển ứng dụng công nghệ cao liên quan đến xử lý dữ liệu... cần thiết phải có quy định về Quỹ phát triển dữ liệu quốc gia để huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc xây dựng, phát triển dữ liệu quốc gia.

BỘ CÔNG AN THÀNH LẬP VÀ QUẢN LÝ QUỸ

Nghị định Quy định về Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia do Bộ Công an xây dựng gồm 8 chương 62 Điều. Về mục tiêu hoạt động của Quỹ, gồm: hỗ trợ các hoạt động phát triển, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, máy học, điện toán đám mây, chuỗi khối, Internet vạn vật và các công nghệ khác trong xử lý dữ liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, lợi ích quốc gia, lợi ích



công cộng, phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy việc ứng dụng dữ liệu phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Đồng thời, đầu tư cho doanh nghiệp, cá nhân hoạt động nghiên cứu các giải pháp gia tăng bảo vệ dữ liệu, chuyển giao công nghệ về dữ liệu, đổi mới sáng tạo về dữ liệu, phát triển ứng dụng công nghệ liên quan đến dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế - xã hội; hỗ trợ tổ chức cung cấp dịch vụ công ích để khắc phục hậu quả, xử lý sự cố về an ninh, an toàn dữ liệu; hỗ trợ hoạt động hợp tác quốc tế về dữ liệu...

Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, do Bộ trưởng Bộ Công an thành lập và quản lý. Quỹ hoạt động theo mô hình tương tự công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, theo các quy định riêng về tổ chức và cơ chế hoạt động quy định tại Nghị định này. Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có báo cáo tài chính riêng, có con dấu...

Về ngân sách hoạt động của Quỹ, theo đó ngân sách nhà nước cấp vốn cho Quỹ tối thiểu là 1.000 tỷ đồng và được bổ sung hằng năm để bảo đảm duy trì mức 1.000 tỷ đồng tại thời điểm đầu các năm tài chính. Nguồn ngân sách nhà nước dùng để cấp cho Quỹ được bố trí từ nguồn chi cho đầu tư phát triển, từ nguồn thu của doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập kinh doanh sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu sau khi nộp vào ngân sách nhà nước.

Các nguồn ngoài ngân sách nhà nước, gồm thu từ kết quả hoạt động của Quỹ: Các khoản lãi cho vay, phí bảo lãnh vốn vay, lãi tiền gửi và các khoản thu khác; các khoản tài trợ, viện trợ, đóng góp, tặng cho không phải hoàn trả của các tổ chức, cá nhân; nguồn khác theo quy định pháp luật.

Về các khoản chi hỗ trợ của Quỹ. ***Các hạng mục hỗ trợ chi phí*** gồm: hỗ trợ sinh hoạt phí cho nghiên cứu sinh, nhà khoa học thuộc các tổ chức khoa



học và công nghệ có công trình nghiên cứu đáp ứng điều kiện, tiêu chí theo quy định là 10 triệu đồng/tháng.

Hỗ trợ không quá 1 tỷ đồng/dự án, công trình nghiên cứu cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, cá nhân, nhóm cá nhân để mua tài nguyên dữ liệu; hỗ trợ không quá 1 tỷ đồng/dự án, công trình nghiên cứu để thuê khu làm việc, cơ sở ương tạo thực hiện hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học dữ liệu cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, cá nhân, nhóm cá nhân; và hỗ trợ tối đa không quá 1 tỷ đồng/ dự án, công trình nghiên cứu cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, cá nhân, nhóm cá nhân để thuê, mua hạ tầng công nghệ thông tin, công cụ phục vụ hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý dữ liệu.

Ngoài ra là các hình hình thức hỗ trợ nâng cao năng lực, như tổ chức hội thảo, triển lãm, cuộc thi, truyền thông, đào tạo, tập huấn, tư vấn liên quan đến lĩnh vực khoa học dữ liệu; thực hiện xúc tiến thương mại...

Đối tượng được vay Quỹ, gồm: tổ chức cung cấp sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu; tổ chức thực hiện dự án sản xuất, kinh doanh về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu.

Lãi suất cho vay bằng 80% mức thấp nhất lãi suất cho vay thương mại. Mức thấp nhất lãi suất cho vay thương mại được xác định trên cơ sở so sánh lãi suất cho vay của 04 ngân hàng thương mại có vốn nhà nước và có tổng tài sản lớn nhất tại thời điểm xác định lãi suất cho vay của Quỹ.

Phí cho vay là khoản tiền Quỹ phải trả cho ngân hàng để thực hiện việc cho vay, do hai bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 50% tiền lãi cho vay gián tiếp thu được đối với mỗi dự án, phương án sản xuất, kinh doanh. Mức cho vay đối với mỗi dự án, phương án sản xuất, kinh doanh tối đa không quá 80% tổng mức vốn đầu tư của từng dự án, phương án. Tổng mức cho vay của Quỹ đối với một tổ chức không được vượt quá 15% vốn điều lệ thực có của Quỹ.



Thời hạn cho vay được xác định phù hợp với khả năng thu hồi vốn, khả năng trả nợ của tổ chức và điều kiện cụ thể của từng dự án, phương án sản xuất, kinh doanh nhưng tối đa không quá 05 năm./.

Nam Anh

22. RA MẮT HIỆP HỘI DỮ LIỆU QUỐC GIA

Báo điện tử Chính phủ

30/06/2025

Ngày 22/3, Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia chính thức ra mắt và tổ chức thành công Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030. Đại tướng Lương Tam Quang giữ chức Chủ tịch Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia.

Đại hội vinh dự đón tiếp đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Phạm Minh Chính - Thủ tướng Chính phủ, cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, đại diện các hiệp hội, tập đoàn, doanh nghiệp.

Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-BNV ngày 10/1/2025 của Bộ Nội vụ, với sứ mệnh kết nối các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực dữ liệu. Hiệp hội hướng tới xây dựng một hệ sinh thái dữ liệu vững mạnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số và gia tăng giá trị dữ liệu trong nền kinh tế quốc dân.

Đại hội lần này có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu bước kiện toàn tổ chức, định hướng hoạt động trong 5 năm tới, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của Hiệp hội trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Tại Đại hội, Đại tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia.



Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chúc mừng Ban Thường vụ Hiệp hội Dữ liệu quốc gia nhiệm kỳ 2025 - 2030

Ảnh: VGP/HM

Đại tướng Lương Tam Quang nhấn mạnh, Hiệp hội sẽ là cầu nối giữa các doanh nghiệp, xây dựng hệ sinh thái dữ liệu đa dạng và ổn định, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số bền vững trên mọi lĩnh vực, tạo tiền đề đưa đất nước bước vào kỷ nguyên số mới.

Trong nhiệm kỳ I, Hiệp hội sẽ tập trung vào các hoạt động trọng tâm gồm: phối hợp với các cơ quan chức năng, hiệp hội và tổ chức liên quan nhằm tuyên truyền, phổ biến chính sách và pháp luật quốc gia về dữ liệu; tham gia đóng góp ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; kiến nghị, tham vấn cơ quan nhà nước có thẩm quyền các vấn đề liên quan đến sự phát triển của ngành dữ liệu; hỗ trợ các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

Với sứ mệnh, mục tiêu và định hướng rõ ràng, Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia hứa hẹn sẽ trở thành "ngôi nhà chung", tập hợp và bảo vệ quyền lợi hợp



pháp của hội viên; thúc đẩy chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực dữ liệu; đóng góp tích cực vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia, phát triển thị trường và nền kinh tế dữ liệu, vì một Việt Nam số bền vững và thịnh vượng./.

Hiền Minh

23. QUỸ PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU QUỐC GIA VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DỮ LIỆU: TẠO ĐỘNG LỰC, KIẾN TẠO TƯƠNG LAI SỐ

Báo Đại biểu Nhân dân

01/07/2025

Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia và Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu chính thức ra mắt vào ngày 1/7/2025, đánh dấu bước tiến chiến lược của Việt Nam trong kỷ nguyên số. Hệ sinh thái ngành công nghiệp dữ liệu dần hoàn thiện thúc đẩy kinh tế dữ liệu, đổi mới sáng tạo, và bảo đảm chủ quyền dữ liệu, hướng tới một Việt Nam số thịnh vượng.

Lực đẩy chiến lược thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ngành công nghiệp dữ liệu

Cùng với sự ra đời của Luật Dữ liệu có hiệu lực từ ngày 1/7/2025, Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia được thành lập như một quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, dưới sự quản lý của Bộ Công an.

Quỹ ra đời đánh dấu bước tiến chiến lược của Việt Nam trong kỷ nguyên số. Đây là cầu nối quan trọng giữa tiềm lực khoa học và nhu cầu thị trường, góp phần hình thành nền kinh tế tri thức và năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số.



**Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia và Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu
chính thức ra mắt vào ngày 1/7/2025**



Với ngân sách ban đầu 1.000 tỷ đồng và bảo đảm mức duy trì hằng năm, nhằm thúc đẩy các hoạt động phát triển, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, học máy, điện toán đám mây, chuỗi khối, internet vạn vật và các công nghệ trong xử lý dữ liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước, lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng, phát triển kinh tế xã hội.

Sự khác biệt mang tính ưu việt so với các Quỹ đầu tư vào startup công nghệ trên thị trường, đó là Quỹ hướng tới thúc đẩy chuyển đổi số ở các vùng nông thôn miền núi, những nơi có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn và chưa có điều kiện trong việc phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Sứ mệnh Quỹ hướng tới đó là phát triển mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học, kết nối với các tổ chức, các hiệp hội và dữ liệu trong nước và quốc tế; Vinh danh các cá nhân có thành tích xuất sắc trong ngành công nghiệp dữ liệu.

Quỹ sẽ hoạt động theo nguyên tắc công khai, minh bạch, với các cơ chế cho vay ưu đãi, hỗ trợ chi phí, đầu tư và nâng cao năng lực cho các tổ chức, cá nhân. Đặc biệt, Quỹ sẵn sàng tiếp nhận tài trợ, đóng góp từ mọi nguồn lực trong và ngoài nước, thể hiện sự chung tay của toàn xã hội vì một hạ tầng dữ liệu hiện đại, an toàn và hiệu quả. Quỹ được phép tiếp nhận các nguồn tài trợ, đóng góp từ các tổ chức, cá nhân tới Trung tâm dữ liệu quốc gia thông qua **tài khoản VND: 88888** hoặc **USD: 55555** tại **Ngân hàng BIDV**, Chi nhánh Thanh Xuân, hoặc truy cập website **ndf.gov.vn** để biết thêm chi tiết.

Kiến tạo khung pháp lý vững chắc cho kỷ nguyên số

Cùng với Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia là sự ra mắt của Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu. Theo Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương cho biết: Trên cơ sở Luật Dữ liệu vừa có hiệu lực, Trung tâm Dữ liệu quốc gia đã tập trung đầu tư, xây dựng và triển khai Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu. Mục tiêu của chúng tôi là muốn thiết lập một khung quản trị toàn diện, cho phép giám sát, điều phối và bảo đảm an toàn tuyệt đối trong toàn bộ vòng đời dữ liệu - từ xây dựng, phát triển



cho đến khai thác và sử dụng. Hệ thống này không chỉ hỗ trợ quản lý cấp phép các hoạt động kinh doanh dữ liệu, mà còn bảo đảm tính minh bạch và tuân thủ pháp luật trong mọi giao dịch dữ liệu giữa các tổ chức và cá nhân. Quan trọng hơn, nó sẽ giúp các cơ quan quản lý hoạch định, tổ chức, giám sát và phát triển hiệu quả các hoạt động liên quan đến dữ liệu, từ đó góp phần hình thành một môi trường dữ liệu công khai, minh bạch và bền vững, phục vụ tối đa cho mục tiêu phát triển quốc gia số của chúng ta.



Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương

Theo đó, **5 nhiệm vụ chính yếu** của Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu đó là: quản lý và giám sát toàn bộ các hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý và sử dụng dữ liệu, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu. Đây là vai trò trung tâm, giúp chúng ta theo dõi, quản lý toàn diện các hoạt động liên quan đến dữ liệu, nhằm đảm bảo dữ liệu được vận hành an toàn, bảo mật



và đúng quy định pháp luật thông qua việc quản lý chia sẻ dữ liệu công, dữ liệu mở, dữ liệu cốt lõi và tiếp nhận cảnh báo rủi ro kịp thời.

Bên cạnh đó là quản lý cấp phép sử dụng và kinh doanh dữ liệu cho các cá nhân, tổ chức, thực hiện toàn bộ quy trình cấp phép, đồng thời theo dõi báo cáo định kỳ về việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ dữ liệu. Các giấy phép được cấp trong hệ thống quản lý nhà nước về dữ liệu gồm: kinh doanh hoạt động Sản dữ liệu; kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu; kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu; tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát; đánh giá tác động chuyển, xử lý dữ liệu cốt lõi, dữ liệu quan trọng xuyên biên giới.

Hệ thống cũng sẽ quản lý các trường hợp phải cưỡng chế giải mã dữ liệu. Cụ thể, hệ thống Quản lý nhà nước về dữ liệu thực hiện nhiệm vụ quản lý và giám sát hoạt động cưỡng chế giải mã dữ liệu bảo đảm an ninh, trật tự và tuân thủ pháp luật về dữ liệu trong các trường hợp cần thiết, nhằm bảo đảm an ninh, trật tự và tuân thủ pháp luật về dữ liệu. Việc tiếp nhận, xử lý đề nghị cưỡng chế và phê duyệt kết quả được thực hiện theo đúng thẩm quyền, bảo đảm minh bạch, có kiểm soát và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Ngoài ra, Hệ thống còn quản lý công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về dữ liệu, hỗ trợ toàn diện các cơ quan nhà nước trong việc tổ chức, lưu trữ và theo dõi các tài liệu nghiệp vụ một cách hệ thống, minh bạch và thuận tiện.

Cuối cùng, Hệ thống có nhiệm vụ thẩm định, đánh giá các dự án đầu tư liên quan đến dữ liệu, hỗ trợ đánh giá nhu cầu sử dụng dữ liệu và hạ tầng thông qua việc quản lý tập trung thông tin dự án.

Để từng bước hoàn thiện cơ chế quản lý và bảo đảm kiểm soát hiệu quả các hoạt động liên quan đến dữ liệu, việc triển khai thí điểm hai nội dung



trọng yếu. Đó là đánh giá tác động và phê duyệt hoạt động chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới nhằm kiểm soát rủi ro, bảo đảm an ninh dữ liệu quốc gia trong bối cảnh hội nhập; và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động Sàn dữ liệu, góp phần thử nghiệm mô hình kinh doanh dữ liệu theo khuôn khổ pháp lý, hướng đến minh bạch, an toàn và phát triển thị trường dữ liệu lành mạnh.

Với sự ra mắt của Quỹ Phát triển Dữ liệu Quốc gia và Hệ thống Quản lý Nhà nước về Dữ liệu, chắc chắn sẽ tạo nên một hệ sinh thái dữ liệu vững mạnh, minh bạch, là động lực quan trọng để Việt Nam tiến nhanh, tiến mạnh trên con đường chuyển đổi số, hiện thực hóa khát vọng phát triển kinh tế số và xã hội số.

“

Việt Nam đang đứng trước ngưỡng cửa của một kỷ nguyên mới – kỷ nguyên mà dữ liệu không chỉ là nguyên liệu đầu vào của một ngành sản xuất mới - ngành công nghiệp dữ liệu mà còn là động lực thúc đẩy sự sáng tạo công nghệ tuyệt vời cho một thể hệ các doanh nghiệp, doanh nhân công nghệ đang hình thành. Với sự chung tay của Chính phủ, doanh nghiệp, và toàn thể người dân, chúng ta sẽ cùng nhau xây dựng một tương lai Việt Nam thịnh vượng hơn, thông minh hơn và an toàn hơn từ dữ liệu.

Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia, Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cương nhấn mạnh.

Hải Thanh



VII. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

24. BỘ CÔNG AN BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỐ 6636/QĐ-BCA-C12, NGÀY 01/8/2025 VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

Trang thông tin điện tử Công an tỉnh Lai Châu

Ngày 01/8/2025, Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành Quyết định số 6636/QĐ-BCA-C12 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an Theo Danh mục:

- Có **02** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia, Bộ Công an.
- Có **18** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an.

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC DỮ LIỆU THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6636/QĐ-BCA ngày 01/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an)



PHẦN THỨ NHẤT: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Đánh giá tác động chuyển, xử lý dữ liệu xuyên biên giới	Dữ liệu	Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an
2	Khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia		
3	Ủy thác cho vay vốn từ Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia		
4	Hỗ trợ chi phí từ Quỹ Phát triển dữ liệu quốc gia		
5	Cấp Giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát		Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an
6	Điều chỉnh phương án thử nghiệm có kiểm soát		
7	Gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát		
8	Cấp Giấy chứng nhận kết thúc hoạt động thử nghiệm có kiểm soát		
9	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu	Dữ liệu	Trung tâm dữ liệu quốc gia, Bộ Công an
10	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu		
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu		
12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		
13	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		



STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		
16	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu		
18	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản dữ liệu		
19	Cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản dữ liệu		
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản dữ liệu		

PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bao gồm các nội dung chi tiết đối với từng thủ tục hành chính, cụ thể:

- 1. Trình tự thực hiện**
- 2. Cách thức thực hiện**
- 3. Thành phần, số lượng hồ sơ**
- 4. Thời hạn giải quyết**
- 5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**
- 6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**
- 7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**
- 8. Phí, lệ phí**
- 9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**
- 10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**
- 11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**



PHẦN THỨ BA: CÁC MẪU ĐƠN, TỜ KHAI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bao gồm các mẫu sau:

Mẫu 01a. Thông báo gửi hồ sơ đánh giá tác động chuyên, xử lý dữ liệu xuyên biên giới (dành cho cá nhân)

Mẫu 01b. Thông báo gửi hồ sơ đánh giá tác động chuyên, xử lý dữ liệu xuyên biên giới (dành cho tổ chức)

Mẫu 02. Báo cáo đánh giá tác động chuyên, xử lý dữ liệu xuyên biên giới

Mẫu 03. Thông báo kết quả hồ sơ đánh giá tác động chuyên, xử lý dữ liệu xuyên biên giới

Mẫu 07a. Phiếu đề nghị: khai thác, cung cấp thông tin trong cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia

Mẫu HĐTN01. Đề nghị cấp giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN02. Đề nghị cấp giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu HĐTN03. Giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN04. Giấy chứng nhận tham gia hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu HĐTN05. Đề nghị điều chỉnh phương án thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN06. Đề nghị điều chỉnh phương án thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu HĐTN07. Báo cáo kết quả hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN08. Báo cáo kết quả hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)



Mẫu HĐTN09. Đề nghị cấp giấy chứng nhận kết thúc hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN10. Đề nghị cấp giấy chứng nhận kết thúc hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu HĐTN11. Giấy chứng nhận kết thúc hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN12. Giấy chứng nhận kết thúc hoạt động thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu HĐTN13. Đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát (dành cho cá nhân)

Mẫu HĐTN14. Đề nghị gia hạn thời gian thử nghiệm có kiểm soát (dành cho tổ chức)

Mẫu TK01. Tờ khai đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản dữ liệu

Mẫu TK02. Tờ khai đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu

Mẫu TK03. Tờ khai đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu

Mẫu TK04. Tờ khai đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu

Mẫu TK05. Tờ khai đề nghị cấp đổi/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản dữ liệu

Mẫu TK06. Tờ khai đề nghị cấp đổi/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu

Mẫu TK07. Tờ khai đề nghị cấp đổi/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu

Mẫu TK08. Tờ khai đề nghị cấp đổi/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu



Mẫu GCN01. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động sản xuất dữ liệu

Mẫu GCN02. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu

Mẫu GCN03. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ trung gian dữ liệu

Mẫu GCN04. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ phân tích, tổng hợp dữ liệu

Kính mời các đồng chí **quét mã QR** để xem đầy đủ các nội dung được quy định tại **Quyết định số 6636/QĐ-BCA** ngày 01/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về Công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực dữ liệu thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công an



VIII. DANH MỤC CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU DỰ KIẾN ĐƯỢC XÂY DỰNG, SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ DỮ LIỆU DỰ KIẾN ĐƯỢC XÂY DỰNG, ‘SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

(Trích từ “Danh mục các nhiệm vụ triển khai chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”, Kèm theo Chương trình hành động tại Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ)



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(1)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm	Bộ Tài chính	Tháng 8/2025
(2)	Tiếp nhận và quản lý hồ sơ		Tháng 12/2025
(3)	Hệ thống Cấp mã số BHXH và Quản lý BHYT hộ gia đình		Tháng 12/2025
(4)	Hệ thống quản lý thu và sổ thẻ (TST)		Tháng 12/2025
(5)	Hệ thống Xét duyệt chính sách (TCS)		Tháng 12/2025
(6)	Hệ thống giám định bảo hiểm y tế		Tháng 12/2025
(7)	Cơ sở dữ liệu về cư trú	Bộ Công an	Tháng 12/2025
(8)	CSDL Căn cước công dân		Tháng 12/2025
(9)	CSDL đăng ký phương tiện		Tháng 12/2025
(10)	CSDL Địa chỉ số quốc gia		Tháng 12/2025
(11)	CSDL Điều tra hình sự		Tháng 12/2025
(12)	CSDL định danh điện tử	Bộ Công an	Tháng 12/2025
(13)	CSDL định danh điện tử tổ chức		Tháng 12/2025
(14)	CSDL dùng chung về con dấu và kinh doanh có điều kiện		Tháng 12/2025
(15)	CSDL Quản lý phạm nhân, trại viên, học sinh trường giáo dưỡng		Tháng 12/2025
(16)	CSDL Quốc gia về dân cư		Tháng 12/2025
(17)	CSDL Quốc gia về xuất nhập cảnh		Tháng 12/2025
(18)	CSDL tai nạn giao thông		Tháng 12/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(19)	CSDL về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn		Tháng 12/2025
(20)	CSDL Xử lý vi phạm hành chính trong CAND		Tháng 12/2025
(21)	Quản lý số liệu thống kê CAND		Tháng 12/2025
(22)	Cơ sở dữ liệu kinh tế công nghiệp và thương mại	Bộ Công Thương	Tháng 12/2025
(23)	Cơ sở dữ liệu về Giáo dục Mầm non - Phổ thông - Thường xuyên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 8/2025
(24)	Cơ sở dữ liệu về Giáo dục Đại học		Tháng 8/2025
(25)	Cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng đường bộ	Bộ Xây dựng	Tháng 12/2025
(26)	Cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt		Tháng 12/2025
(27)	Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe	Bộ Công an	Tháng 12/2025
(28)	Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện	Bộ Xây dựng	Tháng 12/2025
(29)	Cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng giao thông đường hàng không		Tháng 12/2025
(30)	Cơ sở dữ liệu tàu biển, thuyền viên lĩnh vực hàng hải		Tháng 12/2025
(31)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Tháng 8/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(32)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế		Tháng 12/2026
(33)	Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã		Tháng 12/2025
(34)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư nước ngoài và đầu tư ra nước ngoài		Tháng 12/2026
(35)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công		Tháng 12/2025
(36)	Cơ sở dữ liệu về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa		Tháng 12/2025
(37)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đấu thầu		Tháng 12/2025
(38)	Cơ sở dữ liệu thống kê quốc gia		Tháng 12/2025
(39)	CSDL quốc gia về khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
(40)	Cơ sở dữ liệu người lao động	Bộ Nội vụ	Tháng 8/2025
(41)	Cơ sở dữ liệu Người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		Tháng 12/2025
(42)	Cơ sở dữ liệu giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp		Tháng 8/2025
(43)	Cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Bộ Nội vụ	Tháng 12/2025
(44)	Cơ sở dữ liệu tai nạn lao động		Tháng 12/2025
(45)	Cơ sở dữ liệu cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 12/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(46)	Cơ sở dữ liệu học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp	dục và Đào tạo	Tháng 8/2025
(47)	Cơ sở dữ liệu ADN của liệt sĩ và thân nhân	Bộ Nội vụ	Tháng 12/2025
(48)	Cơ sở dữ liệu người hưởng chính sách ưu đãi người có công		Tháng 12/2025
(49)	Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội	Bộ Y tế	Tháng 12/2025
(50)	Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội		Tháng 12/2025
(51)	Cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo		Tháng 12/2025
(52)	Cơ sở dữ liệu người khuyết tật		Tháng 12/2025
(53)	Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội		Tháng 12/2025
(54)	Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em		Tháng 12/2025
(55)	Cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán	Bộ Công an	Tháng 12/2025
(56)	Cơ sở dữ liệu người cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy		Tháng 12/2025
(57)	Cơ sở dữ liệu nhà giáo giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 12/2025
(58)	Cơ sở dữ liệu về di cư	Bộ Ngoại giao	Tháng 12/2025
(59)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Tháng 12/2025
(60)	Cơ sở dữ liệu về Chính quyền địa	Bộ Nội vụ	Tháng 12/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
	phương và địa giới hành chính		
(61)	Cơ sở dữ liệu về Hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ	Bộ Nội vụ	Tháng 12/2025
(62)	Cơ sở dữ liệu về Tôn giáo	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Tháng 12/2025
(63)	Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (Vnfishbase)	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tháng 12/2025
(64)	Cơ sở dữ liệu nuôi trồng thủy sản		Tháng 12/2025
(65)	Cơ sở dữ liệu về giống cây trồng		Tháng 12/2025
(66)	Cơ sở dữ liệu trồng trọt		Tháng 12/2025
(67)	CSDL tổng hợp về tài chính	Bộ Tài chính	Tháng 8/2025
(68)	Hệ thống báo cáo thống kê ngành tài nguyên và môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tháng 12/2025
(69)	Cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn quốc gia		Tháng 12/2025
(70)	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia		Tháng 12/2025
(71)	Cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia		Tháng 12/2025
(72)	Cơ sở dữ liệu về khai thác sử dụng tài nguyên biển và hải đảo		Tháng 12/2025
(73)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đất đai		Tháng 8/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(74)	Cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia		Tháng 12/2025
(75)	CSDL Cơ quan, doanh nghiệp bưu chính		Tháng 12/2025
(76)	CSDL Cơ quan, doanh nghiệp lĩnh vực viễn thông	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
(77)	CSDL Tài nguyên viễn thông		Tháng 12/2025
(78)	CSDL Doanh thu dịch vụ viễn thông		Tháng 12/2025
(79)	CSDL Cơ quan báo chí	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tháng 12/2026
(80)	CSDL Cấp phép lĩnh vực Chứng thực điện tử		Tháng 12/2025
(81)	CSDL Thống kê tốc độ truy cập Internet băng rộng cố định và băng rộng di động của các Doanh nghiệp và địa phương trên cả nước.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tháng 12/2025
(82)	Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử		Tháng 12/2025
(83)	Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp		Tháng 12/2025
(84)	Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý	Bộ Tư pháp	Tháng 12/2025
(85)	Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự		Tháng 12/2025
(86)	Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính		Tháng 12/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(87)	Cơ sở dữ liệu về giao dịch bảo đảm		Tháng 12/2025
(88)	CSDL Thành tích thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tháng 12/2026
(89)	CSDL Sản phẩm quảng cáo		Tháng 12/2026
(90)	CSDL Phòng chống bạo lực gia đình		Tháng 12/2026
(91)	CSDL Hiện vật (Hệ thống thông tin quản lý hiện vật)		Tháng 12/2025
(92)	CSDL Di sản văn hóa phi vật thể (hệ thống thông tin quản lý di sản văn hóa phi vật thể)		Tháng 12/2025
(93)	CSDL Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan		Tháng 12/2025
(94)	Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản	Bộ Xây dựng	Tháng 12/2025
(95)	Cơ sở dữ liệu cấp nước sạch và thoát nước đô thị		Tháng 12/2025
(96)	Cơ sở dữ liệu về năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân và tổ chức.		Tháng 12/2025
(97)	Cơ sở dữ liệu về Phát triển đô thị		Tháng 12/2025
(98)	Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV, AIDS	Bộ Y tế	Tháng 12/2025
(99)	Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.		Tháng 12/2025



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(100)	Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế.		Tháng 12/2025
(101)	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.		Tháng 12/2025
(102)	Cơ sở dữ liệu về nhân lực y tế.		Tháng 12/2025
(103)	Cơ sở dữ liệu về khám, chữa bệnh.		Tháng 12/2025
(104)	Cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm.		Tháng 12/2025
(105)	Kho dữ liệu Data warehouse.	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Tháng 12/2025
(106)	CSDL Thông tin tín dụng.		Tháng 12/2025
(107)	CSDL Mã ngân hàng.		Tháng 12/2025
(108)	Bảng số liệu Công thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước.		Tháng 12/2025
(109)	Hệ thống Quản lý thông tin khách hàng.	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Tháng 12/2025
(110)	Hệ thống phần mềm quản lý nghiệp vụ thụ lý, giải quyết các loại vụ, việc dùng chung của Tòa án nhân dân.	Tòa án nhân dân tối cao	Tháng 12/2025
(111)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Thủ tục hành chính	Văn phòng Chính phủ	Tháng 12/2025
(112)	Cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch	Bộ Tài chính	Tháng 12/2026



STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian hoàn thành, khai thác sử dụng
(113)	Cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Tháng 9/2026
(114)	Cơ sở dữ liệu về đào tạo, bồi dưỡng lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng.		Tháng 9/2026
(115)	Cơ sở dữ liệu về kết quả khoa học, công nghệ lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng.		Tháng 9/2026
(116)	Xây dựng, số hóa cơ sở dữ liệu về dân tộc, thành phần dân tộc các dân tộc Việt Nam.		Tháng 9/2026

10 ĐIỀU KỶ LUẬT

CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

ĐIỀU 1: Không có lời nói, hành động xâm hại đến Tổ quốc Việt Nam, đến uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam, đến sự vững mạnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đến danh dự và truyền thống của CAND Việt Nam.

ĐIỀU 2: Nghiêm chỉnh chấp hành điều lệnh CAND. Sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

ĐIỀU 3: Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về giữ bí mật của Đảng, Nhà nước và CAND.

ĐIỀU 4: Trung thực, thẳng thắn, thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh. Không che giấu, báo cáo sai sự thật với tổ chức Đảng, Nhà nước và CAND.

ĐIỀU 5: Nêu cao tinh thần phục vụ nhân dân không điều kiện. Có thái độ niềm nở, lịch sự, đúng mực khi tiếp xúc với mọi người; kính trọng người già, yêu mến trẻ em, tôn trọng phụ nữ, giúp đỡ người tàn tật. Không hách dịch, cửa quyền, thô bạo, gây phiền hà, sách nhiễu đối với nhân dân.

ĐIỀU 6: Không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Không lợi dụng danh nghĩa, chức trách danh nghĩa, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn để mưu cầu lợi ích cá nhân. Không tham ô, lãng phí, đưa hoặc nhận hối lộ dưới bất kì hình thức nào, gương mẫu thực hiện nếp sống văn hóa.

ĐIỀU 7: Kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động xâm hại an ninh, trật tự của Tổ quốc, thiệt hại tài sản Nhà nước, tính mạng, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Không làm hại người tốt, không bao che kẻ xấu; không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

ĐIỀU 8: Không ngừng học tập để nâng cao nhận thức chính trị, nghiệp vụ, pháp luật và năng lực công tác, góp phần xây dựng lực lượng Công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

ĐIỀU 9: Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; thương yêu giúp đỡ đồng chí, đồng đội. Chủ động hợp tác với cá nhân và tập thể trong và ngoài lực lượng CAND để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

ĐIỀU 10: Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của chính quyền địa phương nơi cư trú.

*Ban hành theo Quyết định số 09/2008/QDD-BCA(XII)
Ngày 03/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Công an*

5 LỜI THỀ DANH DỰ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

- 1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và nhân dân Việt Nam, với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, suốt đời phấn đấu, hy sinh vì độc lập, tự do, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc.**
- 2. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị và Điều lệnh Công an Nhân dân; sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc, Đảng và nhân dân cần đến.**
- 3. Kính trọng, lễ phép với nhân dân. Sẵn sàng bảo vệ tính mạng, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Suốt đời tận tụy phục vụ nhân dân, vì cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân.**
- 4. Đề cao cảnh giác, kiên quyết, mưu trí, dũng cảm đấu tranh phòng, chống các thế lực thù địch, các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.**
- 5. Ra sức học tập, thực hiện nghiêm túc 6 điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy Công an Nhân dân, luôn xứng đáng với danh dự và truyền thống của Công an Nhân dân Việt Nam.**

TƯ CÁCH

NGƯỜI CÔNG AN CÁCH MỆNH LÀ:

**ĐỐI VỚI TỰ MÌNH, PHẢI
CẬN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH.**

**ĐỐI VỚI ĐỒNG SỰ, PHẢI
THÂN ÁI GIÚP ĐỠ.**

**ĐỐI VỚI CHÍNH PHỦ, PHẢI
TUYỆT ĐỐI TRUNG THÀNH.**

**ĐỐI VỚI NHÂN DÂN, PHẢI
KÍNH TRỌNG, LỄ PHÉP.**

**ĐỐI VỚI CÔNG VIỆC, PHẢI
TẬN TỤY.**

**ĐỐI VỚI ĐỊCH, PHẢI
CƯƠNG QUYẾT, KHÔN KHÉO.**